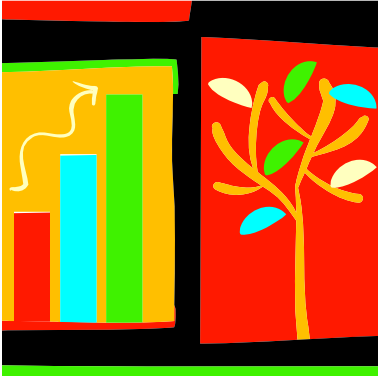


## Truyện Khuê Việt Trường

# Bầy cánh hoa vàng



**C**hiếc tủ của những phép màu trên tiên giới bấy lâu nay vẫn còn khóa kín. Bao nhiêu mây trắng đã trôi qua, rồi biết bao nhiêu mây xanh, mây hồng, mây cam, mây tím..., nói chung là đủ loại mây cũng đã trôi qua. Vậy mà chiếc tủ của những phép màu vẫn khóa kín. Chiếc tủ thật ra chẳng cần khóa lại thì cũng không ai lấy trộm làm gì, vì trên tiên giới thì làm gì có kẻ trộm, và những kẻ trộm cũng chẳng bao giờ được sống chung với những nàng tiên. Cho nên, chiếc khóa của chiếc tủ đựng phép màu là một bông cúc vàng xinh đẹp. Nghe nói, bông cúc vàng này được lấy từ vườn hoa của bà tiên Mùa Xuân. Hoa thiên đình trồng trăm năm mới nở, kết tụ bao nhiêu hương thơm đất trời nên rất khó tàn phai. Bông cúc vàng nhìn rất mỏng manh gắn hờ trên mép cánh cửa, tưởng chừng như không có một tác dụng nào, nhưng thực ra đây là một bông hoa rất kỳ diệu. Bất cứ ai đến gần, những bông hoa tiên sẽ rực lên những ánh sáng ngũ sắc, làm chóa mắt người có ý định mở tủ ăn cắp những phép màu. Đó là nói đến sự công hiệu của bông cúc vàng kỳ diệu, chứ thực ra các vị tiên cần gì phép thuật. Họ sống với nhau thật thà, hồn nhiên và không hề nghĩ rằng mình sẽ dùng phép thuật để tạo ra lợi lộc cho bản thân.

Thế rồi một ngày chiếc tủ đựng phép màu được mở ra. Đó là một ngày cuối năm, vị Chúa Tiên bỗng sức nhớ là bao ngàn năm nay những phép tiên kia không hề được dùng tới. Chúa Tiên bỗng lo ngại là với khoảng thời gian dài đằng đặc như thế kia, phép màu có còn công hiệu nữa không?

- Thôi thì cứ mở ra xem sao. Chúa Tiên nghĩ bụng thế, rồi đưa tay rút nhẹ bông hoa vàng thay cho ổ khóa. Cánh cửa của chiếc tủ đựng phép tiên bật mở, hòa quang từ bên trong lóe sáng ra.

Trong tủ có nhiều nhất là những chiếc đĩa quyền lực, những chiếc đĩa quyền lực đã được nhiều người biết đến qua phim ảnh hoặc những trang báo có ảnh minh họa. Họ thường vẽ những nàng tiên cầm những chiếc đĩa thần.

Nhưng một điều bất ngờ đã xảy ra. Khi Chúa Tiên đưa tay chạm vào những chiếc đĩa thần đang nằm xếp ngay thẳng trong tủ thì chúng bỗng mềm hẳn ra, rồi biến thành một đám bụi. Thì ra thời gian cũng làm những chiếc đĩa tiên trở thành tro bụi.

Đôi mắt tò mò của nàng tiên nhỏ tên Hy Vọng đang sống trong chốn thần tiên xịu xuống. Hy Vọng mơ ước được một lần cầm chiếc đĩa tiên để hóa phép cho biết thế nào là phép tiên. Nhưng những chiếc đĩa tiên bây giờ chỉ còn là... bột tiên, ắt hẳn sẽ không thể nào biến hóa ra được những thứ mà nàng tiên Hy Vọng muốn làm!

Nhìn đôi mắt thất vọng của nàng tiên Hy Vọng. Chúa Tiên nói :

-Không sao đâu, những chiếc đĩa tiên đã bị hư hỏng hết, nhưng còn đóa hoa cúc vàng. Con cầm lấy đóa hoa cúc vàng này coi như ta tặng con trong dịp năm mới.

-Dạ, con cảm ơn Chúa Tiên-Nàng tiên Hy Vọng đưa tay nhận bông cúc vàng.

Nàng tiên Hy Vọng chực bay đi thì Chúa Tiên đưa tay chặn lại:

-Trong bông cúc vàng này chỉ có 7 cánh. Con nên nhớ mỗi cánh hoa sẽ có một ước mơ. Tuy nhiên, con đừng bao giờ cho luôn ước mơ thứ 7, vì như thế thì con sẽ chẳng bao giờ còn một nàng tiên nữa.

-Dạ, con xin nghe lời Chúa Tiên.

Bông cúc hoa vàng được trao cho cô tiên Hy Vọng. Những cánh hoa cứ long lanh màu sắc, chúng thì thào với cô tiên Hy Vọng: "Chị Hy Vọng ơi, cho chúng em thành ước mơ của chị nhé!ạ"

\* \* \*

7 cánh hoa cúc vàng là 7 ước mơ của nàng tiên Hy Vọng trong dịp xuân này. Thực ra, đã là tiên thì cần gì đến ước mơ ?

Hy Vọng để đoá hoa cúc vàng 7 cánh vào chiếc lọ thủy tinh ngay nơi giường ngủ của mình. Những cánh hoa vẫn cứ lao xao, lao xao. Rồi mặt trời bắt đầu tỏa sáng cho một ngày xuân bắt đầu. Nàng tiên Hy Vọng cầm đoá hoa cúc vàng nương theo đám mây trắng xốp dạo chơi phố tết.

" Ta sẽ thực hiện những ước mơ thật đẹp. Những ước mơ ấy mãi mãi sẽ làm cho ta thỏa mãn những gì mà bấy lâu nay ta chưa thực hiện được " Nàng tiên Hy Vọng suy nghĩ . Và gió đưa đám mây có nàng tiên Hy Vọng đi từ nơi này đến nơi khác.

Cánh hoa cúc vàng đầu tiên được rút ra cho một bộ quần áo đẹp. Ngày tết, ai cũng đều mặc áo mới phải chẳng ? Nhưng nàng tiên Hy Vọng chợt bắt gặp một cô bé đang đứng khóc bên đường, giữa trời xuân vui vẻ cô bé không có chiếc áo mới như những cô bé khác vì mẹ cô quá nghèo. Cánh hoa vàng đầu tiên đã trở thành bộ quần áo

mới cho cô bé đó.

Vừa lúc ấy, một chim két mở mỏ bay tới, đậu trên vai nàng tiên Hy Vọng : " Chị Hy Vọng ơi, chị có thể cho em xin một cánh hoa vàng xinh đẹp của chị không ? " Hy Vọng nói: "Mỗi cánh hoa là một ước mơ đó, chim két xin làm gì ? " Chim két vẫy vẫy đôi cánh : " Tối hôm qua, ngọn gió đêm giao thừa đã làm chiếc tổ của nhà em bị rơi xuống gốc cây. Em muốn có một chiếc tổ kíp cho cả nhà đón tết ..." . Cánh hoa vàng thứ 2 được bứt lìa.

Trong phố kia nàng Hy Vọng thấy một đôi giày màu đỏ nằm trong tủ kính . Oi đôi giày đẹp làm sao. Nó giống như được làm nên bởi những tia nắng mặt trời. Nàng tiên Hy Vọng chuẩn bị bứt cánh hoa vàng thứ 3 cho điều ước của mình. Nhưng kìa, một con chim ưng sủa sọan sà xuống vồ con gà bé nhỏ tội nghiệp đang mổ thóc. Nàng tiên Hy Vọng đã cứu chú gà bé nhỏ bằng cánh hoa thứ ba.

" Có sao đâu! Mình có 4 cánh hoa. Bốn cánh hoa là 4 ước mơ ". Hy Vọng cùng đám mây trời dạo quanh mọi nơi. Tất cả đều chan hòa một màu xanh xinh đẹp, trời xuân đẹp, từng cỏ non tơ.

Thế rồi cánh hoa thứ 4 bứt ra, một đám cháy được dập tắt. Cánh hoa thứ 5 giúp cho một chú cá chép được cứu sống. Cánh hoa thứ 6 là mâm cỗ đầy cho đám trẻ lang thang trên hè phố ...

Ngày xuân trôi qua dịu dàng như thế. Bông hoa cúc vàng chỉ còn một cánh, sáu cánh kia đã thực hiện 6 ước mơ cho người khác. Đôi giày đỏ ước mơ của nàng tiên Hy Vọng vẫn chưa được thực hiện được. Nhưng trên tay nàng tiên Hy Vọng chỉ còn 1 cánh hoa cuối cùng. Đó là cánh hoa để Hy Vọng trở về lại xứ sở của những chuyện thần tiên. Nàng tiên Hy Vọng nương theo mây bay về. Chúa Tiên đã ở đó tự bao giờ, nói: "Con ngoan lắm, giờ đây con có quyền thực hiện ước

mơ của mình bằng cánh hoa cuối cùng".

Nàng tiên Hy Vọng bứt cánh hoa vàng thứ 7 thả lên trời. Đôi giày màu đỏ bọc lấy đôi chân xinh đẹp.

Và đó là đôi giày xinh đẹp nhất của những nàng tiên trong mùa xuân này.

## **Khuê Việt Trường**

### **Chút Xiu Nữa Mình Chia Tay**

Nhỏ Ô Mai hay con Mèo ngái ngủ ấy, không biết có đúng là cái xương sườn thiếu của mình không? Nhưng mà nhỏ của tôi, cô bé không có cái răng khểnh nào, không có má lún đồng tiền, chỉ có cái tài vật là "chiên đậu phộng da cá" ấy, một tuần lễ không gặp em là tôi ăn cơm không ngon miệng, đi đứng như người mất hồn, nói chung là chả làm được một điều gì nên chuyện.

Tôi sắp chia tay với nhỏ. Tôi sắp lìa nhỏ, khi bạn rơi vào trường hợp như thế.

Ra tiễn em? Tôi sẽ đi khoan thai như một người bộ hành đang ngắm cảnh hoàng hôn, hay tôi chấp cho mình đôi cánh, mà đôi cánh làm gì? Ta chẳng sắp lìa nhau rồi đó sao? Em sẽ ở một phương và tôi cũng sẽ ở một phương. Không, tôi muốn chạy thật nhanh, nhanh như máy bay, như gió, như tất cả. Tôi sẽ gặp em, tưởng tượng đôi mắt

em nhòa lệ, tôi sẽ lắc đôi vai gầy nhẹ nhẹ, sẽ nhủ rằng em sẽ quên thôi - Ở nơi xa khơi ấy có bao nhiêu ngày vui khác, bao nhiêu tiếng cười và khói biếc mây xanh.

Nhưng tôi biết ở nơi ấy. Chốn xa lạ mà em sẽ đến, vĩnh viễn không có tôi, để ai đứng bên bậc thềm nhà hát cho em nghe bài Beautiful Sunday - hay là tôi sẽ hát cho em nghe bài Adieu Joly Candy. Từ nay cách xa nghìn trùng, người em bé nhỏ, tôi tiễn em ra mãi nơi phi trường. Nhưng tôi biết ở nơi ấy, ngày sinh nhật em đâu có nhiều người đem hoa hồng đến tặng, sẽ không một đóa hồng nào còn đắm ướt sương, sẽ không một đóa hồng nào ngập tràn tình của gió, của nụ cười thuở ấy tôi mang.

Trời kéo mây mù. Thành phố sắp mưa. Cơn mưa lớn sẽ chắn ngang lối về ai đó. Cơn mưa lớn sẽ không làm tôi chùn bước, quay lui. A, cơn mưa lớn. Tổ Oanh ơi, phải rồi, cơn mưa hôm đó...

... Tôi còn nhớ mãi, dù mai sau tóc bạc răng long. Rắn , chiều hôm ấy, trời mưa...

... Chiều hôm ấy tôi trú mưa ở hiệu sách Quốc Văn. Cơn mưa chiều thành phố dai dẳng khiến tôi trở thành một tên đi mua sách bất đắc dĩ. Hiệu sách đang vắng trở thành đông đúc nhờ cơn mưa bất chợt. Không một ai quen ở đó, vậy mà một sợi dây thun, rồi hai sợi dây thun đây đó cứ nhắm vào lưng tôi mà bắn. Lần thứ nhất, thứ hai, tôi quay lưng kiểm. Vô ích thôi, những chiếc môi cong cớn, những mái tóc ngang vai, những đôi mắt hững hờ... đám đông người và cả một cơn gió không to tướng. Ai thế nhỉ? Phải tìm cho ra được cái trò nghịch ngợm chiều mưa. Thế rồi tôi đã gặp quả tang cái cô bé học trò đùa nghịch. Em trốn chạy, tôi đuổi bắt, mà làm sao em lẩn trốn được, cái cô bé "cao bồi" dám bắn tên vào giữa tim tôi.

- Cô bé, cô làm quả tim tôi bị thương rồi.

Em cười, à, không lẽ tôi bắt em khóc. Tiếng em nói lí nhí, em vâng vâng vâng.

- Em xin lỗi ông.

- Tôi còn "nhỏ" lắm.

- Em xin lỗi ông nhỏ.

Tôi phì cười:

- Giờ cô bé phải bắt đền.

- Dạ, em xin lỗi.

- Vâng nhá! Cô bé tên gì? Học ở đâu?

- Dạ!

- Không thôi, tôi sẽ theo cô bé suốt cả chiều nay.

Tôi đã theo em suốt cả buổi chiều hôm ấy thật. Những ngã tư đèn xanh đèn đỏ, những con lộ rộng thênh thang, những hàng cây vòng già cổ thụ vút cao. Phố vẫn thế, quanh co mà thân thiết, một mái tóc thề một chiếc xe đạp mini.

Cuối cùng em phải chịu thua. Chịu thua chứ làm sao thắng được tôi. Nhất lý, nhì lì, thứ ba liều mạng mà. Hơn hai tiếng đồng hồ đạp xe chen lách, em mỏi chân chưa? Mỏi em chắc cũng phải cần một ly nước chanh đường hay một ly kem dâu ngọt. Em dừng lại trước một hiên nhà, cơn mưa chiều còn loang loáng dăm ba vũng nước. Phố sửa soạn lên đèn, em sẽ phải về thôi. Con gái, ai cứ lang thang mãi thế, phải không Tố Oanh?

Em dừng lại, ngoái lui.

- Ông, thôi đừng theo em nữa.

- Theo, theo đến tận... cuối đời.

Em điều chỉnh:

- Em tên Tổ Oanh. Học lớp 12C4 trường... nhà em ở - mà thôi, ông biết tên trường em là được. Ông cho em về đi, rồi lúc khác, em xin lỗi.

Em xin lỗi. Đôi mắt đỏ, mái tóc đỏ. Em xin lỗi, cái nhìn đỏ, nụ cười đỏ. Và một tên người. Tên người ghép bằng 6 chữ cái: Tổ Oanh. Tên em theo tôi từ buổi chiều mưa hôm ấy, len lỏi vào căn phòng giá lạnh, lắng văng trên những lối về, lắng đọng như đường chưa tan hết dưới ly đá chanh, ngọt ngào hoài đôi môi khô bỏng...

... Rồi năm tháng cũng phải như mùa làm cho cây thay lá. Bao nhiêu ngã đường tôi dõi bước em đi Bao nhiêu viên đá mòn trước cổng trường con gái? Bao nhiêu đoá hoa hồng còn ướt đẫm sương.

Vậy mà tôi sắp là xa em. Chút nữa thôi, còi hụ. Bánh xe sẽ lăn, nghìn điểm hội tụ về một điểm, những đường thẳng tiếp nối những đường thẳng, hoài hoài là xa, mãi mãi là xa.

Nhanh lên, nhanh lên. Có tiếng ai thúc dục. Có một đời thúc dục. Trời mây trắng mênh mông và tôi nghìn trùng tơ tưởng. Vĩnh biệt ư? Hoa trong vườn chưa nở. Là chia ư? Sông chưa gọi biển về. Tôi vội vã, tôi nôn nao.

Tổ Oanh. Tôi không đủ can đảm để đến chỗ chia là. Có thể buổi chiều hôm đó, trong cơn mưa tầm tã cuối đời, đôi mắt em nhòa vì nước mưa và nước mắt em. Có thể một chiếc lá tội tình nào, hay một cánh hoa bị em xé nát trên tay Em không biết đây, tôi đang đứng ở hè phố ngày xưa, có cô bé tên Tổ Oanh đã bắn trúng trái tim tôi bằng những sợi thun màu đỏ. Tôi đã lạc lối về từ buổi chiều hôm ấy. Tôi vẫn nghĩ mình không thể nào là xa em. Tôi không thể nào đến tiễn em, vì tôi biết những con tàu sẽ rời những sân ga, mà tôi không thích là người đứng lại vẫy tay.

Tổ Oanh. Cô gái Huế mà tôi đã quen trong phần đời nhỏ nhoi của mình. Cơn mưa chiều chưa dứt, chút xúu nữa mình có chia tay không?

**Hết**

**Khuê Việt Trường**

**Có Một Người Không Có Trong Đám Đông**

Khi gặp Diễm lần đầu tiên, tôi biết rằng người đàn ông mà bấy lâu nay tôi tìm kiếm cho đời mình đã xuất hiện. Đó là hôm khai mạc phòng tranh của các họa sĩ miền Trung và Tây Nguyên tổ chức thường kỳ tại trung tâm triển lãm thành phố.

Trong phòng khách của nhà tôi, có một bản sao bức Mùa thu vàng của Levitan. Bức họa khiến tôi thêm muốn có một lần nào đó được bước chân vào cái không khí thu thực sự với những con đường ngập lá vàng, những chiếc lá óng vàng khi những tia nắng mặt trời chiếu rọi qua. Có lẽ chính vì yêu mùa thu từ bức tranh của Levitan, mà khi bước vào phòng triển lãm, chạm phải bức tranh lạ lùng Mộng của tôi, tôi giật thót mình khi nhìn thấy gương mặt cô gái đang nhìn chiếc lá vàng chao rụng xuống bờ hồ là gương mặt của tôi. Tôi chứ không ai khác, đang chăm chú nhìn mùa thu đang trôi qua bằng một chiếc lá vàng. Tôi nhận ra phong cảnh làm nền cho bức tranh chính là hồ

Hoàn Kiếm vì có ngọc tháp quen thuộc ẩn mình trong tranh. Càng đáng ngạc nhiên hơn vì tôi chưa hề đặt chân đến Hà Nội bao giờ. Đó là bức tranh của Diễn, bức tranh không hề đoạt giải và cũng chẳng có chiếc nơ nào gắn lên để chứng tỏ rằng nó đã được mua. Còn tôi có mặt trong phòng tranh hôm đó không phải vì yêu thích hoặc đam mê nghệ thuật, mà bởi vì tôi có nhiệm vụ mang lẵng hoa tới cho kịp giờ khai mạc do một người khách gửi đến. Tôi làm việc ở bưu điện trung tâm.

Bức tranh chỉ ký tên rất gọn: Huỳnh Diễn. Và ngày hôm đó Diễn không có mặt tại phòng tranh, trong một buổi lễ mà mọi người đều mặc veston, thắt cravat, đôi giày của ai cũng đều đánh bóng và ai cũng mang bên mình một xấp danh thiếp để sẵn sàng giới thiệu về mình cho bất cứ một nhân vật nào có mặt. Những nhà doanh nghiệp luôn luôn được chú ý, có thể họ không hiểu gì về hội họa và cũng chẳng yêu thích gì hội họa, nhưng họ sẵn sàng bỏ ra một món tiền lớn để mua bức tranh nào đó để chứng tỏ sự lịch lãm của mình trước đám đông. Diễn không có mặt, và chắc anh cũng không thiết tha gì để bán bức tranh duy nhất gửi dự treo. Chính sự không có mặt ấy thôi thúc tôi đi tìm anh để tìm câu trả lời tại sao anh lại có thể vẽ tôi- chứ không phải là ai khác- trong bức tranh của anh.

Hôm ấy, khi tôi đang ngồi ăn đồ gói xôi mang theo trong buổi sáng đang vắng khách thì Diễn xuất hiện. Diễn đứng áp sát bên tấm kính chắn giữa giao dịch viên và khách hàng, nhìn chăm chăm vào tôi khiến tôi ngượng đến đỏ cả mặt. Anh nói như reo lên: " Đây rồi!". Vâng, sau này tôi mới biết câu chuyện về bức tranh của Diễn không phải là tình cờ, mà lại từ một cảm hứng. Diễn đã bắt gặp " tôi" trong một bức ảnh minh họa trên một tờ báo. Khi nhìn thấy bức ảnh, anh

không nghĩ rằng sau đó anh đã bị ám ảnh và trong một lần ngẫu hứng dạo theo bờ hồ Hoàn Kiếm vào một ngày thu, anh đã thể hiện nét bút của mình. Hôm triển lãm anh vẫn còn đang ở tận Hà Nội vì bận một số việc chưa về kịp. Sau đó anh nghe bè bạn kể chuyện về cô gái đem hoa tới có khuôn mặt giống như bức chân dung do chính anh vẽ. Và anh đã tìm tới tôi.

oOo

Anh không phải là người của đám đông chiêm nghiệm, khen ngợi hoặc chê bai. Thế giới sống của Diễm và tôi là hai thế giới khác. Nhưng khi chạm vào đôi mắt của Diễm, tôi biết tôi không thể nào để vượt mắt anh.

Sáng hôm ấy, anh hẹn tôi ra tận Bãi Tiên, ngồi trong một quán vắng, nhìn ra một ghềnh đá. Những bọt sóng cứ mãi mê lao vào tảng đá ấy rồi bắn tung toé lên cao. Anh nói rằng anh chọn nơi này bởi vì ít người tìm đến, và bởi vì anh chỉ thích sự tĩnh lặng. Diễm có lý, vì chính sự yên lặng của nơi này đã khiến cho tôi nghe được những tiếng bọt sóng vỡ tan khi chúng rơi vào ghềnh đá. Cũng từ buổi gặp gỡ ấy, tôi bước vào thế giới của Diễm một cách bất ngờ, và tôi cứ ngỡ rằng bằng linh cảm của một người phụ nữ, tôi có thể hiểu được hết những gì Diễm giấu kín trong tim.

Diễm đẹp trai với gương mặt toát ra một sức hút nhất định đối với người đối diện. Anh có nụ cười nửa môi khiến cho bất cứ ai đã gặp đều không thể quên được. Và thế là ngoài những giờ làm giao dịch viên bưu điện, thời gian còn lại tôi đều dành cho anh.

Nhưng tôi không hiểu tại sao một con người tài hoa và nhạy cảm như Diễm lại hoàn toàn không thích đám đông ? Anh không bao giờ có mặt trong những tiệc cưới, anh tách mình ra ngoài những cuộc nhậu

nhặt rượu chè hoặc có chẳng thì anh luôn im lặng, không ồn ào.

Ngay cả trong tình yêu cũng vậy, anh không biết tặng hoa hoặc nói những lời hoa mỹ để làm đẹp lòng tôi.

Trong tình yêu, người ta không nhìn thấy sự thiếu hụt của nhau. Tôi bị cuốn vào Diễn như một con thiêu thân bị cuốn vào ánh đèn chói lòa. Diễn nói: " Có thể một ngày nào đó em sẽ chán anh" . Tôi im lặng, rồi nhìn vào đôi mắt anh đang chăm chú nhìn tôi: " Tại sao phải chán anh ?" . " Vì chúng ta ở hai thế giới riêng. Em cần phải gặp nhiều người, còn anh thì không muốn gặp ai" . Nhiều lần, anh từ chối khi tôi ngỏ ý theo anh đến Hà Nội. Hà Nội là nỗi mơ ước tìm gặp của tôi. Ở đó, tôi nghe nói có nhiều đình chùa cổ với những huyền thoại khác nhau. Tôi muốn cùng Diễn lang thang trên những con đường đầy cây xanh của Hà Nội, ghé Hồ Tây ăn món ốc hấp gừng hoặc món bánh tôm lưng danh. Nhưng Diễn chỉ cười: " Gặp anh là đủ rồi. Hà Nội thì cũng như ở nơi đây thôi, cũng đường phố, cũng người và xe cộ" . Những cuộc gặp của chúng tôi hoàn toàn do Diễn chủ động tìm đến hoặc gọi điện thoại đến nơi tôi làm việc. Rồi chia tay, anh đưa tôi về trên chiếc xe của anh, rồi hẹn gặp. Anh mắt hút trong đám đông.

Anh vẫn vẽ những bức tranh, những bức tranh có khi bán được, có khi được triển lãm. Nhưng trong tất cả những bức tranh Diễn vẽ sau này, không có bức nào tôi thích bằng bức tranh tôi đã gặp lần đầu, bức tranh vẽ mùa thu Hà Nội.

oOo

Ai đó đã nói nếu cuộc sống thiếu sự bất ngờ thì cuộc sống trở nên nhàm chán. Điều đó có lẽ cho đến giờ này vẫn đúng. Cho nên tôi quyết định tạo cho Diễn một điều bất ngờ.

Thường thì mùa thu Diễn trở lại Hà Nội, anh sẽ xách giá vẽ lang thang ở Quảng Bá hoặc có thể lặn lội một nơi nào đó để cảm nhận cái huyền diệu của mùa gặt nhớ này. Anh không có cái thú viết thư, Diễn nói anh bận lắm. Và hơn hai tháng nay tôi đã lạc mất anh trong đám đông.

Cuối năm, công ty tổ chức cho những giao dịch viên một chuyến tham quan Hà Nội như là một cái cớ để thưởng công cho những cá nhân xuất sắc. Tôi là một trong những người được chọn đi.

Đất trời đang vào cuối đông, trời lúc nào cũng mây mù và buồn. Hà Nội tạo ấn tượng khá mạnh cho tôi, khi tôi vừa rời khỏi xe lửa, bước ra khỏi ga ngay đường Lê Duẩn. Địa chỉ nhà của Diễn tôi tìm thấy trên tấm bản đồ tôi mua ngay góc đường Quang Trung: phố Lò Đúc. Nhưng mãi hai ngày sau tôi mới tìm được đến nhà anh. Bởi lẽ sau hai ngày, chúng tôi mới được một ngày tự do, trước khi lên tàu trở về.

Tôi mừng tượng ra buổi chiều se lạnh ở Hà Nội, Diễn sẽ tròn mắt khi bắt gặp tôi đứng trước nhà anh. Rồi anh sẽ chở tôi dạo quanh những con phố, đưa tôi ra tận hồ Hoàn Kiếm, như những đôi tình nhân, anh sẽ dành một chiếc ghế đá cho hai đứa, rồi anh sẽ hỏi tôi: "Em thích món ăn gì chỉ Hà Nội mới có?" . Anh sẽ thoát ra khỏi cái vỏ bọc của mình, cùng tôi hòa vào đám đông.

Người lái xích lô chạy xe rất thông thả. Nhưng dù có chậm thì cuối cùng tôi cũng tìm ra nhà của Diễn. Căn nhà nhỏ như tổ chim, phía trước là một hàng phở với những chai lọ lỏng lỏng. Những căn nhà tổ chim và những hàng phở bình dân này đã trở thành quen mắt đối với tôi. Tôi chưa kịp nhìn kỹ ngôi nhà thì người đàn bà bán phở đã đơn giản chào mời. Đó là một người đàn bà lớn tuổi. Tôi gật đầu rồi

quyết định ngồi vào gọi một tô phở. Khi bà ta bưng bát phở để trước mặt tôi, tôi mới lên tiếng:

- Thưa bác, bác có biết nhà anh Diễn họa sĩ ở đâu không ạ ?

oOo

Diễn không bao giờ là người của đám đông. Tôi rời Hà Nội với nỗi buồn ngất trời. Tôi cứ nhìn qua ô cửa tàu, nhìn những phong cảnh lướt qua như tiễn đưa mình trở về.

Có lần Diễn đã từng nói với tôi: " Cuộc sống không thơ mộng như tranh anh vẽ đâu. Em yêu anh qua những gam màu, anh yêu em qua một bức ảnh. Chúng ta đang sống trong ảo tưởng của màu sắc".

Nhiều lần con tàu dừng lại, nhiều lần con tàu đi. Người vợ cam chịu của anh chắc giờ này đang mời từng bát phở kiếm sống. Còn anh, anh sẽ không ngờ rằng tôi đã đến và đã ăn một bát phở của vợ anh.

**Hết**

### **Khuê Việt Trường**

#### **Đèn Lồng Qua Sông**

Phố bán rất nhiều đèn lồng. Với tôi đó là những chiếc đèn lồng đẹp nhất ở trên thế gian này. Tôi không đoán ra được người ta đã tạo ra nó từ bao giờ, nhưng quả thật nó làm cho tôi luôn luôn có một cảm giác vui vẻ khi đi ngang qua những hàng đèn lồng. Đèn lồng làm

bằng loại lụa rất mềm, có khi trên nền lụa có những nét vẽ đẹp. Màu sắc của đèn lồng gần như không hề giới hạn, có khi là màu vàng tươi, đỏ sậm, tím và cả màu trắng ngả vàng. Những chiếc đèn lồng hình bầu dục, dạng trái bí hay dạng khố qua đều có tua bằng len rủ xuống dưới gắn với một chiếc gù bằng gỗ. Những chiếc tua cứ lắc lư trong gió. Nhà tôi ở bên kia dòng sông Thu Bồn. Dòng sông cứ hững hờ trôi, có khi vô tình đưa những vật cỏ xanh ra biển, có khi dòng sông biến thành tấm gương soi mặt tôi khi tôi bước ra chiếc cầu sau nhà sát sông để nhìn xuống. Cả thời thơ ấu của tôi chỉ được nghe kể về khu phố cổ đó qua lời những người lớn. Tôi chẳng có việc gì để đi qua đó, bởi muốn qua được phố cổ phải leo lên một con đò.

Anh Hưng chỉ lớn hơn tôi năm tuổi, nhưng ra dáng là một cậu con trai khỏe mạnh, là thợ học nghề mộc ở ngôi nhà cách nhà tôi một con đường đất. Con đường mát dịu nhờ hai hàng cây cau khá lớn. Tôi và anh Hưng trở thành "bạn" với nhau bởi nhà tôi có một hàng tạp hoá nhỏ do mẹ tôi bày bán. Hàng tạp hoá bán đủ thứ cần thiết cho người trong xóm: Nước mắm, gạo, mì gói, bánh kẹo và cả cây viết, viên phấn. Anh Hưng có nhà ở đầu tận đầu làng. Anh đang học nghề chạm gỗ và sắp sửa được đưa lên làm thợ. Anh Hưng đã có vài chuyến theo thầy dạy nghề của mình đi Hội An khi thầy nhận sửa chữa những đồ gỗ ở đó. Anh nói với tôi: "Hôm rằm cả con đường qua phố người ta chỉ thắp đèn lồng, đẹp lắm!". Một con phố với những ngôi nhà cổ nhỏ, mái ngói xinh đẹp bởi rêu bám đều, thậm chí chỉ cần một cơn mưa nhỏ là những cọng rêu bé tí xíu kia lại nghịch ngợm trở những đốm hoa đỏ vàng xinh xinh thì quả thật chỉ là điều tôi mới thấy trong giấc mơ của mình.

Anh Hưng rất muốn có một ngày nào đó vượt được qua dòng sông

Thu Bồn đúng vào đêm trăng tròn để ngắm nhìn cả một con đường rực rỡ ánh sáng của đèn lồng, để tận mắt thấy những chiếc đèn diệu kỳ kia. Anh bảo: "Anh có cách rồi, Nghĩa học bơi với anh. Bơi cho giỏi thì vào đêm, mình bơi qua sông ngắm đèn lồng, sau đó thì mình bơi về. Đố ai biết!". Tôi đã tần ngần ra bờ sông, đứng nhìn doi cát xanh ở giữa dòng sông, dùng tầm mắt ước lượng khoảng cách tới đó và khoảng cách từ đó tới bờ bên kia.

\*\*\*

Vũ là em họ của tôi, mặc dù đã mười tuổi nhưng thân hình gầy và nhỏ xíu vì đôi chân của em bị liệt, không thể nào đi được. Gương mặt của Vũ rất sáng, khi cười Vũ rất đẹp. Những buổi chiều hoặc tối, khi rảnh thì tôi hay ngồi kể chuyện cổ tích cho Vũ nghe. Nhưng tôi đâu có phải là người lớn để có nhiều chuyện trong đầu mình mà kể cho Vũ nghe. Vốn liếng chuyện học ở mẫu giáo do cô giáo kể lại tôi nhớ mang máng như chuyện Chiếc lu thần, Cây tre trăm đốt, Chiếc áo thần, Ăn khế trả cục vàng... đều bị Vũ cười: "Anh Nghĩa kể chuyện mới đi. Máy chuyện đó cũ rích, có chuyện cũng đã chiếu trên phim hoạt hình rồi!". Tôi gãi đầu, gãi tai: "ờ há!". Sau chuyến đi Hội An, không hiểu tại sao tôi lại nghĩ đến chuyện "Đèn lồng qua sông", câu chuyện này Vũ vô cùng thích thú. Ngồi với Vũ ở giữa những tàn cây xanh rậm rạp, mắt hướng về dòng sông đang trôi mềm mại. Thấp thoáng những căn nhà bên kia sông ánh vàng trong màu nắng sớm. Tôi nói với Vũ: "Em không biết đâu, thường thì vào những đêm trăng rằm, các bà tiên vẫn thường bay lượn qua dòng sông Thu Bồn. Mỗi bà tiên cầm một chiếc lồng đèn có màu sắc khác nhau để chào những đứa bé ngoan. Dù em chẳng thể nào qua Hội An ngắm nhìn những chiếc đèn lồng, nhưng nếu em ngoan thì một ngày rằm nào

đó các bà tiên sẽ đưa đèn lồng qua sông!". Vũ đưa mắt nhìn tôi: "Đôi chân em đâu có chạy nhảy được. Em không làm đứa bé ngoan được, chắc các bà tiên không đưa đèn lồng qua sông đâu?". Tôi cười nói, nhưng tôi cũng chẳng tin vào lời nói của mình: "Đâu phải bị thương tật thì không thể làm bé ngoan được. Biết vâng lời cha mẹ, học hành chăm chỉ thì cũng là bé ngoan!". Đôi mắt bé Vũ sáng rực lên. Có lẽ vì nghe lời tôi nói mà bé Vũ chăm học lạ lùng. Từ một cậu học trò học yếu, chỉ hai tháng sau Vũ đã trở thành một học trò giỏi. Rồi Vũ đã tìm tôi bằng được để khoe cho tôi ba con điểm 10 được cô giáo viết bằng bút đỏ: "Ba điểm mười có đủ để các bà tiên cho đèn lồng qua sông không, anh Nghĩa!". Tôi ngớ người ra: "ừ, rồi các bà tiên sẽ đưa đèn lồng qua sông!". Còn một tuần lễ nữa mới đến ngày trăng tròn. Ngày trăng tròn phố cổ trở thành đêm phố cổ đầy huyền ảo. Bé Vũ dẫn tôi cùng bé Vũ ra bờ sông xem đèn lồng qua sông. Tôi biết làm gì có những bà tiên mặc áo trắng bay lượn cùng thắp những chiếc đèn lồng đủ màu qua sông. Đêm chỉ có những con đò của khách, của những người đàn bà ở Cẩm Kim này sau khi đưa người khách cuối cùng rời bến. Họ sẽ xếp thuyền xuôi về bến. Mấy ngày trời, tôi chẳng hề nghĩ ra cách, cuối cùng tôi nghĩ đến anh Hưng, bởi dù sao anh Hưng cũng có thể gỡ rối cho tôi những chuyện linh tinh như thế này?

Anh Hưng bật cười khanh khách: "Nghĩa có nhớ đến nhà bác Thái làm đèn lồng ở đường Trần Phú không? Anh đã có cách rồi".

Tôi tò mò: "Cách nào vậy, anh Hưng?". Anh Hưng kề tai tôi nói nhỏ: "Chín giờ tối đêm rằm, em cứ đưa nhỏ Vũ ra bờ sông. Đèn lồng sẽ qua sông".

\*\*\*

Bầu trời đêm rằm ở Hội An bỗng dưng có nhiều mây che làm cho vắng trắng đêm khi mờ khi ảo. Tôi và Vũ cứ ngồi lặng im bên bãi cỏ ven bờ sông. Dòng sông Thu Bồn ban ngày ồn ã bao nhiêu thì ban đêm giống như một tấm thảm đen, những âm thanh của nước vỗ vào mạn những chiếc thuyền về đêm cứ vọng vang.

Bàn tay nhỏ của bé Vũ cứ bấu vào tôi: "Mấy bà tiên có biết anh và em ở đây không, anh Nghĩa?". Tôi nói nhỏ: "Biết". Chính tôi cũng không biết chuyện gì sẽ xảy ra.

Tôi cứ chong mắt nhìn vào khoảng đen trên sông. Tôi nhìn thấy những con thuyền chở khách đang xếp dài xuôi về. Những chiếc thuyền chìm trong vàng trắng yếu ớt. Giữa lúc đó, tiếng Vũ reo lên: "Đèn lồng qua sông, anh Nghĩa ơi!". Những ngọn đèn đủ màu bỗng cùng sáng. Chưa có lúc nào dòng sông Thu Bồn lại có nhiều đèn lồng như thế!

Vũ có vẻ sung sướng lắm, mắt em sáng ngời chăm chú nhìn dãy đèn lồng đang qua sông. Cả tôi trong phút giây đó cũng tin rằng các bà tiên đang chở đèn lồng qua dòng sông Thu Bồn.

**Hết**

**Khuê Việt Trường**

**Đèn Lồng Tình Yêu**

Có lần Tùng nói với tôi là anh sẽ nhờ các bác sĩ phẫu thuật gắn vào phía trong cánh tay của tôi một "con chíp", để khi nào tôi đi xa quá, tôi không nhớ lối về, anh sẽ dò theo con chíp mà tìm ra tôi. Buồn cười trước ý nghĩ của anh, tôi nói:

- Anh tưởng mấy con chíp rẻ lắm sao? Nhưng nếu em chẳng còn yêu anh nữa thì em ở đâu cũng đâu quan trọng.

Tùng lắc đầu:

- Anh không tin là em ngừng yêu anh. Em biết tại sao không? Vì dù em có cách xa anh vạn dặm, dù em có trốn lánh anh, tình yêu của anh sẽ khiến cho em phải trở về còn nếu em không trở về thì anh cũng tìm ra em.

Những lúc chỉ có bên nhau trong ánh nắng chiều với những sợi vàng mỏng tung hứng trên thảm cỏ xanh, nắng lướt nhẹ đến nơi hai đứa tôi ngồi. Tùng lẳng mạn:

- Phải chi cho đến khi mình trở thành hai ông bà già, anh và em vẫn còn ngồi bên nhau như thế này nhìn nắng mùa may mà biết rằng tại sao mình yêu nhau lâu dữ vậy. Không biết lúc đó anh với em có còn gọi nhau là anh, em nữa không? Hay gọi là tôi và bà?

Tôi pha trò:

- Thế ngày hôm đó trời mưa tí tê thì nắng ở đâu để cho anh nhớ? Chắc lúc đó mình phải mặc áo mưa anh há?

Tùng nhìn tôi:

- Em đã là những ngày nắng đẹp của anh rồi...

Đó là tất cả kỷ niệm. Bởi tôi chẳng còn ở cạnh bên anh. Tôi không thể ôm nắng vàng như ôm anh trong lòng mà nhìn những vạt cỏ xanh ở trên ngọn đồi lẳng mạn ngày xưa. Tôi không thể hốt trong tay

mình đầy những giọt nắng. Tôi cũng chẳng thể nhặt những cọng cỏ xanh êm ái dưới chân mình để chế biến chúng thành chiếc nệm êm ái trong những chuyện cổ tích. Chúng tôi chẳng có thời gian giận nhau như theo cách nói của thế gian: "Trong tình yêu nếu chưa trải qua dăm lần hờn giận thì chưa thể gọi là tình yêu". Ôi, thiên hạ quả thật là nhiều chuyện, giận hờn để làm cho trái tim mình mệt mỏi thì ích lợi gì. Nhưng tôi đã làm một cuộc thử thách anh như thể tôi muốn đem tình yêu của hai đứa tôi để lên lửa thử xem thử đó có phải là vàng mười không? Tùng có thể chẳng phải là hiền nhà cho tôi trốn lánh cơn mưa, nhưng anh là chiếc ô to để tôi đứng dưới vòm tạnh ráo đó mà nhìn thành phố đắm nước mưa. Tôi đang gạt bỏ chiếc ô to anh che cho tôi, bắt anh tham dự với tôi vào trò chơi kiếm tìm.

Buổi sáng ở Hội An này im ắng quá. Con phố chẳng trọn vẹn cho bước đi khi ngay lưng chừng con đường có một chiếc cầu được lợp mái. Tôi đã bao lần đưa những người khách du lịch từ nhiều nơi đi qua con đường này. Ghé vào chùa Phúc Kiến, ngắm nhìn những ngôi nhà cổ với những mái ngói âm dương bám đầy rêu nhỏ. Tôi đã giải thích cho những người khách của tôi bao điều mà tôi đã được đọc qua sách vở:

- Hội An ngày xưa là một thương cảng lớn nằm sát cạnh sông Thu Bồn. Nơi đây mang dáng vẻ kiến trúc của hai nền văn hóa Trung Hoa và Nhật. Đây là khu phố cổ độc đáo gần như còn giữ được nguyên vẹn dáng dấp riêng.

Hội An giống như cô gái nhỏ đang bắt đầu soi gương xem thử gương mặt của mình như thế nào, ấn tượng của tôi chính là vào những đêm rằm. Vàng trắng ở đây dường như đẹp hơn bất cứ một vàng trắng nào. Nó lén treo trên những mái ngói rêu. Bóng trắng mềm thả xuống

con đường nhỏ không có tiếng xe, chỉ toàn người đi bộ đẹp lạ lùng. Đêm rằm của Hội An là đêm của đèn lồng. Tất cả những ngôi nhà ở đây đều treo những chiếc đèn lồng ra trước hiên nhà, thấp sáng chúng lên. Cả con phố chỉ có ánh sáng của trăng trộn cùng ánh sáng của những chiếc đèn lồng.

Tôi đi trên con phố tràn ngập ánh đèn lồng với những người khách của tôi trong đêm rằm. Phố của tôi chỉ toàn lồng đèn. Tôi ghé qua gánh chè đêm ven lề đường. Tôi vào quán mời khách ăn món cao lầu. Tôi đưa họ đi mua những chiếc lồng đèn để họ đem về nhà tặng người thân làm món quà kỷ niệm. Tôi không ngừng nhớ thương Tùng.

Tôi không ngừng nhớ thương anh như thể tôi chẳng cần có con chip như hôm nào anh đùa là sẽ cài nó vào trong người tôi để theo dõi bước tôi đi. Nhưng lạ kỳ cho tôi chưa, tôi thêm có anh trong đêm đầy ánh trăng và ánh đèn, nhưng tôi lại không gọi điện thoại cho anh, tôi chẳng hề viết thư cho anh. Anh chỉ biết là tôi đang làm công việc một hướng dẫn viên du lịch ở một thành phố nào đó. Tôi giận anh bởi vì anh chẳng nhớ nổi ngày tôi sinh ra đời. Anh chẳng bao giờ nhớ tôi thích ăn món gì cả. Cả những lúc đi xa, thỉnh thoảng anh mới gọi điện về cho tôi nhưng chẳng bao giờ anh nói với tôi câu nói mà tôi mong đợi: “Anh nhớ em lắm”. Anh nhớ tôi chứ sao không nhớ, nhưng cách nhớ của anh là nhớ theo kiểu người lớn, anh để trong lòng, anh không vội vã biểu lộ.

Hôm tôi sắp đi xa, tôi nói với anh: “Chỗ đó chẳng có điện thoại. Chỗ đó không có các điểm dịch vụ Internet, cũng chẳng có quán phở hay quán bán bánh ướt”. Anh cười: “Tại vì người dân ở đó không dùng Internet để trao đổi với nhau, họ chỉ thích gặp mặt nhau. Gặp mặt nói

với nhau nhiều khi còn gian dối, hướng chỉ là qua những dòng chữ điện tử. Còn không ai bán bánh ướt vì dân ở đó không thích ăn bánh ướt”. Tôi im lặng. Tôi đợi anh hỏi khi nào tôi đi, tôi đợi anh dặn dò tôi những lời cần thiết như: “Em nhớ mang theo áo lạnh. Tối ngủ nhớ đắp mền. Em nhớ treo mùng vào buổi tối trước khi đi ngủ...”. Nhưng anh chỉ bước theo bước chân tôi. Im lặng đến độ tôi nghe cả tiếng những hạt cát bị nghiền nát dưới đôi chân của tôi.

Vậy mà đã một tháng lìa xa Một tháng cho tôi chạm gặp đúng hai đêm phố cổ mở hội lồng đèn. Đêm nay trăng cũng đang tròn như những đêm trăng tròn trước. Hôm nay tôi không đi theo đoàn khách nào, chỉ một mình tôi lang thang dưới ánh sáng màu vàng của những ngọn đèn lồng tỏa sáng. Người dân phố cổ đang bày bán lồng đèn. Những dãy hàng bán lồng đèn thật đẹp bởi chúng đang rực rỡ sắc màu. Những người bán lồng đèn đã quen mặt tôi. Như quầy bán lồng đèn của bé Thúy chẳng hạn.

Tôi dừng lại quầy bán lồng đèn của bé Thúy, nói:

- Hôm nay chị bán lồng đèn với em cho vui.

Bé Thúy vui ra mặt.

- Chị Lan mà bán lồng đèn nhất định khách tới mua sẽ đông. Chị đẹp lắm.

Tôi tiêu hao đêm của mình trong không gian của con phố tràn ngập những chiếc đèn lồng. Tôi giấu lòng mình nỗi nhớ Tùng quay quắt. Anh không nhớ tôi nữa sao? Anh lãng quên tôi rồi sao? Chẳng lẽ anh không biết lên công ty để hỏi thăm là tôi đang ở đây sao?

Tôi đang nghĩ như thế thì thoáng nghe có tiếng hỏi:

- Cô ơi! Cô bán hết bao nhiêu lồng đèn này cho tôi được không?

Trời ơi tôi chẳng tin vào mắt mình. Tùng đang đứng trước mặt tôi.

Anh giống như được hiện ra từ chiếc lồng đèn.

Có thể đêm hôm đó có nhiều chiếc lồng đèn được bán đi. Cũng có thể đêm hôm đó Hội An có nhiều lồng đèn hơn bất cứ đêm nào.

Nhưng tôi biết rằng đó là một đêm Hội An đẹp nhất trong đời tôi. Tôi nói rất nhỏ theo ánh trăng: "Sao biết em ở đây?". Không biết Tùng có nghe tôi nói không, nhưng anh nghiêng qua tai tôi thì thầm "Đèn lồng gọi". Hẳn lúc đó tôi đã mỉm cười rạng rỡ. Điều này chỉ có anh mới biết và... đèn lồng biết. Đèn lồng tình yêu.

## **Khuê Việt Trường**

### **Điều Chưa Nói Với Tình Yêu**

Tôi nói với Hải, người tài xế đang chở tôi băng qua khu rừng ngập tràn cây cỏ. Con đường sau một mùa mưa bão đã trở nên khó đi với không biết cơ man nào là ổ gà, ổ voi.

- Anh Hải, liệu có bác sĩ Bình tại trạm y tế xã không?

Hải không nhìn tôi, gương mặt vẫn nhìn thẳng về phía trước con đường, như anh sợ chỉ cần một cái chớp mắt là anh có thể lái chiếc xe lạc hướng.

- Chắc chắn mà, lúc nào bác sĩ Bình cũng đi cơ sở. Chẳng bù lại với các bác sĩ khác, chiều thứ bảy chưa hết giờ làm việc đã vội vàng phóng xe về thành phố. Tôi chẳng hiểu tại sao cô lại có thể trèo đèo lội suối để đi tìm bác sĩ Bình thế? Mọi người gọi đó là "Bình hăm"!

- Tại sao gọi là Bình hăm?

- Đơn giản thôi, bởi bác sĩ Bình ra trường đậu cao mà lại chẳng chọn bệnh viện thành phố mà làm, cứ chăm chăm vào Trung tâm y tế huyện, ở nơi toàn là người dân tộc...

Tôi không hỏi thêm gì Hải nữa, nhưng tôi biết là Bình đã tạo nên một huyền thoại giữa cuộc sống đang dày đặc những ham muốn danh lợi

này. Cuộc sống đã chứng minh rằng một cộng với một chưa chắc bằng hai và mỗi người đều biết rõ ràng là tại sao mình chọn con đường này mà lại không chọn con đường khác? Còn nếu cứ hình dung ra con đường băng qua rừng và chật hẹp, nhấp nhô biết bao nhiêu ổ gà, cả tiếng muỗi mòng bay vo ve này thì đủ biết cuộc sống của một bác sĩ như Bình chẳng phải là một cuộc sống lý tưởng với chiếc áo khoác trắng sang trọng, cặp kính cận trễ xuống mắt với bộ Ống nghe đẹp đẽ trong căn phòng khám bệnh có trang bị máy lạnh. Đã bao nhiêu lần tôi khuyên ngăn Bình hãy trở về, nếu không thích thì hãy mở một phòng mạch tư, bên cạnh đó với tám bằng dược sĩ của tôi chỉ việc mở thêm phòng bán thuốc. Chồng khám bệnh, vợ bán thuốc giống như bác sĩ H đang được những người bệnh của thành phố này tin tưởng, mỗi buổi sáng mọi người phải tới phòng khám trước nhà ông ghi tên, đợi tới phiên mình.

Ba năm trời dài đằng dặc Bình vẫn không chịu về thành phố, bởi thời hạn lên miền núi của một bác sĩ như anh cũng đã là quá đủ. Những lần anh phóng chiếc xe dính đầy bụi đỏ về tìm tôi vào chiều thứ bảy, tôi thấy anh ốm hơn một chút, anh đen hơn một chút. Có khi làm việc quá sức, chẳng có thì giờ rảnh anh lại "trình diện" trước mặt tôi một đầu tóc quá lú, một chiếc cằm lõm chồm râu chưa kịp cạo. Gặp nhau, anh lại kéo tôi ra quán bún bò. Đó là quán bún bò vỉa hè với khoanh giò heo mềm ngon mà anh vẫn thích. Bình bỏ ớt thật nhiều vào tô, anh vẫn giảng giải về chuyện ăn uống của mình: "Ăn miếng ớt cay xè, mới tận hưởng vị ngon của tô bún bò". Tôi thì chịu cách ăn như thế, nhưng rồi tôi cũng cần miếng ớt tê môi bởi đơn giản là mai sau, khi hai đứa về ở chung trong một mái nhà, tôi phải nấu cho anh những món ăn có nhiều ớt cay.

Cuối cùng thì chiếc xe cũng đi đến đích của nó, hay nói đúng hơn là đã đưa tôi tới đích mà tôi mong muốn. Trạm y tế xã chỉ là một ngôi nhà cấp 4 nhưng cũng đã xuống cấp. Từng mảng tường vôi vữa ra vì lâu ngày bị mưa ngấm, còn cánh cửa sổ lại lắc la lắc lẻo dính vào vách, chỉ muốn rơi ra. Bệnh nhân của Bình cứ ngồi sắp lớp trước sân trạm xá, có người bông cả con theo. Bình chẳng nhìn thấy tôi, ánh nắng hắt vào gương mặt anh đã bắt đầu lấm tấm mồ hôi. Anh đang khám bệnh cho một cậu bé người dân tộc.

Bình nhìn thấy tôi, anh đưa tay ra chào tôi như chào một người lính: "Em tìm bóng mát ngồi đợi anh một tí!". Một cô y tá trong đoàn kiểm cho tôi chiếc ghế, tôi kê chiếc ghế dưới bóng mát của một cây điều, nhìn anh làm việc. Để chừng tôi và Bình đã có trọn đủ mười năm quen nhau và yêu nhau. Thời gian đôi khi làm tan vỡ đi những mối tình, bởi thói quen sẽ làm xơ cứng đi những rung động. Nhưng với Bình, tôi cảm thấy dường như trong con người anh toát ra tính quả quyết của một người đàn ông. Nhưng nghĩ lui nghĩ tới thì có người phụ nữ nào lại không thích có bên cạnh mình một người đàn ông biết quyết định dùm mình những vấn đề mà mình còn đang lưỡng lự.

Hôm anh ra trường, thay vì sa vào buổi tiệc nhậu với bạn bè cho đến khuya tại một nhà hàng 3, 4 sao gì đó có khung cửa kính nhìn xuống bến Bạch Đằng nhấp nháy ánh đèn, anh dặn tôi trước: "Ăn mặc đẹp vào, đúng 6 giờ anh tới đón". Sáu giờ anh đã dừng xe bóp còi kêu tin tin trước nhà. Rồi hai đứa ra ngay quảng trường nhà thờ Đức Bà ngồi ăn bò bía, uống nước mía. Sau đó thì anh chở tôi vòng đến hồ Con Rùa. Bàn tay chào kiểu lính của anh thật vui: "Giã từ sinh viên. Giã từ sinh viên". Đêm hôm đó, tôi và anh cứ thế mà đi, đôi khi xe lạc vào một con đường không tên nào đó. Hơi ấm trong thân người của

anh truyền qua tôi sao mà kỳ diệu. Bình nói trong tiếng xe cộ Òn ào:

- Anh sẽ làm bác sĩ tình nguyện? Em có sợ không?

Tôi hỏi anh:

- Sợ gì?

- Sợ anh sẽ trở thành người dân tộc. Anh chẳng mở phòng khám bệnh tư nên chẳng xây cho em nhà lầu được.

- Anh là người dân tộc thì em làm cô dân tộc. Còn xây nhà lầu thì em chẳng lau chùi nổi đâu! Em lười lắm.

Thế là Bình tình nguyện thật. Một năm, tôi chịu đựng nổi. Hai năm, tôi chịu đựng nổi. Dường như chiếc điện thoại ở vùng sâu, vùng xa nơi anh ở cũng thường xuyên trực trặc cho nên có khi nhớ anh quá, tôi gọi điện thì chỉ nhận lại những tín hiệu như tiếng gió gào. Có khi ngày chủ nhật tôi ôm gối xem hết chương trình này đến chương trình khác trên tivi. Xem xong tôi lại lục lọi kho sách cũ ra mà đọc. Người ta đi chơi với người yêu trong ngày chủ nhật, còn người yêu tôi thì lại bận khám bệnh, phát thuốc cho người nghèo.

Ở Công ty dược phẩm tôi làm việc, mọi người rất ngạc nhiên khi chẳng thấy ai đưa đón tôi. Tôi đi làm một mình, tôi đi về một mình.

Đến độ chị Thư làm chung tổ với tôi phải buột miệng hỏi:

- Đám dược sĩ ở công ty này nhiều đứa được lắm. Em không chấm được đứa nào sao Lệ?

Tôi cười với chị Thư:

- Có ai tán em đâu?

Chị Thư bấu môi:

- Không dám đâu. Tên Phấn kia, nhìn tướng cũng được, cha lại đang làm ở cơ quan bộ tại Hà Nội. Làm dâu nhà đó có tương lai lắm đó!

- Em cho hấn ta hai điếm.

Chị Thư gật gù:

- Cũng phải. Hôm nó rủ em đi ăn hải sản, em nói nếu nó tình nguyện lên miền núi thì em đi ăn, nó nói em chạm dây. Còn tên Thích cứ nhìn lên em hoài, dù sao nó cũng chịu khó hơn mấy đứa khác, chỉ tội gia cảnh hơi nghèo, muốn mở tiệm thuốc tư nhân làm ăn mà không mở được.

Con gái chưa chồng thì có biết bao nhiêu người theo đuổi! Đến khi tôi hỏi Bình: "Anh có sợ mất em không?". Mắt Bình nhìn thẳng vào mắt tôi: Sợ chứ! Nhưng anh biết em rất yêu anh". Ai nói Bình của tôi không biết galăng?

Rồi Bình đến đón tôi vào một buổi trưa giữa xuân. Sự xuất hiện của anh làm cho cả công ty lao xao vì anh rất nổi danh bởi có một lần anh đã từ chối nhận số thuốc quá hạn bên kho Sở chuyển lên. Anh đã bắt kể trời mưa, quay về thành phố với lô thuốc còn nguyên kiện. Rồi chính anh nhận lại lô thuốc mới đem lên lại miền núi. Hôm sau cả công ty to to nhỏ nhỏ tôi tình cờ nghe được: "Té ra bà Lệ có người yêu là Bình hân".

Tình yêu hoàn toàn không có bản sao, hạnh phúc cũng chẳng có bản sao. Tôi quen hít hà trái ổi cay vì Bình. Tôi vượt rừng tìm đến anh vì tôi yêu anh, thế thôi. Nhà tôi trong năm mới có những giò phong lan rừng đích thân anh đem về. Anh hẹn đám cưới hai đứa sẽ tổ chức bằng... rượu cần và dàn nhạc là công chiêng, mã lạp Tôi đợi anh đôi lúc thắm mệt: có khi tôi thì thào một mình: "Bình ơi, em mãi mãi rồi!". Chắc Bình cũng biết ròng rã mười năm yêu nhau tôi sắp quy tề, nhưng trong thâm sâu lòng mình anh chẳng hề nói ra được. Bởi chúng tôi có nhau rồi, bên cạnh chúng tôi còn có bao nhiêu người cần anh? Tôi dành anh ra khỏi tay họ liệu tôi có yên lòng? Chính vì

vậy mà tôi lên đường, tôi phải tìm tới anh.

Dưới bóng mát của những cây điều, bữa cơm trưa dọn ra. Không xa bên kia là tiếng suối chảy róc rách như là một bản nhạc ru trưa.

Bữa cơm có măng rừng, có cá lóc nướng trui. Bình xẻ cho tôi từng miếng cá. Bữa cơm ngon miệng cũng xong. Bình nói:

- Qua Tết anh sẽ chuyển về bệnh viện thành phố. Nhưng anh muốn mình làm đám cưới tại đây.

Tôi nhìn anh chăm chú. Rồi tôi rút trong túi xách của mình ra tấm giấy chuyển nhiệm sở. Tôi xin lên đây cùng anh.

Mặc kệ mọi người quanh mình. Bình ôm chặt lấy tôi vào lòng. Anh hôn tôi: "Em là người vợ tuyệt vời nhất của anh!". Tôi nhìn thấy một giò phong lan nằm nép mình nơi hiên trạm xá. Có thể đó là giò phong lan anh dự định tặng tôi mùa xuân này.

## Khuê Việt Trường

### Điệu Tango Hôm Qua

**C**ó người nói là giữa thời buổi vệ tinh thông tin này thì làm gì có tiếng sét ái tình? Vậy mà chuyện mới gặp nhau lần đầu đã cảm thấy người kia như là nửa phần còn lại của mình đã xảy ra trong đêm Giáng sinh năm ấy.

Thời tiết ngày hôm ấy thật dễ thương. Cả ngày trời chỉ dịu dịu một màu ánh sáng xám tro, không khí se lạnh khiến cho các cô gái ra đường có cớ để khoác lên người mình một chiếc áo khoác xinh đẹp. Đêm hôm ấy, tại Nhà văn hóa có chương trình dạ vũ nhạc mở đến sáng cho bất cứ ai thích thức suốt đêm, tận hưởng sự huyền diệu của đêm Chúa ra đời. Quả thật, đêm Giáng sinh chỉ là cái cớ cho những cuộc rong chơi. Vì có ai nghĩ đến chuyện đi nhà thờ để cầu nguyện một điều gì đâu?

Trước đó một tuần lễ, Vệ từ Canada về nước sau một thời gian dài du học. Với Vệ, sự trở về như là sự khởi đầu, dấu rằng dưới mắt mọi người, anh là người thành đạt khi anh là người châu á duy nhất được chọn trong ngày bế giảng lớp học về thiết kế thời trang. Bộ thiết kế của anh về áo dài cách điệu đã gây ấn tượng cho đêm biểu

diễn kết thúc khóa học. Khi ấy, Vệ chỉ ước ao là những cô gái đang biểu diễn bộ áo dài của anh chính là những cô gái Việt Nam chứ không phải là những cô gái nước ngoài. Nơi anh học là Toronto, một thành phố đa chủng tộc mà ngôn ngữ chính là tiếng Anh. Có một khu phố người Hoa, chen lẫn dăm ba ngôi nhà người Việt xen kẽ. Nhưng dường như dòng người Việt tha phương tại nơi này quá ít ỏi, và họ lại quá bận bịu với công việc học hành hoặc làm thêm để có một cuộc sống tiện nghi ở xứ người, nên chắc chắn chẳng ai sẵn lòng mất thời gian để mặc những chiếc áo dài, mà có thể họ không hề còn mặc nó. Trong đêm Giáng sinh này, lòng Vệ tràn ngập một niềm vui bởi đơn giản là trước khi về nước, anh đã gửi toàn bộ bộ thời trang áo dài của mình về cho một đơn vị trình diễn thời trang trong nước, và anh đã được thông báo chương trình trình diễn bộ thiết kế áo dài của anh sẽ được công diễn đúng vào đêm Noel. Những chuyến bay vào những ngày cuối năm như thế này thường gặp nhiều khó khăn vì có quá nhiều Việt kiều về quê ăn tết sớm. May mà Vệ đã có anh bạn quen bên hàng không đã tạo điều kiện giúp đỡ, anh đã giúp Vệ kiếm được một chỗ ngồi trong chuyến bay trở về. Khi máy bay quá cảnh tại Thái Lan, Vệ len vào các shop bán hàng lưu niệm tại sân bay. Cuối cùng anh chọn được một vật lưu niệm-đó là tượng một cô gái khỏa thân xinh đẹp làm bằng một loại đá xanh. Vệ không biết mình mua bức tượng đá đó làm gì, nhưng anh nghĩ rằng anh sẽ tặng cho cô con gái nào trong số những người mẫu anh chưa hề biết mặt trong đêm nay trình diễn gây ấn tượng chiếc áo dài anh thích nhất. Vệ rời khách sạn khi mặt trời vẫn còn nhả những tia vàng mỏng manh xuống quả đất. Nhìn từ ban công của khách sạn, những tia nắng vàng thật mềm, trôi trên những mái ngói đỏ giống như một

người thợ vẽ đang vội vẽ những nét vẽ cuối cùng của mình trên bức tranh. Anh say sưa nhìn những vệt nắng cứ trườn trên mái ngói như thế. Bởi ở xứ người, anh nào có thì giờ để ngắm nhìn như thế này. Thời giờ của anh lao nhanh trên đường phố chẳng khác nào một con ốc vít trong guồng máy đang hoạt động, không được ngưng nghỉ. 5 năm ở xứ người, anh vỡ lòng được nhiều điều về cách sống, và trong 5 năm ấy, anh quên mất rằng con người còn cần có một tình yêu.

Cô gái ấy đứng trước mặt anh, mỉm cười. Vệ nheo mắt nhìn như thể là mình đã từng gặp cô ấy từ lâu rồi. Một vóc dáng người thon thả trong bộ váy ngắn màu xanh nhạt đi lướt qua anh khi anh bước xuống những bậc thang. Mái tóc mềm thoảng một mùi hương rất nhẹ giống như mùi cỏ trong bình minh. Gương mặt trắng, thanh tú đến lạ kỳ và đôi mắt sáng nhìn vào anh. Anh chợt quay đầu nhìn lại, cô gái cũng quay đầu nhìn lại. Cả hai cùng mỉm cười.

oOo

Vệ và Thùy trở thành hình với bóng sau đêm biểu diễn những bộ áo dài do Vệ thiết kế. Thùy không phải ai xa lạ mà lại chính là cô gái anh gặp bên cầu thang. Thùy đã thể hiện thành công chiếc áo dài hai lớp với loại vải mỏng màu hồng nhạt mà Vệ đã đặt tên là: Chiếc áo thần tiên. Ngay tức khắc họ bị hút vào nhau như thể là thượng đế tạo dựng ra họ để có bên nhau. Đêm đầu tiên gặp nhau ấy, khi Thùy xuất hiện trên sân khấu với chiếc áo thần tiên, lòng Vệ tràn ngập một niềm vui không cưỡng nổi. Đôi mắt của Thùy chạm phải ánh mắt của Vệ, long lanh như hai vì sao đang tạm trú trong đó.

Tan cuộc vui, họ chậm rãi đi bên nhau suốt chiều dài của con đường

có nhiều cây cổ thụ đổ dài bóng theo những ngọn đèn đường. Theo cách nói của nhiều người thì đây là đôi trai tài gái sắc, cho nên dẫu cuộc đời đã đẩy Vệ dạt trôi về phía bên kia đại dương xa lắc, anh cũng đã trở về và tìm gặp. Còn Thùy, đây cũng là lần đầu tiên cô bước lên sân khấu thời trang. Chưa bao giờ cô xuất hiện trước đám đông như thế. Cô đang sống thật bình thường với mơ ước mình sẽ trở thành một cô giáo bình thường. Và khi mùa hè tới, Thùy sẽ kết thúc chương trình học của mình, với tay nhặt lấy ước mơ bao nhiêu năm cô ấp ủ.

Sự xuất hiện của Vệ đã thật sự làm xáo động cuộc sống thường ngày của Thùy. Buổi sáng vừa thức dậy, tiếng chuông điện thoại đã reo vang. Không cần nhắc máy cô cũng biết bên kia đầu dây là anh. Anh với đôi mắt kính trắng đeo trễ xuống, với nụ cười nửa môi như thể cuộc đời này chỉ là một thoáng hương trôi trong gió. Anh sẽ đón Thùy ở trước con đường hẻm nhà cô, rồi hai người lựa một quán ăn vắng khách. Vệ nói: " Anh rất mệt mỏi với sự ồn ào" . Thùy lý lắc: " Còn em thì lại thích sự ồn ào" . Vệ nheo mắt: " Có sao đâu. Bởi em là nửa phần của anh mà. Nửa phần này là ưu điểm của nửa phần kia" . Thùy lấy tay đo áo Vệ: " Anh đang thiết kế trang phục đó phải không?" . " ừ, anh đang nghĩ ra những mẫu áo chỉ dành riêng cho em mặc. Không có một bộ thứ hai nào trên thế gian này" . " Thật không?" . " Sao lại không thật" .

Thùy nhắm mắt lại. Nhưng dù cho cô không mở mắt, cô vẫn biết rằng những bông hoa của mùa xuân đang bắt đầu kết nụ. Và cô biết rằng Vệ đang nhìn cô.

Tình yêu vốn là điều kỳ diệu. Những người đau khổ vì tình yêu cho rằng đó là những giọt nước mắt. Những người thận trọng cảnh giác

gai của tình yêu sẽ làm bạn ứa máu. Còn họ thì không hề chú ý đến những câu châm ngôn, danh ngôn răn dạy. Mà cần gì những gì răn dạy khi mà ta biết rằng ta đã tìm thấy điều kỳ diệu khi ta đang có ở bên cạnh nhau. Hơn thế nữa là ta biết có bao nhiêu người đang nhìn theo phía sau lưng ta, chắt lưỡi: " Đẹp đôi" .

Vệ nhảy tango thật đẹp, Thùy cũng không thua gì Vệ trong những bước chân theo. Những mẫu áo do Vệ thiết kế càng tôn vẻ đẹp của Thùy lên. Họ đam mê trong nhau như không ai có thể đam mê hơn thế nữa. Họ sinh ra là để cho nhau.

oOo

Mùa xuân năm nay đến chậm hơn mọi năm. Những cuộc vui cũng đã cạn dần khi mùa đông mệt mỏi giã từ những con phố rét. Trước khi rời Việt Nam, Vệ nói với Thùy khi hai người cùng ngồi trên độ cao cả một xóm nghèo:

- Khi anh trở về, mình sẽ cưới nhau nghe?

Thùy im lặng. Cô nhìn xuống dưới xóm nghèo, những ngôi nhà tranh nhỏ, những con người đang lầm lũi bước, không buồn ngược nhìn lên phía trên. Họ không cần biết sự hiện hữu của hai người trên đồi cao.

- Anh sẽ đưa em sang đó. Được không?

Thùy nói:

- Để làm gì?

- Em sẽ trở thành người mẫu của anh. Người mẫu đẹp nhất hơn bất cứ người mẫu nào. Anh sẽ thiết kế nhiều bộ áo dài để dành cho em.

- Không phải cho em, mà cho anh, cho đám đông.

Vệ ôm lấy Thùy:

- Anh cần có em bên cạnh.

Thùy cười buồn:

- Cần có em hay cần một cô người mẫu?

Vệ đã không trả lời câu hỏi đó. Họ bước xuống những bậc thang, mà mỗi tầng đá đều in dấu thời gian bằng những rêu phong. Ngày mai Vệ đi, nhưng sao lòng Thùy chợt trống không như trong lòng cô không có sự nôn nao của một ngày về. Tại sao? Thùy hỏi lòng mình như thế. Cô không hiểu có phải mình đã chán những bước tango trong những ánh đèn màu, những bữa ăn chỉ có hai người và những tính toán cho một mẫu áo thành công. Hai người đã thuộc về đám đông. Đám đông ngược nhìn họ, còn Thùy thì chỉ muốn mình hòa vào trong đám đông.

Ngày mai, ngày mốt, những cây khô trên con đường này rồi cũng sẽ đâm hoa kết trái. Mùa xuân tới rồi đó, nó có thể là nhân chứng cho một đám cưới lớn, và những cuộc lưu diễn. Thùy bỗng sợ hãi bước chân mình. Cô nhón lui sau lưng Vệ. Cô nhìn anh đang bước chân xuống những bậc thang, anh chợt quay đầu lại nhìn cô cười.

Tình yêu cuồng nhiệt của Thùy dường như đang tan theo những bước chân kia. Tan đi, tan đi, Thùy nhìn bóng mình đổ dài, bị những bậc thêm cắt khúc, từng khúc một.

Cô biết những bước chân kia là cuộc chia tay. Sẽ không còn bản tango nào cho lần về của Vệ. Cô không hiểu tại sao có lúc mình đã yêu anh cuồng nhiệt đến thế. Đó là tình yêu hay là cái bóng của tình yêu? Và bức tượng đá xanh Vệ tặng cô sẽ chỉ còn là một kỷ niệm?

## **Khuê Việt Trường**

### **Đóa Hoa Ép Khô Cầu Hôn**

Mọi người vẫn thường hỏi tôi là tại sao trên đường phố có bao nhiêu loại cây đẹp tôi lại không yêu, lại yêu chỉ một loại cây kỳ lạ: xà cừ. Tôi cười. Làm sao tôi giải thích cho mọi người biết rằng ngày xưa, ở dưới những gốc cây xà cừ đó, tôi có biết bao nhiêu kỷ niệm với Miên. Và cũng dưới những gốc cây xà cừ tôi và anh đã lìa nhau mãi mãi. Cho đến hôm nay, cuộc sống đã không ngừng thay đổi, ngôi trường tôi và anh học chung ngày đó đã có nhiều lớp học sinh từ già và cả lớp học tôi đứng giảng bài cũng đã có biết bao nhiêu em học sinh lớn lên, bước chân vào đời. Ngay cả 15 cây xà cừ ngày xưa cũng đã không còn, chúng đã bị chặt đi để thay thế vào đó là một con đường mới mở, rộng và xinh đẹp hơn. Nhưng mỗi khi đi qua con đường này, tôi vẫn nhớ như in rằng 15 cây xà cừ vẫn còn nguyên vẹn. Tôi yêu Miên. Chắc mọi người sẽ bật cười khi nghe tôi nói lên điều này, vì điều đó là điều hiển nhiên trong cuộc sống. Bởi như từ khi Adam đã phải nuốt trái cấm trong vườn địa đàng khi trên trái đất này vốn vẹn chỉ có ông ta và Eva, thì tình yêu đã bắt đầu ngự trị trên trái đất. Tình yêu khiến cho lứa đôi kết hợp với nhau, để nối tiếp mùa hoa nở, nối tiếp mùa lá rụng, nối tiếp cả trùng phùng và lìa chia.

Những gởi gắm của vòng tay ôm của tôi trong đêm khuya cùng Miên đã khiến cho tôi không thể nào yêu thêm một lần nào nữa khi tôi mất anh. Tôi khép lòng mình lại như chàng họa sĩ xếp lại giá vẽ bởi cô người mẫu ngày nào vẫn thường ngồi trên thảm cỏ mướt xanh kia chẳng bao giờ đến để cho anh thực hiện cho xong bức vẽ của mình.. Năm đó tôi vừa 18 tuổi, cũng là năm thứ ba tôi được chuyển từ trường nữ sang học chung với lớp học của ngôi trường toàn con trai. Bởi vì tôi theo lớp chuyên toán, mà con gái rất ít người theo môn học này cho nên những học sinh nữ theo học môn toán được đưa sang trường nam để học chung. Miên là lớp trưởng, anh có chiếc răng khểnh xinh xinh, khi anh cười là y như rằng tôi không thể xoay người ngấm nhìn anh. Bởi nụ cười của anh vô cùng quyến rũ. Anh quyến rũ được cả tôi và làm cho nhiều cô gái khác xao động. Rồi những ngày cuối năm, anh được chọn làm trưởng ban báo chí, tôi được chọn làm phó ban báo chí. Thời gian gần gũi để đọc bản thảo và hoàn tất tờ đặc san cho năm học cuối ở trường khiến cho tôi với anh trở thành một đôi. Trong đêm đầy mùi hoa xà cừ trắng rụng, anh đưa tôi về sau khi đã hoàn tất đến giai đoạn cuối của tờ báo. Anh và tôi ngồi bên một gốc cây già cỗi nhô lên khỏi mặt đất. Nụ hôn đầu tinh khôi mùi hoa xà cừ, có cả tiếng con dế mèn trong đêm kêu khẽ gọi bạn trở về. Yêu nhau lặng lẽ, yêu nhau không toan tính, thậm chí tình yêu khờ khạo thuở học trò khiến tôi vô cùng hạnh phúc. Tờ báo đã trở thành sợi dây nối hai đứa chúng tôi về với nhau mà không có một lời hứa hẹn ngày sau. Còn những cây xà cừ lại là nhân chứng cho bước chân song đôi, vòng tay ôm của anh và tôi.

Tôi đã hứa với lòng mình là sau này nếu không làm vợ Miên, mãi mãi tôi sẽ ở một mình. Nhưng số phận đã không đưa chúng tôi đến với

nhau. Miên đã bỏ dở dang việc học, anh gia nhập bộ đội, rồi anh qua chiến trường K. Thỉnh thoảng tôi mới nhận được thư anh, nhưng những lá thư của anh đã làm cho tôi yêu đời.

Tôi tiếp tục việc học của mình bằng cách thi vào trường sư phạm với quyết tâm trở thành cô giáo để trở lại ngôi trường ngày xưa tôi đã học. Điều sâu thẳm trong sự chọn lựa nghề của tôi chính từ lời khuyên của Miên: "Anh nhìn thấy trong các nghề, dạy học là một nghề cao quý và tươi đẹp nhất. Dạy học có thể không giàu có, nhưng mình có biết bao nhiêu học trò. Mình có cả một mùa hè để nghỉ ngơi. Mỗi mùa hè, hai đứa mình sẽ đi thăm một thành phố nào đó. Không biết cho đến khi chết đi mình có kịp thăm hết đất nước mình không hở Thực?" Tôi cười với anh: "Vậy thì mình phải lấy nhau cho thật sớm để còn kịp đi mọi nơi, anh há?" Miên nắm lấy tay tôi: "Nhất định em chỉ được phép lấy anh làm chồng."

Miên viết lá thư cuối cùng cho tôi trong một cánh rừng nào đó mà theo anh là nơi đó có rất nhiều cây hoa không tên nở toàn một màu tím nhạt. Anh gửi kèm trong thư vài cánh hoa và anh cho rằng đó là lời cầu hôn. Anh còn dặn dò: "Sau khi giã từ cây sủng. Hai đứa lấy nhau anh sẽ đi học lại. Anh cũng muốn làm thầy giáo để cùng em đi dạy học." Anh còn nói tiếp: "Xa em lâu, nhưng anh không thể nào quên được mùi hoa xà cừ. Em có đi thăm những cây xà cừ của chúng mình không?" Tôi không thể nào không bật cười với những dòng chữ của anh viết cho tôi. Những cánh hoa tím do anh không biết ép khô nên khi đến tay tôi nó chỉ là màu nâu đất, nhưng với tôi, lời cầu hôn đó vô cùng quan trọng.

\*\*\*

Thế mà đã 17 năm rồi đó phải? Hôm những hàng cây xà cừ bị chặt đi

cho công việc mở rộng đường tự dưỡng lòng tôi buồn bã. Tôi đã đạp xe tới nơi nhìn người ta đào những gốc cây to lên mà lòng tôi có cảm giác như vừa bị mất mát một điều gì đó không giải thích nổi. Tôi đã nhặt những mảnh vỏ do những nhát rìu chặt ra đem bỏ vào trong túi xách của mình. Màu gỗ đỏ au lên như màu máu. Tôi không biết mình tiếc nuối một điều gì khi mà mọi người còn đang bận rộn với những chuyện áo cơm trong cuộc đời hơn là tiếc nuối cho 15 cây xà cừ già nua bị chặt. Chỉ có Miên là ở lại mãi mãi, là tưởng nhớ và còn là những đêm trắng hai đứa cứ đi theo con đường này ra biển. Mười mấy năm trời tôi khép lòng mình từ ngày anh vĩnh viễn không thể trở về với tôi, anh đã không thể nào thực hiện được lời hẹn ước là anh sẽ cùng tôi trở thành cặp vợ chồng dạy học. Chính mẹ tôi cũng lắc đầu: "Con gái chỉ có một thời xuân sắc. Thành Miên chưa phải là chồng con, mà có là chồng thì nó chết rồi mình vẫn có quyền lấy chồng khác. Tại sao con không chịu cho mẹ một đứa cháu hờ Thực?" Để rồi khi chiếc cầu dao điện hay chiếc bàn ủi bị hỏng, tôi lại càng nghe rõ tiếng than của mẹ: "Nhà có một thằng rể cũng đỡ." Mẹ cứ cần nhằn thét rồi tôi cũng quen. Bởi tôi cũng đã thử yêu đôi lần. Tôi đi dự tiệc với Nhấn, anh dịu dàng và đàn guitar rất hay. Mái tóc của Nhấn để dài giống như tài tử xi nê. Nhấn chẳng hề làm tôi phật ý khi anh khuấy tan những hạt đường trong ly nước của tôi lúc hai đứa ngồi trong quán. Nhưng khi Nhấn hồi hải đưa tay choàng lấy bờ vai tôi là tôi có cảm giác hoảng hốt, là lạnh lẽo. Tôi nói với Nhấn: "Xin lỗi anh". Còn Long nữa, cả những Nguyễn, Minh, Lê... những người đàn ông sau anh giống như những mùa qua, vội vã rồi mất hút. Họ không thay thế nổi bóng hình Miên quá lớn trong tôi, cho nên họ tiếp tục ra đi trên con đường họ bước. Tôi cứ ở lại với kỷ niệm tình yêu

ngày tôi nhỏ dại.

Tôi quen đạp chiếc xe đạp vẫn giữ màu sơn nhũ đồng cũ mẹ tôi mua cho tôi từ thời đi học. Người ta sắm xe gắn máy, người ta chưng diện, nhưng tôi vẫn là tôi của hôm qua. Tôi vẫn là tôi yêu anh tinh khôi như ngày nào mới gặp trong mùi hương hoa xà cừ. Lá thư anh gửi cuối cùng đã viết cho tôi: "Chắc hàng cây giờ này cao lắm phải không Thục?" Vâng, giờ này nó không ra hoa, kết trái, tỏa hương nữa, nhưng nó cũng như anh đã ở lại cùng em. Tôi biết rằng cho đến khi tuổi già bắt đầu ủa về trong cuộc đời, tôi sẽ buồn bã biết bao nhiều khi mẹ cũng chẳng còn, mà tôi sẽ phải sống một mình chẳng có một người đàn ông nào bên cạnh. Nhưng tôi đã chọn lựa theo cách của mình, tôi không thể và chẳng bao giờ cảm thấy cô đơn vì trong tôi, Miên vẫn ở lại, mãi mãi...

### **Khuê Việt Trường**

### **Hai Đồng Bạc Lộc**

Ngọc gửi cho tôi bức điện tín báo tin má chết. Bức điện tín chạy vòng vèo như thế nào mà mãi hai ngày sau mới tới tay tôi. Khi tôi theo chiếc xe đồ tể hành tìm tới thì má chỉ còn là một nhúm tro trong lọ. Tôi cùng Ngọc đến chùa Ngũ Phúc - ngôi chùa nhỏ nằm ở một con đường vắng chuyên nhận cất tro thờ phượng cúng kiếng. Chiếc lọ

màu xanh sứ lạnh lùng kê trên kệ chen cùng với nhiều lọ khác, chỉ có tấm ảnh má chụp từ thời xuân sắc là của má , còn không gian ở ngôi chùa như mang một điều gì đó buồn buồn tôi không giải thích nổi.

Giống như những người đến thăm thân nhân được gửi cốt ở đây ,tôi gửi lại chùa chiếc phong bì mấy trăm ngàn , uống một ly trà nóng do vị sư giữ chùa rót mời, rồi theo Ngọc bước ra đường. Tôi không chút đau lòng, cũng chẳng nhỏ được giọt lệ nào. Tôi hiểu có thể bởi trong cuộc đời lưu lạc của mình, má đã dứt lìa tôi ra khỏi bà từ khi bà sinh ra tôi. Cho đến khi trở thành một con người đã lăn lộn qua bao nhiêu khổ đau của cuộc sống , tôi mới tìm gặp được má. Nhưng khi đó thì đã muộn màng. Thậm chí tôi chẳng hiểu tại sao má lại có thể bỏ tôi ra đi khi tôi còn đang ngỡ ngàng và bơ vơ trong cuộc sống.

Ngọc là em ruột tôi, nhưng má đã giấu kín điều đó khi bỏ ba tôi đi theo người đàn ông của mình. Thậm chí tôi cũng không tin rằng trên đời này mình lại có một đứa em ruột thịt. Nhưng dù thế nào đi nữa thì tôi cũng có một đứa em gái. Ngọc đã ổn định cuộc sống ở Sài Gòn, hiện em đang làm nghề uốn tóc, mở một tiệm nhỏ ở Hàng Xanh.

Quán của em khá đông khách nên cuộc sống chẳng có gì phải lo toan. Chồng em là một anh chàng lanh lợi, giỏi giang, chuyên chạy mồi cho các tay kinh doanh đất đai. Hiền, chồng Ngọc , thường xuyên vắng nhà và khi tôi vào Sài Gòn chịu tang má, tôi cũng không gặp được. Nghe nói Hiền đã đi Cần Thơ để làm ăn. Trước khi tiễn tôi về Nha Trang, Ngọc đưa cho tôi một gói nhỏ. Ngọc nói :

- Em không hiểu tại sao má lại dặn khi nào gặp anh thì đưa anh. Anh chơi tiền cổ à ?

Tôi chẳng hiểu Ngọc nói gì :

- Tiền cổ gì đâu?

Nhưng đến khi ra sân ga, mở bọc nhựa đã vàng, nhìn thấy hai tờ giấy bạc xưa được má bọc trong một mảnh giấy báo cũ, tôi mới hiểu tại sao Ngọc lại hỏi tôi điều đó. Đó là hai đồng bạc lộc. Đó cũng là câu chuyện mà tôi tưởng rằng thời gian đã rơi vào quên lãng, má của tôi cũng đã quên. Nhưng cho đến phút cuối đời má vẫn còn nhớ. Má muốn tôi nhận hai tờ bạc đó dù rằng bây giờ chẳng ai biết dùng nó để làm việc gì. Câu chuyện chỉ nhắc về một ngày mưa buồn bã.

oOo

Má bỏ tôi đi khi tôi còn quá nhỏ. Tôi không hiểu được rằng tình yêu với một người đàn ông có thể làm cho người phụ nữ có thể đành đoạn bỏ con mình ở lại . Chẳng bao lâu sau thì ba tôi cũng có một người đàn bà khác. Đó là một cô đào cải lương của một đoàn hát thường đến các làng che bạt biểu diễn. Lúc đó tôi còn nhỏ quá không hiểu rằng tình yêu là một thứ thuốc phiện, chính vì nó mà nhiều khi con người không đủ lý trí làm tan nát cả một gia đình.

Tình yêu riêng của má tôi và cả ba tôi đã đem lại sự bất hạnh cho tôi. Từ một đứa trẻ có cha mẹ, tôi trở thành vô gia đình, may mà bà tôi lúc đó còn khỏe, đem tôi về ở với bà.

Bà nội tôi là một người đàn bà ít học . Nội chỉ nhìn được mặt chữ để đọc Lục Vân Tiên, Chinh Phụ Ngâm hay Kim Vân Kiều. Dường như với nội, ba cuốn thơ đó là tất cả văn chương của thế gian này gom lại. Những buổi chiều bóng cây tỏa mát trong vườn, nội cứ lắc lư võng, kêu tôi nhổ tóc ngứa rồi đọc thơ, những câu thơ nội đọc chữ mất chữ còn ăn sâu vào tiềm thức tôi : " Thôi thôi ,ngồi đó chớ ra. Nàng là phận gái ta là phận trai " , hoặc " Trăm năm trong cõi người ta Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau.Trải qua một cuộc bể dâu những điều trông thấy mà đau đớn lòng " . Tôi lớn lên bằng những

đồng bạc nội kiếm được bằng nghề làm cỏ lúa, cỏ khoai, hay hôm nào không có việc thì nội lại dắt tôi đến cánh rừng ngập mặn gần bờ sông bắt con cá con cua về bán kiếm sống qua ngày.

Tôi có một thời thơ ấu trần trụi và buồn bã bên cạnh bà nội tôi. Rồi tôi được bà nội gửi đi học ở nhà một ông giáo làng. Không khí lớp học ngày đó sao mà thiêng liêng với tôi đến thế . Trường của ông giáo là một ngôi nhà tranh vách đất. Lớp học là những tấm gỗ được kê cao, một tấm gỗ khác kê thấp hơn làm ghế cho học trò ngồi. Mỗi ngày thứ bảy thay vì dạy học, ông giáo lại kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện cổ tích . Cách kể chuyện của ông theo kiểu truyện Ngàn lẻ một đêm , không bao giờ ông kể hết câu chuyện, luôn để đoạn kết qua tuần sau. Nếu học trò nào bỏ học trong tuần sẽ không được dự buổi học có kể chuyện cổ tích. Ham chơi nhưng cũng ham nghe chuyện cổ tích, cho nên tôi chẳng bao giờ bỏ học . Giờ đây, vốn chuyện cổ tích của tôi có rất nhiều cũng chính nhờ vào thời gian đi học ở trường ông giáo làng.

Ở với nội như thế, nhưng tôi vẫn thường xuyên đến thăm má tôi. Sau khi má tôi và ba tôi chia tay nhau , má lấy một người phụ trách bẻ ghi cho các con tàu về sân ga Má dọn nhà về ở trong khu nhà tập thể của ga xe lửa. Tôi nhớ con đường vào nhà má là con hẻm rất nhỏ , nhỏ như không có con hẻm nào nhỏ hơn nữa. Căn nhà má ở nằm cuối cùng của con hẻm, bị che khuất bởi những căn nhà to hơn. Tôi chẳng chú ý tới những căn nhà to, tôi chỉ chú ý tới căn nhà nhỏ vì má của tôi đang sống ở đó. Tôi nhớ rõ con đường đến nhà má có cả hàng me cổ thụ, đến mùa rụng lá tôi đi bên dưới, lá me nhỏ vàng cứ rụng bám đầy tóc tôi. Tôi đâu biết làm thơ, nhưng ấn tượng về những chiếc lá me vàng rụng khiến tôi không thể nào quên được.

Tới nhà má vào những ngày chủ nhật là niềm vui của tôi. Thật ra thì tôi cũng không biết đi đâu trong những ngày nghỉ. Tham dự các trò chơi đánh lon, ném bạc cắc hay bịt mắt bắt dê tôi đều không thích. Nghe bà nội đọc mãi mấy vần thơ rồi cũng chán. Tôi thích đi lang thang ,tôi muốn tìm hơi ấm nơi má của tôi. Mặc dù không còn nuôi tôi nữa, nhưng tôi biết má rất thương con trai của mình. Nhưng cuộc đời má lại hoàn toàn không may mắn vì má chỉ là vợ nhỏ của ông chồng bề ghị Ông ta còn một người vợ nữa ở Sài Gòn nên có khi cả tháng mới về Nha Trang thăm má. Đồng lương ít ỏi của ông ta không thể nào cùng chia cho hai phía, nên má phải làm thêm.

Má của tôi học hành ít, lại không có nghề gì, cho nên dùng sức lao động của mình kiếm ăn là chính. Má nấu chè bày bán trước sân ga, khi tôi ghé có hôm bán ế, má múc chè cho tôi ăn, tôi ăn đến bốn chén nhưng đâu biết rằng gánh chè ế nghĩa là vốn liếng của má bị hết. Sau đó má nấu bún bò, gánh đi dạo qua những con hẻm nhỏ mời người ta ăn. Những ngày như thế khi tới nhà, không có má tôi cứ ngồi bên thềm cửa mà ngó sang hàng xóm. Khi đó tôi phát hiện có một ngôi nhà chuyên tổ chức lên đồng.

Thật là lạ khi lần đầu tiên tôi chứng kiến cảnh người ta trùm khăn đỏ kín mặt một người nào đó. Rồi ề a, tiếng chiêng tiếng mõ và cả tụng kinh. Không khí nơi lên đồng sặc mùi nhang , mùi trầm và mùi mồ hôi người trộn lẫn nhau. Tôi thích nhìn người ta hát, người ta hỏi và người ta múa mà quên hết cả thời gian đợi má. Thường thì khi thăm má trở về, tôi thường được má nhét trong túi áo tôi hai đồng bạc để tôi muốn xài thế nào thì xài. Những đồng bạc má cho, tôi ghé tiệm sách trên đường Độc Lập mua những cuốn truyện thiếu nhi về đọc. Bởi đâu có ai mua truyện cho tôi đọc đâu ?

Khi đó tôi nào biết má có một cuộc đời buồn. Tình yêu của má với người đàn ông bẻ ghi xe lửa như thế nào tôi không biết, nhưng đổi lấy sự cô đơn thiếu thốn cả vật chất để có một thứ tình yêu như thế thì tại sao má lại cam tâm, má là một người đàn bà đẹp. Tôi không hiểu từ một miền quê nhỏ ở tận bên bờ sông Hương xứ Huế, má đã làm thế nào để đến đây một mình. Dường như má chẳng có quê hương, vì thế mà cả đời tôi cũng chẳng hề có quê ngoại để trở về. Cho đến khi má nhắm mắt lìa trần gian này với nhiều nỗi buồn hơn niềm vui, má cũng chẳng kể cho tôi nghe bên cạnh má còn một ai thân thiết nữa không ?

oOo

Đó là một buổi chiều mưa buồn thê thiết Khi chuyển qua nghề gánh nước thuê, má phải túc trực thường xuyên bên chiếc máy nước công cộng trong đêm khuya để có nước " đổ" cho những nhà giàu. Có khi vào buổi chiều tìm má, tôi vẫn thấy má ngồi kiên trì đợi đến lượt mình hứng nước. Lúc đó tôi cũng ngồi đợi nước như má. Nhưng buổi chiều mưa buồn đó thì má không đi gánh nước được nữa. Bởi cách đó mấy hôm, má gánh nước đêm mà đèn đường thì không soi vào trong hẻm. Ai đó đã vô tình để chướng trên đường má đi một hòn đá lớn. Má vấp phải hòn đá , té . Má đã bị trật chân phải , không thể nào đi gánh nước được nữa. Má không gánh nước được thì má lại bắt đầu đi mua gạo, mắm muối thiếu.

Hôm đó ở nhà sách có trưng một cuốn truyện thiếu nhi khá hấp dẫn. Nhìn cuốn sách treo trên sợi dây kẽm trước mắt mình, tôi nhớ tới má. Tôi nghĩ đến hai đồng bạc má cho nếu tôi ghé thăm má. Hai đồng bạc là cuốn truyện hay còn thơm mùi mực in, còn là ly kem ngọt lịm có những hạt đậu phộng rắc lên trên. Thế là tôi đi tới nhà

má.

Mưa khiến cho trời đất mù mù. Tôi chen vào trong con hẻm, tới nhà thì thấy đã khóa cửa, chắc má đã ở đâu đó .Có thể má lại qua nhà bà hàng xóm nào đó phụ việc kiếm bữa cơm hay đi gác lẻ cho người tạ. Những công việc linh tinh như thế má gọi là " tài vật" . Tôi ngồi bệt xuống thềmximăng đợi má về. Cũng lạ, chân của má còn đau mà má lại có thể đi đâu.

Đợi mãi má vẫn chưa về , tôi lần bước chân mình đến căn nhà giữa xóm, nơi vẫn thường xuyên tổ chức những buổi lên đồng. Tôi chen đầu ngó vào trong. Không khí ở nơi này khác hẳn với bên ngoài, giữa một bàn thờ đầy cây trái nghi ngút khói hương là cảnh lên đồng. Tôi nhìn thấy một người đang phủ kín mặt bằng chiếc khăn đỏ, còn đối diện là bà chủ nhà trong vai một thiên sứ đang cầm chiếc roi bằng cây ổi chuốt ra, vừa ê a những tiếng nói như đọc kinh, dùng chiếc roi quất liên hồi lên thân hình người nhập đồng. Bà chủ cứ ê a những lời nói thành nhạc : " Quỷ a , quỷ này . Mày đi khôn chốn này, mày không được ở chốn nao. Tao đánh mày bằng roi thần, roi phép cho mày khỏi nhập hồn Nguyễn Thị Lan .Quỉ... quỉ a á a... " . Tiếng rít của bà ta trong kẽ răng, tiếng gõ chiêng át cả trong không gian mù mịt khói nhang càng khiến tôi có cảm giác gì đó ghê sợ . Hình ảnh người đội khăn giả quỉ lẫn lộn trên nền đất với những làn roi quất khiến mọi người khoái chí reo hò. Rồi giữa lúc bất ngờ nhất, chiếc khăn đội đầu rớt ra .Tôi không thể tin vào mắt mình bởi con quỉ kia không ai khác hơn là má của tôi.

Má không biết rằng tôi đã nhìn thấy má phải đóng vai quỉ trong buổi lên đồng để lấy những đồng bạc công mà má gọi là " bạc lộc" . Tôi đã bỏ về nhà má trước khi má về . Má mở cửa cho tôi vào. Vẫn là cái

xoa đầu âu yếm : " Con đợi má lâu lắm phải không ? Ở lại ăn cơm với má " . Tôi lắc đầu . Tôi nhìn má và phát hiện trên cánh tay má có vết hằn của lần roi ổi đánh vào. Tôi bỗng cảm thấy như mình cũng đang bị chiếc roi kia đánh lên người. Tôi lắc đầu : " Con về đây. Con không ăn cơm đâu" . Rồi má rút trong túi mình ra hai đồng bạc giấy, đưa cho tôi: " Má cho con" . Tôi cầm hai tờ giấy bạc để trên bàn, nói: " Con không lấy đâu. Con không thích má làm quỉ " . Nói xong, tôi vùng ù chạy ra khỏi nhà má.

oOo

Thời gian trôi qua đã lâu lắm rồi. Tôi giờ đây cũng không còn trẻ nhỏ. Từ ngày đó má đã theo chồng của má vào Sài Gòn sinh sống. Tôi lạc mất má và đường như tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đi tìm má. Nhưng tôi nào ngờ rằng chính ngày tôi trả lại hai đồng bạc lộc mà muốn kiếm được má phải đóng vai quỉ cho người ta đánh vào, chính tôi chứ không ai khác đã làm cho má đau đớn . Khi đó hai đồng bạc rất lớn với má, nhưng má vẫn giữ để có ngày má đưa lại cho tôi.

### **Khuê Việt Trường**

### **Hoa Cúc Không Nở Muộn**

Đường vào nhà bé Tí lượn sóng giống như là một con rắn đang trườn qua những cánh đồng lúa xanh. Con đường nhỏ do những

người dân quanh vùng cứ mỗi mùa gieo mới lại dùng đất đắp thêm nên xe gắn máy có thể phóng đi dễ dàng. Con đường thành một vệt đất ở giữa, hai bên là cỏ xanh mọc xanh, thỉnh thoảng những bông hoa dại màu tím, màu vàng, màu đỏ cứ ngoi lên lặng lẽ nở. Tôi tìm ra được nhà bé Tí cũng phải mất hơn hai tiếng đồng hồ.

Bé Tí không có ở nhà. Căn nhà nhỏ tường đất, mái lợp ngói âm dương đã bám rêu trông thật buồn buồn. Nhà cũng chia ra ba gian như những ngôi nhà ở các làng quê, những cánh cửa gỗ chắc trước kia được đánh véc-ni nay chỉ còn một màu trắng xám. Bà nội bé Tí chắc già lắm rồi, mái tóc bà bạc trắng đỏ tìm thấy được một sợi đen, bà đang dùng chiếc ống đồng nhỏ dầm nát trà để ăn. Lưng bà nội bé Tí còng xuống, nhưng bà chẳng dùng đến gậy để chống. Bà bước xuống bậc thềm, nói với tôi: "Con bé Tí nó đang thúc đám hoa cúc cho kịp nở Tết, nó nói nó có hẹn với cậu nhà báo nào đó, chắc là cậu phải không? Cậu cứ ngồi chơi đi, tí xíu nữa nó về". Nói với tôi xong, bà lại ngồi bệt bên thềm nhà, tiếp tục dầm nát những lá trà trong chiếc ống đồng nhỏ.

Đợi mãi, vẫn chẳng thấy bé Tí về, tôi hỏi đường, rồi một mình đi bộ lững thững đi dọc theo những hàng đậu trồng dưa leo. Những trái dưa leo bé tí, treo lủng lẳng dưới những chiếc lá. Những bông hoa dưa leo màu vàng, dường như lũ ông tơ có vẻ thích thú với những bông hoa dưa leo đó.

- Anh Hưng. Có phải anh Hưng đó không?

Đứng ngợp giữa những vạt hoa cúc mới chớm nụ là một cô bé, tôi đoán ngay là bé Tí.

- Bé Tí đó phải không? - Tôi bỗng bật cười khi mình lại lặp lại lời của bé Tí. Ở giữa vườn hoa, một cô gái nhỏ xíu, lợt thỏm giữa những cây

hoa. Chiếc áo sơ mi đàn ông màu sẫm khoác bên ngoài. Bé Tí đang chăm sóc vườn hoa cho kịp nở bán Tết. Cô bé sau khi thấy tôi, đã vội vòng người vượt ra khỏi khu vườn, cười khoe hàm răng trắng đẹp:- Máy anh bên Thành đoàn bảo hôm nay có anh tới, em nhớ chứ. Nhưng thời tiết thế này làm em lo sợ quá. Em sợ những bông hoa cúc năm nay nở muộn.ừ, thời tiết năm nay trời cứ ử ê, thiếu nắng. Thường thì những ngày cuối năm trời nắng, chính những cơn nắng ấy làm bật lên những cánh hoa cúc vàng bán Tết. Hoa cúc vàng ở chợ không làm cho tôi ngạc nhiên khi tôi gặp bé Tí. Bé Tí ngồi đối diện với tôi. Hai tay cố vò nát những ngọn cỏ xanh bên dưới. Bẽn lẽn cười:

- Bạn bè thấy ảnh em đăng báo tụi nó cười chết.

\*\*\*

Với hơn một ngàn mét vuông đất, bé Tí đã trở thành cô gái trồng hoa giỏi nhất Diên Thanh này. Hôm gặp bé Tí ở Tỉnh đoàn, trong buổi gặp mặt các tài năng trẻ, tôi gặp một bé Tí học trò trong chiếc áo dài trắng giản dị, mái tóc hờn nhiên cột một chiếc nơ vàng nhỏ. Em có nụ cười hiền, ăn nói nhỏ nhẹ. Bé Tí đã đạt điểm tối đa cuộc thi hùng biện tiếng Anh toàn tỉnh. Một cô bé học trò nhà quê (theo cách gọi của mọi người) đã vượt qua 30 thí sinh khác, nói tiếng Anh lưu loát nhu thể em đã từng học ở một Trung tâm Anh ngữ nổi tiếng. Điều bất ngờ nữa là bé Tí đã từ chối cái chuyến đi sáu tháng sang Mỹ với lý do khiến tôi phải có cuộc hẹn với em hôm nay: "Em phải lo cho hoa cúc nở kịp Tết. Em phải lo cho nội".

Vâng, bé Tí còn phải lo cho bà nội của mình, đó là người đàn bà tôi đã gặp ở căn nhà của bé Tí. Em nói chuyện với tôi, thỉnh thoảng lại nhón những lá cúc mướt xanh, cười: "Nếu vụ bông này trúng, em sẽ

mua cho nội cái ghế lắc qua lắc lại để nội nằm!". Quả thật, việc gọi cho bé Tí kể chuyện về thành tích của em vô cùng khó khăn, tôi chỉ chấp vá lại từ việc trò chuyện với em.

Được tên là Bé Tí bởi vì khi sinh ra đời em nhỏ xíu, đến mức không ai tưởng tượng là em có thể sống được. Mẹ em sau khi sinh ra em đã kiệt sức và bỏ lại em một mình. Còn ba của bé Tí thì cũng bị tai nạn xe cộ trước khi em ra đời vài tháng, thế là bé phải về sống với bà nội. Bà nội của bé là người trồng hoa giỏi nhất làng đến độ cũng với những hạt giống cây đó, dưới bàn tay của bà Hảo (tên bà nội bé Tí) thì dường như những bông hoa trở nên đẹp hơn. Chính nhờ nghề trồng hoa mà bà Hảo đã nuôi cả gia đình khi chồng chết sớm. Cũng vì nghề trồng hoa, bà đã nuôi đứa cháu nội của mình ăn học đàng hoàng. Còn bé Tí thì ngoài việc học, cùng nội chăm sóc vườn hoa cúc. Trong căn nhà cũ đó, biết bao nhiêu năm lủi thủi chỉ có hai bà cháu. Những lứa hoa cúc lớn lên, nở hoa rồi lại những lứa hoa cúc kế tiếp giúp cho hai bà cháu đủ sống. Với năng khiếu bẩm sinh, ngoài vốn học được ở trường, lại học thêm ở Trung tâm Ngoại ngữ, bé Tí đã trở thành một học sinh giỏi Anh văn toàn tỉnh, được vào chung kết trong số năm em giỏi Anh văn toàn quốc.

Vườn hoa cúc vẫn chúm chím những nụ hoa. Cô học trò giỏi Diên Thanh vòng tay tỳ gối, mái tóc cột dây chun, gương mặt hồn nhiên nhìn tôi: "Anh Hưng ơi, nội già rồi, em phải ở lại bên nội cho đến khi nào em lớn lên, em muốn đi đâu thì đi có khó gì đâu, anh Hưng hử?". Tôi buột miệng: "ừ", bởi tôi chẳng biết trả lời như thế nào với bé. Chợ hoa tràn ngập những chậu hoa. Hoa bày bán dọc cả con đường Thái Nguyên, hoa chen vào trong bãi đất trống của Nhà Thiếu nhi Thường thì khi đi dạo chợ hoa, tôi rất ít chú ý đến người bán mà lại lo ngắm

nhìn. Mỗi năm, những người trồng hoa thường nghĩ ra những loại cây cảnh khác nhau để thu hút người mua Giống ớt to trái từ Đà Lạt chín đỏ, những chậu quất xinh đẹp trồng trong chậu đất nung từ Tuy Hoà và cả những chậu hoa lys đủ màu chòng từ các vườn lồng kính ở Đà Lạt. Tất cả các loại hoa đó, tôi đều không quan tâm, tôi chỉ cố tìm nơi dành cho hoa cúc, nói đúng hơn là tôi xem thử bé Tí bán hoa ở đâu.

"Năm nay thời tiết bất thường, hoa cúc nở không đúng hẹn nên ít hoa đẹp, cậu ạ. Hay là cậu mua hoa hồng đi, loại hồng phai hai màu mới gây giống năm nay, đẹp lắm". Người phụ nữ bán hoa đôn đã mời chào. Quả thật, hoa cúc năm nay nở muộn nhiều quá. Nhìn những chậu hoa cúc mọc so le, cành cao cành thấp, hoa nở không đều mà tôi bỗng dâm lo cho bé Tí, không biết vườn hoa cúc của bé có nở kịp để bán Tết không?

Tôi cứ đi loanh quanh như thế giữa chợ hoa. Rồi có tiếng gọi, đúng là tiếng gọi của bé Tí:

- Anh Hưng! Anh Hưng!

Vẫn bé Tí nhỏ xíu lọt thỏm giữa ngàn hoa. Những chậu hoa cúc nở đều, tất cả các bông hoa đều đẹp. Tôi buộc miệng hỏi một câu thật ngớ ngẩn:

- Hoa cúc của em không nở muộn à! Bé Tí?

- Dạ - Bé Tí cười tươi, nụ cười đẹp như hoa cúc - năm nay em sẽ may cho nội một chiếc áo yếm để nội đi lễ chùa.

Bé Tí lại chen giữa hoa và hoa. Tôi đưa máy ảnh lên chụp cảnh em đang bán hoa. Cô bán hoa sang năm đã học đại học, và cô bán hoa chỉ mong hoa cúc không nở muộn để mua chiếc áo yếm cho bà nội của mình thay vì một chuyến đi Mỹ sáu tháng.

## Khuê Việt Trường

### Hoa Hồng Trắng Rụng

Mười lăm năm nay tôi chưa về Đà Lạt. Nhưng khi những cơn bão rút kéo về thành phố, trời nhiều mây xám và thời tiết chợt lạnh se da lạ kỳ. Tháng 11, tôi lại mừng tượng khắp những con đường dốc ấy ngập nở hoa quỳ, làm cả thành phố có một mùi hương dịu dịu và một màu vàng đài các. Cuối tháng 12, mở khung cửa sổ ở một ngôi nhà bên triền đồi, chợt sửng sờ vì những cành anh đào trĩu lá đã nở hoa. Tôi yêu Đà Lạt còn bởi lẽ có một con đường tận cùng là ngôi nhà gỗ sậm, trước ngôi nhà ấy có một khóm hồng đại cứ lặng lẽ mỗi ngày rải xuống nền đất những cánh trắng mỏng manh. Trong ngôi nhà ấy có một cô bé.

Hành trang để đi học Đại Học của tôi có lẽ không giống bất cứ một thanh niên nào thuở ấy, một chiếc xách tay và một mơ ước được bước chân vào giảng đường. Tôi không biết mình sẽ làm gì để ăn học ở một thành phố lạ, khi trong tay chỉ có tấm giấy ghi địa chỉ của một người bà con xa. Tôi đứng giữa bến xe, ngó ra Hồ Xuân Hương, những cây tùng rủ bóng. Những cô nhỏ học trò mặc áo len xanh lượn qua. Tôi gõ cửa. Cánh cửa của ngôi nhà chưa quen mở rộng – và từ đó, để đạt được mục đích của mình, tôi nhin ăn sáng, đi học từ sáng

sớm bằng đôi chân mình vượt qua đoạn đường gần 5 cây số để đến trường. Mặc một lúc hai chiếc chemise để chống cơn lạnh phố cao, vì tôi làm gì có áo len hay một thứ áo gì đó để mặc.

Em đi học trên đường tôi đi. Hàng ngày và đúng giờ. Lúc đầu tôi không hề chú ý đến điều đó, cho đến khi tôi phát hiện ra em ở cuối con dốc Duy Tân. Em đi trước, tôi theo sau, chúng tôi cứ “theo nhau” một thời gian dài như thế. Em trở thành “thói quen” của tôi lúc nào tôi cũng không hay. Và những ngày vì lý do gì đó, em không đi học, tôi cảm thấy con đường xa diệu vợi.

Dĩ nhiên là trong điều kiện sống của mình, tôi không hề tư tưởng đến bất cứ một điều gì ngoài việc học. Kể cả em cũng chỉ là một thoáng lao xao của tuổi học trò, rồi dừng lại. Nhưng cuộc đời vốn có nhiều chuyện đầy đưa, và thế là tôi quen em.

Má em nhìn tôi thật kỹ lưỡng. Bà truy “lý lịch” một cách gắt gao trước khi nhận tôi dạy kèm cho hai đứa em của em: một trai, một gái. Bà răn đe: “Tôi mong rằng cậu sẽ dạy tốt, trước cậu đã có hai người, nhưng không được đàng hoàng nên tôi đã cho nghỉ”. Trong thời buổi sinh viên nhiều, mà việc làm thì ít này, kiếm được một chỗ “làm” quả thật là không dễ, tôi làm sao mà “lạng quạng” được. Dù tôi rất muốn bước ra sau nhà... để xem thử em làm gì ở đó.

Nếu không có chuyện em làm Trưởng ban Báo chí lớp thì còn lâu... chúng ta mới quen nhau. Đúng 32 ngày lui tới nhà em, gần như tôi và em không đụng độ nhau. Có gặp nhau vẫn là ở ngoài đường, và em cứ đi trước, tôi đi sau. Nhiều lúc em chỉ đi thoáng qua khi tôi đang “dạy”, không hề có một cái... liếc mắt, rồi thôi. Dấu vết em để lại là những bông hoa cắm trong chiếc ly thủy tinh nhỏ: Violet, Forget me not, Pensée hay nhiều khi chỉ là một loại hoa cỏ nào đó. Cậu em của

em, Khôi, luôn liền thoáng nói:

- Chị Ngọc cầm đó.

Tôi nghe lòng mình vui, cái vui không diễn tả được, vì biết em vẫn hiện diện quanh đây.

Hôm đó, em xuất hiện như một phép màu:

- Anh Trường, hình như anh có làm thơ phải không?

Tôi đỏ mặt. Vì tôi có một bài thơ “tặng em” đăng trên báo, và đó thuộc về “bí mật riêng tư”.

- Ừ, ừ, có mà sao Ngọc?

- Anh làm giúp em tờ báo lớp.

Cám ơn Thượng Đế đã bày trò. Tờ báo “Tóc rối” của lớp em được chiếm giải nhất, trong đó phần bài vở tôi đã gà hết một nửa. Hôm được giải, em quyết định:

- Đãi anh một chiều chè.

Trời ơi, dù là thằng sinh viên nghèo xác xơ, tôi vẫn có thể nhịn ăn sáng, nhịn ăn trưa, nhịn ăn chiều để được “bao” em ăn chè... chớ nói chi đến chuyện em “đãi anh”.

Bây giờ thì ngôi nhà trên con đường Hoàng Diệu ấy đã đổi chủ. Có thể chẳng bao giờ em còn trở lại thành phố bốn mùa hoa nở của chúng ta. Tôi biết, vẫn như một lời hẹn cũ, những dóa Cẩm Quỳ vẫn dịu dàng nở vàng khắp lối đi. Tôi biết, những ngôi nhà chìm khuất trong cái lạnh cao nguyên với những thảm cỏ xanh và những đóa hoa hồng thắm đỏ, vẫn làm cho những trái tim lãng mạn nhói đau. Em cũng không biết rằng sau đó, tôi đã tìm lại và em đã đi xa. Chúng ta đã chọn hai con đường khác nhau, hay định mệnh đã xếp đặt cho mỗi người một con đường?

Lần cuối cùng đó. Nhớ không Ngọc? Khi cánh cửa đã khép lại và

những cánh hồng trắng đại cứ vô tình rụng lả tả dưới chân.

## **Khuê Việt Trường**

### **Khuê Việt Trường**

#### **Hoa Hồng Trắng Rụng**

Mười lăm năm nay tôi chưa về Đà Lạt. Nhưng khi những cơn bão rút kéo về thành phố, trời nhiều mây xám và thời tiết chợt lạnh se da lạ kỳ. Tháng 11, tôi lại mừng tượng khắp những con đường dốc ấy ngập nở hoa quỳ, làm cả thành phố có một mùi hương dịu dịu và một màu vàng đài các. Cuối tháng 12, mở khung cửa sổ ở một ngôi nhà bên triền đồi, chợt sửng sờ vì những cành anh đào trụi lá đã nở hoa. Tôi yêu Đà Lạt còn bởi lẽ có một con đường tận cùng là ngôi nhà gỗ sậm, trước ngôi nhà ấy có một khóm hồng đại cứ lặng lẽ mỗi ngày rải xuống nền đất những cánh trắng mỏng manh. Trong ngôi nhà ấy có một cô bé.

Hành trang để đi học Đại Học của tôi có lẽ không giống bất cứ một thanh niên nào thuở ấy, một chiếc xách tay và một mơ ước được bước chân vào giảng đường. Tôi không biết mình sẽ làm gì để ăn học ở một thành phố lạ, khi trong tay chỉ có tấm giấy ghi địa chỉ của một người bà con xa. Tôi đứng giữa bến xe, ngó ra Hồ Xuân Hương, những cây tùng rủ bóng. Những cô nhỏ học trò mặc áo len xanh lượn

qua. Tôi gõ cửa. Cánh cửa của ngôi nhà chưa quen mở rộng – và từ đó, để đạt được mục đích của mình, tôi nhin ăn sáng, đi học từ sáng sớm bằng đôi chân mình vượt qua đoạn đường gần 5 cây số để đến trường. Mặc một lúc hai chiếc chemise để chống cơn lạnh phố cao, vì tôi làm gì có áo len hay một thứ áo gì đó để mặc.

Em đi học trên đường tôi đi. Hàng ngày và đúng giờ. Lúc đầu tôi không hề chú ý đến điều đó, cho đến khi tôi phát hiện ra em ở cuối con dốc Duy Tân. Em đi trước, tôi theo sau, chúng tôi cứ “theo nhau” một thời gian dài như thế. Em trở thành “thói quen” của tôi lúc nào tôi cũng không hay. Và những ngày vì lý do gì đó, em không đi học, tôi cảm thấy con đường xa diệu vợi.

Dĩ nhiên là trong điều kiện sống của mình, tôi không hề tư tưởng đến bất cứ một điều gì ngoài việc học. Kể cả em cũng chỉ là một thoáng lao xao của tuổi học trò, rồi dừng lại. Nhưng cuộc đời vốn có nhiều chuyện đầy đưa, và thế là tôi quen em.

Má em nhìn tôi thật kỹ lưỡng. Bà truy “lý lịch” một cách gắt gao trước khi nhận tôi dạy kèm cho hai đứa em của em: một trai, một gái. Bà răn đe: “Tôi mong rằng cậu sẽ dạy tốt, trước cậu đã có hai người, nhưng không được đàng hoàng nên tôi đã cho nghỉ”. Trong thời buổi sinh viên nhiều, mà việc làm thì ít này, kiếm được một chỗ “làm” quả thật là không dễ, tôi làm sao mà “lạng quạng” được. Dù tôi rất muốn bước ra sau nhà... để xem thử em làm gì ở đó.

Nếu không có chuyện em làm Trưởng ban Báo chí lớp thì còn lâu... chúng ta mới quen nhau. Đúng 32 ngày lui tới nhà em, gần như tôi và em không đụng độ nhau. Có gặp nhau vẫn là ở ngoài đường, và em cứ đi trước, tôi đi sau. Nhiều lúc em chỉ đi thoáng qua khi tôi đang “dạy”, không hề có một cái... liếc mắt, rồi thôi. Dấu vết em để lại là

những bông hoa cắm trong chiếc ly thủy tinh nhỏ: Violet, Forget me not, Pensée hay nhiều khi chỉ là một loại hoa cỏ nào đó. Cậu em của em, Khôi, luôn liến thoắng nói:

- Chị Ngọc cắm đó.

Tôi nghe lòng mình vui, cái vui không diễn tả được, vì biết em vẫn hiện diện quanh đây.

Hôm đó, em xuất hiện như một phép màu:

- Anh Trường, hình như anh có làm thơ phải không?

Tôi đỏ mặt. Vì tôi có một bài thơ “tặng em” đăng trên báo, và đó thuộc về “bí mật riêng tư”.

- Ừ, ừ, có mà sao Ngọc?

- Anh làm giúp em tờ báo lớp.

Cám ơn Thượng Đế đã bày trò. Tờ báo “Tóc rối” của lớp em được chiếm giải nhất, trong đó phần bài vở tôi đã gà hết một nửa. Hôm được giải, em quyết định:

- Đãi anh một chiều chè.

Trời ơi, dù là thằng sinh viên nghèo xác xơ, tôi vẫn có thể nhịn ăn sáng, nhịn ăn trưa, nhịn ăn chiều để được “bao” em ăn chè... chớ nói chi đến chuyện em “đãi anh”.

Bây giờ thì ngôi nhà trên con đường Hoàng Diệu ấy đã đổi chủ. Có thể chẳng bao giờ em còn trở lại thành phố bốn mùa hoa nở của chúng ta. Tôi biết, vẫn như một lời hẹn cũ, những dóa Cẩm Quỳ vẫn dịu dàng nở vàng khắp lối đi. Tôi biết, những ngôi nhà chìm khuất trong cái lạnh cao nguyên với những thảm cỏ xanh và những đóa hoa hồng thắm đỏ, vẫn làm cho những trái tim lãng mạn nhói đau. Em cũng không biết rằng sau đó, tôi đã tìm lại và em đã đi xa. Chúng ta đã chọn hai con đường khác nhau, hay định mệnh đã xếp đặt cho

mỗi người một con đường?

Lần cuối cùng đó. Nhớ không Ngọc? Khi cánh cửa đã khép lại và những cánh hồng trắng đại cứ vô tình rụng lả tả dưới chân.

## **Khuê Việt Trường**

### **Khuê Việt Trường**

#### **Khói Của Mẹ**

Mỗi khi nhìn thấy những vạt cỏ ở một nơi nào đó, ai đang đốt lên trong buổi chiều đầy mây mù, tôi thường nghĩ đến mẹ.

Nhà tôi nằm ở trong một lũng xạ Trước mặt là ngọn núi sừng sững cao với trùng cây tiếp nối. Ngọn núi đó chúng tôi hay gọi là núi Mẹ. Nhiều khi trong buổi chiều sương núi về giăng đầy lũng, mẹ cầm cây chổi gom những chiếc lá vàng rụng trong sân nhà, rồi châm lửa đốt. Ngọn lửa lá vàng như có một mùi thơm đến kỳ lạ trong không gian se lạnh. Bởi từ khi sinh ra đời, chị em tôi đã nhìn thấy núi, được che chở trong vòng tay của mẹ, mẹ chẳng khác nào ngọn núi cao kia, dạy chúng tôi nhiều điều để có thể dàng hoàng bước vào đời mà không e ngại bất cứ một điều gì.

Mùi khói lá vàng mẹ đốt đó là mùi tưởng nhớ, khiến cho ba chị em tôi dù lo toan trăm nghìn công việc, đi biệt đến những chân trời, vẫn không thể nào quên được mùi hương rất đỗi lạ lùng kia. Và cả ngọn

núi cao vời vữa, che chắn cho cả một làng nhỏ nằm nép mình dưới lũng sâu cũng là điều rất đổi tự hào. Vất mình ngang ngọn núi là con đường đèo che chắn những cơn gió bão trong mùa đông lạnh giá, đó cũng là điều không thể không nhớ về. Mẹ của tôi cũng giống như bóng núi.

Mẹ có một cuộc đời trọn vẹn vì chồng con, mẹ còn có những người bạn tốt và có cả một quá khứ đầy kỷ niệm. Những điều mẹ có giống như là những hạt giống mẹ gieo cho những đứa con của mẹ gặt lấy những vụ mùa màng tươi tốt.

Năm 22 tuổi , mẹ tốt nghiệp Trung cấp y tế. Như những người khác thì mẹ đã tìm một chỗ tốt trong những bệnh viện của thành phố, bởi kết quả học của mẹ Ở thứ hạng khá cao. Nhưng rồi mẹ đã làm đơn tình nguyện đến An Khê với điều đơn giản là nơi đó đang thiếu y tá. Có những ca dễ khó, những người dân ở đây phải vất vả rất nhiều để tới bệnh viện ở bên kia ngọn núi. Những ngày đầu mẹ đến miền đất này như thế nào tôi chẳng biết, nhưng cội rễ cuộc sống dường như còn là sự thôi thúc được hiến dâng và trao tặng. Tưởng là chỉ đi vài năm, nhưng mẹ giống như một giống cây tốt lựa đất để bám rễ, mẹ đã ở lại miền đất mẹ chọn.

Có thể mẹ Ở lại nơi này khởi nguồn bởi mẹ đã có một tình yêu với ba, cũng có thể bởi mẹ đã có thể làm được điều mà mẹ thích khi mẹ đã chọn nghề y tá. Nhưng đó chỉ là giải thích của tôi. Bởi chỉ biết mẹ đã chọn An Khê làm quê hương thứ hai của mẹ, và chúng tôi đã sinh ra đời từ mảnh đất này.

Mãi khi lớn lên, tôi mới hiểu ra rằng cuộc sống không đơn giản chỉ là thỏa? mãn được những gì mà mình thích, đó còn là tấm lòng yêu thương con người và biết sống cho có mục đích và ý nghĩa. Rồi mẹ

gặp ba ngay tại nơi miền đất mà mẹ đã chọn lựa. Hai người mến nhau vì cùng tính chịu thương chịu khó rồi nên duyên chồng vợ. Ba tôi là một người đàn ông biết che chở, còn mẹ là một tấm gương soi như thể tấm gương ấy không thể nào khác được khi chúng tôi vào đời. Ba tôi chính là một anh chàng giáo viên sau khi tốt nghiệp cũng đã viết đơn tình nguyện đến vùng sâu vùng xa làm việc.

Từ bàn tay không với túi xách nhẹ tênh đến nhận việc ở trạm xá nhỏ gần như thiếu hoàn toàn những dụng cụ chuyên dùng, thiếu cả thuốc men trị bệnh; hơn 20 năm sau, mẹ của tôi đã trở thành một người nổi tiếng. Nổi tiếng vì những điều mẹ đã làm. Ngôi trường nhỏ thuở nào khi ba đến nhận việc nay đã trở thành ngôi trường cấp 1,2 khang trang. Còn Trạm xá ngày xưa mẹ tìm đến, mới đầu chẳng có một tấm bảng treo cho mọi người nhận ra rằng đây là nơi khám bệnh, có khi cỏ cứ tự do mọc ngập tràn khi những cơn mưa đầu mùa chỉ mới vừa rơi xuống... Giờ đây nơi đó đã được xây dựng đàng hoàng, khang trang và có cả một bồn hoa phía trước. Còn ba, mặc dù hoàn toàn không biết gì về nghề y, nhưng ba đã trở thành một người phụ việc đắc lực cho mẹ mỗi khi mẹ chuẩn bị đi thăm bệnh hoặc đỡ một ca đẻ khó. Khi đó, còn nhỏ quá, nhìn thấy mẹ tất bật tối ngày, tôi không khỏi ái ngại: "Lương y tá có bao nhiêu đâu mà mẹ cực khổ thế kia. Vả lại mẹ cũng cần phải nghỉ ngơi chứ?". Mẹ chỉ xoa đầu tôi: "Mai sau con lớn con mới hiểu được Tuệ ạ, con người ta đâu phải chỉ có cơm ăn áo mặc là đủ, mà còn phải có những điều khác nữa."

Trong đêm có khi gió rít qua những hàng thông trên đỉnh đèo, mẹ chỉ cầm theo cây đèn pin, băng qua những con đường nhỏ, len qua những vườn tiêu (vì ở đây trồng rất nhiều tiêu) để thăm bệnh. Những

lần thăm bệnh như thế, có người nghèo quá thì mẹ cũng chẳng lấy tiền công, hoặc đôi khi mẹ lại mang về buồng chuối hay những thứ linh tinh mọi người tặng. Bởi nơi tôi sống đa số là dân nghèo. Họ sống nhờ nghề làm vườn hoặc những công việc linh tinh. Họ không phân biệt được y tá với bác sĩ khác nhau ở chỗ nào, nhưng ai cũng gọi mẹ là "bác sĩ". Mẹ chẳng cần danh xưng, bởi danh xưng để làm gì? Mẹ chỉ có niềm vui chính từ những đêm cầm đèn đi tới nhà bệnh nhân, mẹ đã gieo vào trong lòng họ niềm tin rằng họ sẽ vượt qua được căn bệnh nghiệt họ đang mang.

\*\*\*

Trạm xá ngày xưa giờ đây được nâng lên thành một phòng khám khu vực. Một vị bác sĩ mới về nhận nhiệm vụ. Còn mẹ Hiền của tôi thì trong một lần đi chữa bệnh, trên đường trở về mẹ không may bị một cành cây khô rơi xuống làm cho mẹ bị thương nơi chân. Cành cây khô kia đã làm chân của mẹ bị gãy. Vết thương khiến cho mẹ bị tàn tật. Sau đó thì mẹ không còn làm việc ở trạm xá nữa. Mỗi buổi chiều rảnh rỗi, mẹ vẫn gom lá trong vườn, đốt cho mùi khói thơm cả một góc trời. Mặc dù ở nhà, nhưng thỉnh thoảng vẫn có người tới nhờ mẹ xem bệnh.

Tôi không theo con đường của mẹ. Tôi đi Đà Nẵng học ngành công nghệ thông tin. Tôi nói với mẹ: "Đến lúc nào đó quê mình cũng phải sử dụng vi tính mẹ há?" Mẹ cười. Nụ cười của mẹ luôn luôn mang lại cho tôi một niềm vui.

Tôi không biết mai sau tôi có làm được những điều như mẹ của tôi đã làm không? Nhưng mẹ quả thật như là bóng núi kia, núi cao vời choán những buổi sáng tôi thức dậy và cả những hoàng hôn nhuộm tím cả chân trời. Tôi mang dáng núi của mẹ bước vào cuộc đời và

thầm cảm ơn cuộc sống đã trao tặng cho tôi một người mẹ tuyệt vời. Có thể trên dòng đời tôi bước, tôi sẽ có đôi lần chông chênh và không kịp bước theo cùng với mọi người, nhưng khi nghĩ về ngọn núi cao, là tôi nhớ về mẹ. Mẹ đã gieo lòng nhân ái của mình lặng lẽ đến từng mái nhà khi mẹ chọn ngôi làng ở lũng sâu kia làm quê hương... Tôi lớn lên , vào đời bằng những bước chân chập chững của một con chim non lìa xa tổ ấm, tự mình vỗ cánh bay qua những khoảng trời chông chênh. Rồi tình yêu đến với tôi thật dịu dàng và cũng thật bình an. Đức và tôi cũng đều là hai người xa lạ Ở giữa thành phố trăm nghìn ngựa xe, mọi người đều tắt bật áo cơm, khép kín cánh cửa nhà khi nhìn thấy người xa lạ. Tôi yêu Đức bằng trái tim của cô gái 20 tuổi, tôi tin rằng mình chẳng bao giờ gặp những điều trắc trở khi yêu anh. Bởi tôi vẫn nghĩ rằng bóng mẹ như bóng núi kia đã che lấp đi những điều trắc trở cho những đứa con của mình. Còn Đức, những khi ngồi bên tôi, anh nói vui: "Em có anh bởi vì em có một bà mẹ tốt." Tôi chẳng thể nào tin được chuyện đó, nhưng quả thật khi đi bên anh tôi vô cùng an lòng như thể đất trời run rủi để tôi gặp được anh. Và mỗi khi đi qua một làng quê, tình cờ ngửi mùi lá khô của ai đốt, tôi bỗng nhớ đến mẹ. Hình như ở nơi xa, mẹ cũng đang đốt lá khô trong những buổi chiều vàng . Khói làm cho con mẹ nhớ vòng tay mẹ...

## Khuê Việt Trường

### Không ở lại một mình

Huế mùa này chắc mưa nhiều. Lan nói với tôi là không có một nơi nào ở trên đất nước này mưa như Huế. Huế mưa mù đất mù trời, Huế mưa ba ngày ba đêm như là một cô gái khóc bởi một mối tình không trọn. Nhưng đó là Huế đầy ắp kỷ niệm của Lan, bởi nó đã xa Huế, xa lắc xa lơ chưa kịp ngoảnh đầu nhìn lại. Huế chan vỡ vào lòng những con đường mà các nhà thơ nhà văn khéo đặt tên: "Đường phượng bay", "Đường áo tím". Tôi chạm gập Huế với cái nhìn khi đi tàu lửa xuyên Việt ra Hà Nội, từ trên đỉnh đầu Hải Vân khi tàu trườn mình leo lên núi, chun qua hầm. Huế khi ấy là màu xanh và sương phủ. Tôi nôn nao "ngó" Huế chỉ ở một góc sông Hương, là Lăng Cô với những nóc nhà màu đỏ, những con thuyền xuôi mái chèo đang chìm trong cỏ lau cao. Tôi biết Huế như đôi môi chỉ mới vừa chạm vào ly rượu cay, chưa kịp uống để biết ly rượu ấy nồng nàn như thế nào?

Mà tại sao tôi lại nhắc đến Huế? Trong khi thành phố tôi đang sống vào mùa mưa. Mưa ở đây mau chóng, mới dầm nước đó mà con đường lại khô ran. Huế xa lắc, nhưng cô gái Huế thì đang ở cạnh tôi. Lan đó!

Lan nhỏ nhắn như một con chim nhỏ. Con chim thường thấy được vẽ trên những bức họa Trúc, Lan của các họa sĩ theo trường phái thủy mặc. Cũng như bao cô gái Huế khác, tóc Lan thả dài đến giữa lưng. Mái tóc ấy không đen nhánh, mà mềm mại, và trong ánh nắng mặt trời chiếu rọi, chúng như mây. Đôi khi buồn quá, tôi cứ dụi đầu vào mái tóc ấy để cảm thấy mình đang trôi trên những tầng mây xanh, nhẹ bồng bênh. Mái tóc của Lan đủ là cảm hứng cho bao nhiêu chàng trai "theo Ngọ về". Nhưng những bước chân "theo Ngọ về" đó đã dừng lại, không bước tới.

Ngôi trường nhỏ xíu như là một vết phấn kẻ trên tấm bảng đen. Nhiều khi mỗi lần về nhà, theo xe đò trở lại tôi vẫn bị lộn chỗ dừng xe. Có bao nhiêu người đến rồi lại đi. Nhưng với Lan thì đó là ngôi nhà thứ hai, không cần phải thay đổi.

Hôm tôi đổi từ Ninh Hà tới trường, thầy Mỹ hiệu trưởng đã giới thiệu với về trịnh trọng:

- Đây là cô Lan, hiệu phó kiêm thư ký công đoàn trường. Cô Lan được chúng tôi đặt cho mỹ hiệu là "Công chúa cô đơn".

Trời Ninh Ích xuôi qua xuôi lại hơn 200 nóc nhà. Một nửa người dân lên rừng trồng bắp, trồng khoai hoặc trồng một thứ gì có thể ăn được. Một nửa khác lại xuống biển bắt sò, lưới cá, giã cào hoặc chặn biển nuôi tôm. Học trò ở đây đến trường bằng đôi chân đất, tiền nộp quỹ học sinh từ đầu năm mãi đến giữa năm các em mới đem tới đóng. Buổi tối ở đây đom đóm lập lòe, lập lòe y như là soi đường cho những người đi lạc. Ở đây cái đói cái no quyện vào người dân cho nên chẳng ai nghĩ đến trồng hoa. Nhưng tôi hết sức ngạc nhiên khi trước sân trường có một khu với biết bao nhiêu là hoa xinh đẹp. Đó chính là tác phẩm của Lan. Trong vườn hoa đó, có những giống hoa

như hoa Hồng, hoa bướm bướm, đặc biệt là có hai cây Ngọc Lan cứ mỗi mùa hoa nở tỏa thơm lừng cả một góc trời. Những giáo viên nữ như tôi cứ đợi tới ngày thứ bảy vội vã dạy cho hết tiết, ngoắc xe trên quốc lộ vội về. Ai kệt chuyện gì vào chiều thứ bảy thì Lan nhận phần, lại vui vẻ nói: "Để mình giúp cho. Tại mình quen rồi, về thành phố cứ lóng ngóng như thế nào đó!". Nụ cười của Lan thật đẹp, thậm chí nụ cười đó vẫn có thể làm nôn nao những người đàn ông chợt gặp.

Chiều thứ bảy, Hào phóng xe từ Nha Trang ra đón tôi về. Sau nhiều lần gặp Lan. Chính anh cũng thắc mắc:

- Cả ngày chủ nhật cô Lan chỉ sống một mình à?

Tôi bật cười:

- Nếu anh muốn hai mình thì anh ở lại đi!

Lan chẳng quan tâm đến chuyện chúng tôi. Lan đang tưới những bông hoa trong vườn hoa của trường.

Thật ra, tôi không phải là người nhiều chuyện, thích tò mò đến đời tư của kẻ khác. Tôi và Lan ở chung một phòng. Căn phòng đó trước kia chỉ một mình Lan ở, sau vì nhiều giáo viên từ Nha Trang ra dạy, thiếu chỗ nên tôi được ưu tiên ở chung với "Công chúa cô đơn". Năm nay Lan 27 tuổi, bằng tuổi tôi. Trong khi tôi và Hào đã có một thời gian dài tìm hiểu nhau suốt thời gian học sư phạm, về sống với nhau đã ba năm trời và đã có một đứa con trai khá khá khinh. Nghề dạy học thực ra chẳng làm cho ai giàu có, tất nhiên lại càng không thể làm cho tôi giàu có, tuy Hào làm việc ở một công ty lắp ráp điện tử, mọi chi phí trong gia đình đều do anh gánh vác, nhưng cũng chỉ vừa đủ

để khỏi phải lo toan như người khác. Nhìn mình, rồi nhìn lại Lan. Cứ nghĩ đến cảnh ngày chủ nhật dài lê thê, Lan sống một mình trong ngôi trường rộng thênh thang, cùng lắm là có thêm bác cai trường già đi ra đi vô ngó xem có bọn trẻ nào nghịch ngợm lên vào sân trường phá phách không - là tôi cảm thấy như lòng mình không khỏi lo ngại cho Lan. Đôi khi, tôi lại nói suy nghĩ của mình cho Lan nghe:

- Lan nè, hay là mình nói anh Hào giới thiệu cho Lan một anh chàng nghe. Có tên Lý làm bên Công ty Đường, người Bắc, 35 tuổi rồi, cũng đang đơn lẻ như bạn.

Lan lắc đầu:

- Hà ơi, không phải mình không thể kiếm một anh chàng "dung dăng dung dẻ" đâu. Nhưng mình thích sống một mình.

Tôi trố mắt:

- Sống một mình?

Lan cười:

- Khi nào Hà ở lại Ninh Ích với mình một bữa xem sao? Khi nào Hà đi Huế với mình một chuyến xem sao?

Tôi gật đầu:

- ừ thì đi.

Rồi tôi cũng có cái cơ ở trọn vẹn một ngày chủ nhật với Lan. Ngày chủ nhật tất cả những cánh cửa lớp đều khóa lại, ngày chủ nhật cửa vào trường cũng đóng lại. Nhưng ngày chủ nhật biết bao nhiêu việc cô giáo Lan phải làm, đúng là một ngày bận rộn.

Tôi theo chân Lan vào xóm, những con đường đất nhỏ, loanh quanh nổi những nhà nhỏ, nhà lớn với nhau. Khói từ những bếp lửa tỏa lên

nền trời xanh tạo cho tôi một cảm giác yên bình.

Trong thế giới của một làng nhỏ, lâu nay vốn chỉ gặp những cô cậu học trò chân đất, nước da ngăm đen, mái tóc có khi quá dài vì chưa kịp cắt. Trong cặp của các em thường mang theo phần ăn sáng là những củ khoai lang, khoai mì, bắp luộc dành cho giờ ra chơi cũng là điều tôi biết được. Nhưng khi theo chân Lan, tôi lại gặp thế giới những cụ già đang sống một mình. Lan đã dành ngày chủ nhật của mình cho họ.

Buổi tối, bên ngọn đèn dầu mờ tỏ. Những con đom đóm từ bên ngoài cứ sà vào như muốn tăng thêm ánh sáng của mình cho đêm Ninh ích. Tôi tựa đầu lên chiếc gối nhỏ lắng nghe tiếng Lan kể, tiếng kể chuyện của Lan trộn lẫn tiếng dế, tiếng ếch ương kêu từ ngoài xa vọng vào. Lan kể cho tôi nghe những ngày ở Huế của mình và mối tình đẹp của mình. Người con trai tôi không hề biết mặt tên Ân là bạn học chung lớp sư phạm với Lan. Họ yêu nhau, sẽ chia cho nhau những đôi no, hẹn sau khi ra trường hai năm sau khi ra trường hai năm sau sẽ làm đám cưới. Lan nói:

- Anh Ân hiền lắm, nhưng anh rất yêu những cụ già và những đứa trẻ mồ côi. Thời thơ ấu của anh không lấy gì làm vui vẻ. Anh phải khổ cực mới bước chân được vào trường sư phạm.

Tôi buột miệng hỏi:

- Nhưng sao hai người không lấy nhau?

Lan cười:

- Anh đang ở Huế. Anh không thể xa Huế. Mỗi năm mình về thăm anh một lần. Sau khi không có Ân, mình chợt hiểu rằng khó lòng yêu được một người nào khác.

Tôi như mơ trong giấc ngủ:

- Tại sao?...

Cuối cùng thì tôi cũng đã đến Huế với Lan. Tôi tò mò muốn gặp mặt Ân. Tôi muốn tìm hiểu tại sao sự xa cách vẫn không đẩy dạt Lan về hướng khác? Tại sao và tại sao Lan có thể sống một mình, niềm vui giữ lại là chăm sóc những luống hoa và lo cho những người già.

Huế khép mình bằng những hàng cây che mát những con đường. Lan dắt tôi đi qua những hàng cây Huế, ra ngoại ô, đưa tôi đến một nghĩa trang, phía trong rủ đầy những hàng dương liễu.

- Anh Ân ở đây!

Lan chỉ cho tôi một ngôi mộ sơn màu xanh của cỏ. Trên mộ là những bông hoa mười giờ nở đỏ. Bức chân dung của Ân trước mộ đang cười.

Lan đốt một bó nhang, cắm lên mộ, Lan thì thầm với tôi:

- Có một lần ảnh đi dạy bổ túc ở một huyện miền núi. Không may bị tai nạn ô tô... Ân bỏ mình đi rồi, ảnh để mình lại một mình.

Tôi theo Lan rời khỏi nghĩa trang:

- Bộ Lan định ở một mình suốt đời sao?

Lan vừa đi vừa bứt những ngọn cỏ:

- Sao lại một mình? Ân vẫn ở mãi bên mình. Còn mình sẽ làm những việc còn lại mà Ân chưa làm kịp.

## **Khuê Việt Trường**

### **Lên Đỉnh Đồi Nhật Trái Thông**

Phía sau khu nhà tôi ở có một ngọn đồi. Ngọn đồi này có hai ngôi mộ được xây bằng đá xanh. Cách xây dựng chứng tỏ rằng hai ngôi mộ này có lâu lắm rồi. Chẳng ai biết được thân thế của những người đang nằm ở bên dưới như thế nào, mà dẫu có hỏi cũng chẳng ai trả lời được. Mẹ tôi kể với tôi rằng thuở nhỏ mẹ nghe bà ngoại kể lại thì đó là một đôi uyên ương thề thốt như thế nào đó, nhưng cuộc tình của họ không trọn vẹn bởi sự ngăn trở giữa hai gia đình, cho nên họ dắt nhau trốn đi. Cuối cùng đã trầm mình xuống lòng hồ sâu thẳm bên ngọn đồi để không lạc mất nhau. Theo ước nguyện của đôi trai gái đó, người trong xóm đã chôn họ trên ngọn đồi cao để quanh năm họ có thể nhìn thấy thành phố bên dưới. Nhưng chuyện hai ngôi mộ kề nhau lồng trong một chuyện tình không quan trọng bằng vẻ âm u của nó trong đêm. Bởi ban ngày, với biết cơ man nào là thông, có khi sương mù giăng mắc khiến cho không khí của ngọn đồi có cảm giác lạnh lạnh, những người nhát gan chẳng ai dám lên đó một mình. Tất nhiên vào ban đêm thì chẳng ai dám lên đó.

Tại sao tôi lại kể dài dòng chuyện hai ngôi mộ trên ngọn đồi? Đơn giản bởi vì ngọn đồi này đã làm cho tôi hiểu rằng tình yêu là một điều

khiến cho anh Nguyên đã dám lên đó vào nửa đêm để nhặt những trái thông vừa rụng xuống làm quà tặng cho chị Lệ. Kỳ lạ thật, anh Nguyên là hàng xóm nhà tôi, tánh tình anh ngang tàng và chưa hề thấy anh sợ ai. Anh có tướng người vạm vỡ, nếu chị Lệ đứng bên cạnh anh thì có khi bóng anh che mắt chị Lệ. Anh Nguyên làm việc ở nông trường với nhiệm vụ là lái xe tải nặng. Tuy với tướng người lớn con, ăn nói rồn rảng thế kia, nhưng tôi không hiểu tại sao chị Lệ chỉ cần nhíu mày, nhăn mặt một tí là anh Nguyên không dám phản ứng gì nữa.

Anh Nguyên chú ý tới chị Lệ lâu rồi. Mỗi khi tìm được một nhánh lan đẹp trong rừng, anh giữ gìn chúng thật cẩn thận để đem về tặng cho chị. Vì thế mà trong vườn nhà tôi có rất nhiều hoa lan nở ra những cánh mỏng manh nhiều sắc màu, tỏa hương thơm dịu dịu. Thuở nhỏ, tôi rất ngây thơ khi cho rằng trong tình yêu làm gì có sự khuất phục. Nhưng chỉ nhìn thấy anh Nguyên nâng niu từng giò lan đem về tặng chị Lệ bởi anh biết chị thích. Và câu chuyện nửa đêm, khi trời mưa gió và bóng đêm giăng đầy kèm với những cơn gió lạnh đổ về mà anh Nguyên vẫn lên đồi để nhặt những trái thông rụng xuống đem về cho chị Lệ thì quả thật là chuyện không thể nào ngờ tới.

Chị Lệ có một cửa hàng bán các mặt hàng mỹ nghệ Ở khu Hòa Bình. Trong đó, món hàng đơn giản nhất là những quả thông đã qua bàn tay tạo dáng của chị. Bởi bất cứ ai khi đến Đà Lạt cũng đều muốn mang về những món quà kỷ niệm. Gỗ thông khắc chữ cũng là sở thích của nhiều người, nhưng tặng nhau dăm quả thông ở trên ngọn đồi tình nhân thì lại quý hơn nhiều và rất có ý nghĩa. Tôi gọi ngọn đồi sau lưng nhà tôi với tên ngọn đồi tình nhân bởi từ câu chuyện đôi trai gái yêu nhau đã chấp nhận chết cùng ngày để khi bước chân qua thế

giới bên kia họ mới thật sự có đôi. Nhưng quả thông trên ngọn đồi tình nhân rất lạ. Nó to trái, những mắt thông bung ra và đặc biệt là trên mắt thông lại có những đốm vàng giống như là được dát vàng. Nhưng chỉ có những trái thông "rụng lén" như theo cách nói của chị Lệ là rụng vào nửa đêm mới giữ hương thơm nếu ta nhặt chúng khi chúng chỉ vừa mới chạm đất. Chị Lệ đã bắt anh Nguyên đi nhặt những trái thông rụng lén như thế với một lời thách thức: "Anh yêu tôi có thật lòng không? Nếu thật lòng thì anh ráng thức đêm lên ngọn đồi tình nhân nhặt những trái thông cho tôi bán". Nếu người khác nói với anh Nguyên như thế chắc anh sẽ phản ứng dữ dội. Nhưng với mệnh lệnh của tình yêu, anh Nguyên cảm thấy đó là niềm vui. Và anh đã bất kể trong đêm có nhìn thấy hai bóng người ngồi dưới những gốc thông kể lể hay không? Nhưng anh đã nhặt cả giỏ thông đầy đem về cho người yêu của mình. Trái tim kiêu kỳ của chị Lệ đã phải mềm đi trước anh chàng vì mình mà lên ngọn đồi cao kia nhặt trái thông.

Nhưng chuyện nhặt trái thông chỉ là một phần trong câu chuyện tình yêu giữa anh Nguyên và chị Lệ. Tôi chẳng hiểu tại sao anh Nguyên lại có thể chịu thương chịu khó để chị Lệ được vui. Anh giống như một đấu sĩ giữa trường đời, trong tình trường thì anh trở thành một sinh vật yếu đuối. Anh chẳng từ nan bất cứ một chuyện gì đối với người phụ nữ mà anh yêu thương hết mực. Đôi vai anh chưa hề gánh nước, nhưng những ngày nước máy bị cúp, anh trở thành anh chàng gánh nước giỏi nhất xóm. Gánh nước nặng thế kia nhưng nụ cười của anh thì rạng rỡ. Anh bỏ hút thuốc, ăn mặc đẹp hơn để chị Lệ khỏi chê bai.

Trước sự bền bỉ của anh Nguyên, chị Lệ đã gật đầu làm vợ anh. Mẹ

tôi nói với chị Lệ: "Có một ông chồng yêu thương mình hết mực là phước lớn, nhưng đừng có hành hạ nó quá". Chị Lệ cười: "Con đâu có hành hạ anh, nhưng anh chỉ sợ vợ mình khổ." Còn anh Nguyên nói với tôi: "Em còn nhỏ, em chưa biết tình yêu nó làm cho mình ấm áp như thế nào đâu. Anh có được chị Lệ của em là anh đã có cả thế gian này rồi".

Thế gian của anh Nguyên là chị Lệ. Chính thế gian của anh đã biến anh thành một con người khác. Để rồi trong đêm chẳng ai dám bước chân lên ngọn đồi tình nhân để hái những trái thông rụng lén thì anh Nguyên lại choàng áo lạnh cùng ngọn đèn pin bước vào giữa thâm u kia mà nhặt trái. Để anh leo lên những tán cây cao hái những giò lan rừng xinh đẹp đem về tặng chị. Bài toán của tình yêu luôn luôn là một ẩn số, nó chẳng giống như phép cộng trừ nhân chia. Khi nhìn thấy trong đôi mắt hai người ánh lên màu hạnh phúc, tôi biết họ sẽ chẳng bao giờ lìa nhau. Và cả anh Nguyên nữa, anh cũng sẽ còn lắng nghe tiếng những cơn gió thổi qua thành phố vào mùa thông đậu trái. Có thể lúc đó anh sẽ nói với chị Lệ: "Thông bắt đầu rụng rồi đó em há. Anh có cần lên đồi nhặt trái không?".

Tôi cũng bắt chước anh Nguyên đợi những cơn gió thổi qua thành phố. Rồi tôi lắng nghe từ ngọn đồi kia xem thử có trái thông rụng xuống không? Nhưng tôi chẳng bao giờ nghe được tiếng rơi của trái thông. Duy chỉ có mình anh Nguyên là nghe được. Quả thật trong đôi tai của anh còn có điều bí ẩn của tình yêu.

## Khuê Việt Trường

### Ngoài Kia Trời Đang Mưa

Họ đã từng yêu nhau như thể chưa ai yêu nhau hơn họ. Ngày hai người chưa là gì của nhau, Thắng nói với Hiền: "Không có em, anh sẽ chẳng thiết sống trên cuộc đời này". Còn Hiền thì nhướn đôi mắt như luôn có chứa sẵn trong đó những giọt nước mắt cũng nói: "Mỗi khi lên sân khấu hát. Nếu không có anh ngồi dưới kia thì dường như em hát không hay". Đó là tình yêu chứ không thể là một điều gì khác. Chỉ có tình yêu mới làm cho cuộc đời này tươi xinh và có ý nghĩa hơn. Với Hiền và cả Thắng, họ đã vượt qua những sóng gió của cuộc đời để có được ngày hôm nay cũng chính nhờ tình yêu. Đôi khi nhớ lại, Thắng không hiểu tại sao mình có thể gồng mình đạp xe trên con đường dài cả 5, 6 cây số chở Hiền đi hát. Và cả Hiền, cô cũng không hiểu tại sao thuở đó hai đứa nghèo đến mức buổi tối trở về chỉ ghé hàng cháo lè đường để ăn món cháo trắng hột vịt muối mà cũng không ghé ăn thường xuyên. Còn bây giờ, món cháo trắng đã trở thành quá khứ, cả những vòng xe khuia trên phố trong đêm, nghe tiếng lá khẽ rụng khi những chuyến xe mệt mỏi của ngày cũng đã đi qua hết, đã trở thành kỷ niệm. Cuộc đời vốn rất sòng phẳng với những người chịu thương chịu khó. Cho nên sau những ngày vất vả,

Hiền đã có một chỗ để hát thường xuyên, dấu rằng Hiền không phải là một ngôi sao ca nhạc tỏa sáng. Còn Thắng, anh cũng đã có vài kịch bản dựng thành phim sau khi anh đã phải chạy lui chạy tới từ hãng phim này đến hãng phim kia.

Giữa thành phố bước ra đường là phải chong mắt nhìn về phía trước, cùng nổi cuộc sống của mình với dòng xe gần như không bao giờ ngơi nghỉ kia, có biết bao nhiêu người thất bại. Cho nên, khi vượt qua những gian nan, cùng hiểu được những giọt mồ hôi rơi trên con đường nhựa bóng loáng kia chưa kịp loang ra đã khô đi – thì tình yêu là chất men kết dính. Ngày hai người cưới nhau, chỉ có dăm bạn bè thân thiết tới dự. Ngày kỷ niệm 10 năm hạnh phúc, biết bao nhiêu khách chúc mừng. Đó là thay đổi, đó cũng là yên lòng cho một tương lai phía trước. Ngày kỷ niệm 10 năm, hai người đã có tất cả những gì mình muốn có từ thuở xa xưa. Nhưng bên những ngọn đèn màu cháy rực, bên tiếng nhạc mênh mông kia đâu ai biết rằng hai người đang đi về hai phía khác nhau. Điều lạ kỳ là dù đã đi về hai nhánh rẽ, nhưng họ cứ bám víu vào nhau như cả hai cần phải có bên nhau để cùng diễn vở kịch mà họ đều là vai chính. Có phải chăng vì họ đã có tới bao nhiêu năm tươi đẹp?

Mọi người trong thành phố gặp hai người trên phố gọi họ là "một đôi hạnh phúc". Thắng và Hiền cũng thấy mình là một đôi hạnh phúc. Nhưng cũng như mặt hồ lặng im kia. Người ta nói tại sao nó tĩnh lặng và lạnh mạn đến thế. Đâu ai biết rằng bên dưới lòng hồ là cả một thế giới sôi động và âm ỉ những ngọn sóng. Không ai nhìn thấy đáy hồ mà chỉ nhìn thấy mặt hồ.

Chuyện xảy ra giống như là trong những kịch bản phim Thắng đã viết. Đó là một hôm Thắng nói với Hiền là anh theo đoàn làm phim

đến tận Tây Nguyên để chọn cảnh. Bởi vì kịch bản của anh vừa hoàn tất là câu chuyện của một đôi trai gái ở hai buôn làng khác nhau yêu nhau. Trong đó là đan xen những lễ hội và cả những cảnh cưới voi cùng những sinh hoạt của người dân tộc Tây Nguyên. Theo dự trù đoàn sẽ đi mười ngày. Thực ra thì chuyến đi đó không phải đến một buôn làng Tây Nguyên nào đâu, mà anh cùng Ngọc rủ nhau đi Đà Lạt. Ngọc là cô diễn viên phụ trong một bộ phim trước kia của anh. Lúc đầu chỉ là bạn trong công việc, nhưng rồi sự gặp gỡ thường xuyên đã nảy sinh ra tình cảm. Lúc đầu Thắng cũng có cảm giác là phản bội Hiền. Bởi vì khi xa vợ, anh lại vui vẻ với một cô gái khác. Lúc đầu anh cảm thấy thật sự hổ thẹn khi tìm cơ ra khỏi nhà để đi với một người đàn bà khác. Nhưng rồi sự vụng trộm trong tình yêu giống như một thói quen. Thói quen khiến cho người ta cứ nhắm mắt mà đi trên con đường vẫn thường đi, dẫu biết rằng con đường đó chẳng thể nào đưa ta đến được cái đích mà mình muốn đến. Có phải bởi thói quen khiến cho Thắng và Hiền vẫn trở về nhà mỗi ngày - trong khi thực tế mỗi người đã có cả một thế giới riêng ngoài chồng ngoài vợ. Những lúc phản bội vợ, Thắng lại dỗ lòng: "Mình chỉ rong chơi thôi mà? Đó chỉ là chút hương hoa bên ngoài. Mình có phản bội cô ấy đâu?". Chính Thắng cũng không biết rằng Hiền cũng chẳng khác gì anh trong những đêm về nhà muộn. "Em hát tới mấy tụ điểm. Anh đừng đợi em". Hiền hát mấy tụ điểm là có thật. Nhưng một ông khách Việt kiều về nước làm ăn đã làm cho cô ngã lòng. Anh chàng có quá nhiều thứ để trao tặng không hề tiếc nuối. Nguyên, anh chàng Việt kiều đó có cách chinh phục theo kiểu trường phái lãng mạn. Đó là những bó hoa xinh đẹp chỉ dành cho Hiền khi Hiền bước ra sân khấu. Rồi hẹn hò ăn cơm, bắt đầu từ e dè, rồi sa vào vòng tay anh ta

như chuyện tất yếu.

Buổi chiều, anh đợi Ngọc sửa soạn để cùng nhau đi ăn tối. Thắng đứng ở trên lan can của khách sạn nhìn xuống con đường Võ Tánh nhỏ. Mọi người ở Đà Lạt vẫn gọi đây là con đường của khách sạn bởi những khách sạn lớn nhỏ cứ chen khít nhau. Thắng bắt gặp Hiền đang từ trong khách sạn đối diện chỗ mình ở bước ra với một người đàn ông. Lúc đầu tưởng là nhìn lầm, nhưng rõ ràng là Hiền chứ không ai khác hơn. Thắng vội chạy xuống thang lầu, băng qua đường đuổi kịp Hiền. Hiền nhìn thấy Thắng nhưng giống như nhìn một người xa lạ, Hiền hững hờ bước đi. Thắng chẳng đủ can đảm nổi giận – bởi chính anh cũng đang nói dối Hiền lên thành phố nhỏ bé này cũng với một người đàn bà.

Hai người sống hai đời riêng ở bên ngoài mà cứ tưởng rằng người kia không hề biết chuyện của mình. Thật ra thì họ đang ngầm thỏa thuận cái kiểu "ông ăn chả, bà ăn nem". Mỗi người cứ dấu kín riêng người tình của mình ở ngoài, còn khi bước chân về nhà là song đôi hạnh phúc. Thắng đã từng nghe bạn bè nói lại: "Hiền nhà mày đi Vũng Tàu hát đại nhạc hội phải không?" Thắng hững hờ: "Người ta trả giá một đêm bằng cả tháng hát tự điểm". "Mày có biết ai tổ chức đại nhạc hội đó không? Thắng Nguyên Canada". Còn Hiền lại nghe bạn bè kháo nhau: "Con nhỏ Ngọc được cha Thắng ôm bế bữa nay coi bộ lột xác ghê Cái mặt nó đi trên phố vênh vênh lên mà thấy ghét." Họ nói với Hiền: "Bà Hiền giống như tên của bà. Chặt chân chặt cẳng cho con nhỏ hết nhảy nhót". Hiền cười: "Kệ họ. Con nhỏ lấy chồng là hết. Ngăn ảnh rồi ảnh cũng cặp con khác thôi. Vả lại ảnh có mèo thì mình cũng có mèo. Huề".

Hiền đi Thái Lan nửa tháng. Hiền sẽ tham dự một liên hoan ca nhạc

do một công ty kinh doanh điện máy mời. Chẳng cần phải xin phép chồng hay hỏi anh có đồng ý không? Hiền chỉ để lại một mảnh giấy nhỏ trong khi Thằng vắng nhà: "Em đi Thái Lan chắc nửa tháng mới về". Chẳng có một câu ngọt ngào. Nhắm mắt lại Thằng cũng biết là Hiền sẽ không đi một mình, việc đi Thái Lan hát chỉ là phụ, chắc chắn là một cuộc hẹn hò với Nguyên. Hai người sống chung một mái nhà mà hai trái tim lại nghiêng về hai phía khác nhau – thì cả hai đang níu kéo điều gì đây?

Những lúc Hiền đi xa là những lúc Thằng có cảm giác như mình đang trở lại những ngày sống độc thân, quán quít cùng Ngọc. Nhưng giờ đây Ngọc cũng bỏ anh rồi. Ngọc nói rất bình thản trong quán nước: là hai tháng nữa cô sẽ lấy chồng. Hôm hai người đi ăn bữa tối cuối cùng. Ngọc nói: "Anh sẽ chẳng bao giờ bỏ chị Hiền để cưới em. Còn em thì không muốn mình thành gái già. Mình chia tay thôi nhé. Ông chồng sắp cưới của em ghen dữ lắm". Lạ kỳ cho Thằng là lòng anh dửng dưng đến lạ lùng. Vợ đang rong chơi với người tình, còn người tình của anh thì cũng đã bỏ đi. Một mình trong căn phòng rộng - dường như Thằng có cảm giác như mình đang thả mình rơi từ trên tầng cao vọt của một ngôi nhà xuống đất. Anh rơi mãi mà vẫn chưa đến tận cùng. Trên tivi là chương trình ca nhạc. Rất đổi vô tình đang phát một bài hát do Hiền hát. Đó là một chương trình cũ.

Thằng tắt tivi Anh gào với mình: "Thôi đừng hát nữa. Thôi. Thôi". Anh ngồi thăm một mình trong tối. Dường như ngoài kia trời đang mưa. Con mưa đầu mùa đang vỗ về con đường.

## Khuê Việt Trường

### Ngọn Đèn Dầu Trong Đêm

Chị Miên về nhà tôi ở như vậy đã năm năm rồi. Nhà chị Miên ở đâu tận phía Nam. Qua lời chị kể, tôi hình dung ra một xóm nhà tranh lúp xúp nằm bên một dải đất bồi, cứ mỗi mùa nước nổi là vườn nhà ngập chìm trong nước, riêng căn nhà được xây trên nền cao nên không ngập nước mà thôi. Chị Miên nói, thời thơ ấu của chị cực cực lắm, chị chẳng được đi đến trường vì mỗi lần đi học phải đi bằng đò. Chị chỉ nhìn được mặt chữ là nhờ đi học lớp tình thương do mấy anh bộ đội biên phòng đến xóm dạy. Ngược lại với việc học, chị Miên lại rất giỏi giang trong công việc đồng áng. Ở quê, chị từng đi giăng lưới, đi bắt ba khía, trồng rau và cả chuyện đi hái đọt súng, bông điên điển hoặc bất cứ một thứ rau cỏ nào đó tự mọc ở trên những cánh đồng. Tuổi thơ của chị buồn, dường như chẳng có điều gì để nhớ ngoài những mảng lục bình, nở tím cả dòng sông trôi lên trôi xuống những sáng những chiều. Nhà chị nghèo, ba mẹ chị lại bệnh tật liên miên cho nên chị theo bà Hằng, đến giúp việc cho nhà tôi. Tính tình chị Miên chịu khó, lại thật thà nên được ba mẹ tôi tin cậy, giao việc lớn, việc nhỏ trong nhà cho chị. Mẹ tôi nói: "Thôi thì em cứ ở đây luôn, cô coi em như là con cháu trong nhà. Thích học nghề làm tóc,

nghề may gì đó thì cô giúp cho mà học". Chị Miên cười: "Em chỉ thích nghề trồng rau thôi".

Thật ra thì nghề trồng rau có biết bao nhiêu điều thú vị. Rau nhà tôi trồng thuộc loại "quý tộc". Nào là su hào, súp lơ, cải bẹ nắm... cứ mùa nào là thứ ấy. Cả một vùng đất luôn nhuộm màu xanh của rau thật đẹp như một bức tranh vẽ. Hàng ngày, chị Miên lo việc nhà là chính. Còn ở ngoài vườn rau thì đã có những người phụ giúp. Chị Miên đã trở thành quản gia trong nhà tôi, mọi việc lớn nhỏ đều có thể tự quyết định.

Nhưng cuộc sống luôn luôn có một điều gì đó không sòng phẳng với con người. Chị Miên của tôi là một vũ trụ. Chị giỏi giang như thế, nhưng chị lại là một người con gái bị trời bắt xấu. Da dẻ chị ngăm đen, tướng người chị không thon thả như những cô gái trong thành phố. Đã vậy thì thôi, chị lại hoàn toàn không quan tâm đến việc chăm sóc sắc đẹp cho mình. Cả ngày, chị cứ mặc bộ đồ bà ba cũ, đầu tóc cột lên bằng dây thun. Chị không quan tâm đến son phấn và thậm chí chẳng màng gì đến chuyện phố xá có gì vui hay không? Có thể bởi cả thời trẻ của chị chẳng hề có một người đàn ông nào theo đuổi? Mà chẳng có ai theo đuổi thì son phấn để làm gì?.

Bố mua cho tôi chiếc xe đạp để tôi đi học. Trường học cách nhà tôi khoảng 3 cây số. Mỗi buổi sáng, chị Miên dậy sớm nấu đồ ăn sáng cho cả nhà. Chị hay cho tôi một quả trứng gà luộc để tôi "thông minh, học giỏi" theo cách nói của chị.

Thời gian cứ thế trôi qua giống như những cơn gió cứ thổi qua nhà rồi đi biệt. Chị Miên cũng vẫn chăm sóc những luống rau xanh. Tôi phải lo học thêm nhiều môn, bận rộn cho kỳ thi cuối cấp nên cũng có ít thì giờ để nghe chị Miên trò chuyện. Duy chỉ có một điều là chị đã

mua được một chiếc xe đạp sơn màu đỏ rực. Chị gắn một chiếc chuông nơi tay lái, thích thú bấm nó kêu "kính coong, kính coong" khi đạp xe lướt qua những con đường đất quệ. Chị nằn nì bảo tôi leo lên yên xe cho chị chở đi một vòng. Khi xe tới tiệm hớt tóc của anh Hải thì chị dừng lại. Thì ra, chị và anh Hải đã quen nhau từ trước mà tôi đâu có biết. Chị nói: "Em thấy anh Hải như thế nào?". Tôi cười với chị, dường như đôi mắt của chị long lanh hơn ngày thường. Anh là thương binh, nghe nói hồi ở chiến trường K anh dẫm phải mìn cho nên bị thương chân phải, thế là bị tàn tật phải giải ngũ. Anh về đây mở tiệm hớt tóc làm kế sinh nhai, cả xóm ai cũng quen. Khi tôi ghé chơi, anh vẫn thường hỏi chuyện về chị Miên, nhưng tôi không chú ý cho lắm, vì dù sao tôi cũng chẳng hiểu ý gì giữa hai người.

\*\*\*

Một tối, tôi nghịch ngợm uống cà phê của ba thằng Nghĩa, pha uống chơi khi ghé nhà nó. Tối đó, tôi bị mất ngủ. Nơi tôi ngủ là căn phòng nhà sau, sát cánh cửa mở thông qua bờ ruộng. Tối hôm đó, tôi đang trở mình thì nghe tiếng mở cửa, suýt tí nữa tôi la lên vì tưởng kẻ trộm lẻn vào nhà. Nhưng khá bất ngờ khi tôi mở mắt ra thì nhìn thấy chị Miên nhờ ngọn đèn dầu chị cầm trên tay. Đó là ngọn đèn chống gió, được chụp lại bị bởi một ống thủy tinh cao, có quai xách dùng để thăm vườn rau ban đêm. Bản tính tò mò khiến tôi im lặng nhìn theo. Lúc đầu, tôi ngỡ chị Miên đi thăm vườn rau.

Nhưng không? Trong đêm tối đó, tôi nhìn thấy chị Miên cầm ngọn đèn dầu băng qua con đường ruộng. Đêm trăng khuyết cho nên ngọn đèn chị Miên cầm trên tay cố lắt lư lắt lư trộn với ánh trăng mờ như thế. Tôi nhìn qua sau cửa sổ, theo hướng chị Miên đi. Tôi bỗng bất ngờ khi nhận thấy ngọn đèn và cả chị Miên đã khuất sau tiệm hớt tóc

của anh Hải.

Kể từ đó, đêm nào tôi cũng tìm cách thức giấc để quan sát chị Miên. Có đêm tôi ngủ ngon giấc, thì sáng hôm sau tôi luôn tò mò quan sát chị. Có lẽ cái nhìn của tôi trụi lủi và tọc mạch làm sao đó, cho nên có khi chị Miên cười bẽn lễn: "Sợ mặt chị dính lọ nghe sao mà em gái nhìn dữ vậy!". Ban ngày, tôi lại tò mò nhìn chiếc đèn treo ở góc tường trong bếp. Chiếc đèn thường chỉ được dùng để thắp vườn ra ban đêm khi có gió to hay chuyện gì đó. Tôi không ngờ rằng hàng đêm, nó còn có nhiệm vụ là dẫn đường cho chị Miên đi theo tiếng gọi của trái tim mình... Có hôm, mẹ tôi nhìn chiếc đèn cạn dầu, bà buột miệng vô tình: "Chà, cả tuần nay đâu có thắp đèn mà dầu cạn hết trơn. Mấy đứa coi chừng để đèn nghiêng đổ dầu ra ngoài hết". Mẹ thì vô tình, chị Miên đỏ mặt. Chỉ có chị Miên và tôi biết tại sao dầu trong đèn bị cạn mau chóng.

Cũng lạ cho tôi. Có đêm gió mưa tầm tã. Tôi tưởng chị Miên chẳng đi. Vậy mà tôi vẫn nhìn thấy chị che chiếc đèn bằng chiếc nón lá, mặc áo mưa phủ kín người để băng qua con đường ruộng.

\*\*\*

Anh Hải về quê ăn Tết. Những năm trước, anh lại đây luôn, gần như anh chẳng thiết tha gì chuyện trở về miền đất có một người đàn bà từng bội bạc anh... Những cái Tết trước, tôi vẫn thường qua nhà anh để "ăn Tết" cùng anh. Vì thật ra anh cũng không có khách khứa gì nhiều. Khi đó, chị Miên vẫn rủ tôi sang nhà anh chúc Tết mà tôi đâu biết rằng hai anh chị đã có tình ý. Tôi chỉ là nhân chứng cho "một cuộc tình đèn dầu".

Mùa Xuân cũng thật lạ. Nó làm cho đất trời trong xanh hơn. Những bông hoa bé tí nằm đâu tận sau lòng đất, cố cựa mình chen lách

cùng đám cỏ xanh mà nở. Chị Miên khéo tay, hái những bông hoa vô tình nở ở bờ ruộng đem về cắm chúng trong chiếc ly thủy tinh. Bình hoa lạ của chị Miên rất đẹp, khiến ai tới nhà cũng khen.

Nhưng Tết năm nay không có anh Hải, tôi có cảm giác như chị Miên buồn hẳn. Chị chẳng ra bờ ruộng hái những bông hoa dại về cắm trong những chiếc lọ thủy tinh nữa. Từ ba mươi Tết, chị giống như một người đang thả hồn đi đâu. Chị cứ lấy chiếc xe đạp, đạp đi đâu ra ngoài lộ, khi trở về tôi nhìn thấy gương mặt chị mang một nỗi buồn man mác.

Tết năm nay, vườn sau nhà tôi thu hoạch khá. Mẹ may cho chị Miên một bộ váy khá xinh. Hôm ba mươi Tết, mẹ đem bộ váy về nhà. Lúc đó, chị Miên đang dọn dẹp nhà cửa. Tôi nghe tiếng mẹ gọi chị: "Miên ơi, vào đây thử chiếc váy cho chị xem". Tôi cũng chẳng chú ý gì cho lắm, nhưng khi đi ngang tấm ri-đô ngăn chỗ thay đồ, chợt nghe tiếng mẹ thảng thốt "Mấy tháng rồi hả Miên?". Tiếng chị Miên lí nhí: "Dạ, ba tháng!". "Của thằng nào vậy?". "Dạ, anh Hải"... Rồi tiếng khóc rầm rức của chị Miên. Tiếng thở dài, cả tiếng chặc lưỡi của mẹ: "Lỡ nó không quay lại thì mày cứ đẻ, tao nuôi". Rồi mẹ dỗ dành: "Thôi lỡ rồi, đừng khóc nữa".

Những ngày Tết năm đó trôi qua không chịu dừng. Tôi cứ lén lén quan sát chiếc bụng của chị Miên. Chiếc bụng chỉ vòng lên một tí, chưa ra vẻ gì là chị đang mang thai. Chị Miên cố dấu nỗi buồn của chị, chị vẫn tưởng tôi không biết chuyện gì đã xảy ra.

Sáng mùng bốn Tết. Chị Miên đang lo mâm cỗ cúng tiễn ông bà. Tôi còn đang trằm mền ngủ nướng thì nghe tiếng ồn ào trên phòng khách. Thật lạ, khách gì mà đến nhà sớm thế!

Tôi tỉnh ngủ. Thấy gương mặt chị Miên rạng rỡ. Chị chạy ra sau vội

quạt lửa cho bếp than hồng cháy mau để nấu nước. Chị nói nói với tôi bằng hơi thở. "Anh Hải dắt mẹ của anh tới!". Trong vồn vện bảy chữ chị vừa nói, tôi cảm thấy một chiếc cùm vừa được tháo ra, một bình minh vừa chiếu loá sau những ngày giông gió.

Anh Hải và chị Miên dự định sẽ về làm lễ cưới trong tháng sau. Chị Miên bẽn lẽn: "ảnh cưới vợ mà như đi chợ". Theo dự tính thì mẹ tôi sẽ cho chị Miên mấy trăm mét đất để chị tự trồng rau. Còn anh Hải vẫn nghề hớt tóc.

Tôi tò mò tìm ngọn đèn dầu chị Miên vẫn thường thắp lên trong đêm để đến với anh Hải. Chiếc đèn dầu treo lủng lẳng nơi góc bếp. Tôi lấy nó xuống và ngắm nhìn.

### **Khuê Việt Trường**

#### **Ngọn Lửa Hồng Trong Bếp**

Tôi chẳng thể nào quên giây phút khi tôi và Ngọc đứng trước bàn thờ tổ tiên vái lạy để về với nhau làm chồng vợ. Hai ngọn nến long phụng cháy trong không gian ấm cúng của ngôi nhà. Ngoài kia vẫn còn những cơn mưa muện tỉ tê một cách khó chịu, cứ lặng lẽ rơi từng hạt xuống con đường hẻm có những ngôi nhà thấp trong một không gian xám buồn. Anh và tôi cùng nói lời hứa như bao nhiêu người đã nói với người mà mình yêu thương: "Con hứa sẽ sống với nhau cho đến

đầu bạc răng long. Khi đau ốm cũng như khỏe mạnh, lúc giàu sang cũng như nghèo hèn”. Anh nhìn tôi với cặp mắt ân cần. Anh biết tôi chấp nhận chọn anh bởi sự kiên trì không mệt mỏi của anh trong mười năm ròng rã. Có bao nhiêu người đàn ông như anh chịu khó đợi tình yêu quay về khi đời người cân đong đo đếm cả mười năm trời không phải là hư ảo?

Tôi chọn anh sau khi rong ruổi qua bao nhiêu niềm vui và nỗi buồn. Sau khi tôi cười khản giọng trước những đón mời tiệc tùng với những người đàn ông tôi quen biết đã lâu hay mới vừa gặp mặt. Ngày đó anh chỉ là con số không so với Ngoạn, diễn viên của đoàn hát bội tỉnh. Ngoạn đẹp trai, ăn nói có duyên, biết dùng khăn lau nước mắt khi tôi khóc, biết diễn trò cho tôi cười khi tôi buồn. Ngoạn hơn anh mọi bề và Ngoạn đã giữ vị trí quan trọng trong trái tim tôi trong khi anh chỉ là một bóng mờ, mờ mịt. Những ngày tôi rong chơi cùng Ngoạn, anh nói: “Anh sẽ đợi em, ngay cả khi em đã có gia đình. Anh sẽ chẳng bao giờ lấy vợ nếu em không phải là vợ anh”. Tôi tưởng đó chỉ là lời nói trong một cơn say hay là trong giây phút bốc đồng. Nhưng anh lặng lẽ đợi tôi mà không một lời than trách. Anh ngóng đợi hơn cả những con tàu đợi cơn bão trên đại dương mau qua để có thể tiến thẳng ra khơi. Tôi nào ngờ khi tôi theo đoàn hát bội của Ngoạn đến nhiều nơi của dải đất miền Trung, tưởng chừng chẳng bao giờ quay trở về lại thì Ngọc vẫn đợi. Anh đợi để làm gì tôi không hiểu được, bởi tôi có lời hứa hẹn nào với anh đâu.

Nghĩa tình hát bội khiến cho tôi mệt mỏi. Những cuộc rong chơi già nhân ngãi, non vợ chồng với Ngoạn làm cho tôi đuối sức. Rồi đoàn hát rã gánh vì chẳng còn ai chịu tới sân để xem diễn tích. Ngoạn cũng chẳng bao giờ ngỏ lời làm lễ cưới với tôi, cho đến một đêm tôi

phát hiện ra rằng tôi không phải là người con gái duy nhất mà Ngoạn quan hệ. Những lúc không có tôi, Ngoạn sẵn sàng đùa vui với người con gái khác. Ngoạn xem tình yêu giống như một vở tuồng, hôm nay nhập vai với người này mai lại nhập vai với người khác. Còn tôi thì cần có một tình yêu thật sự, tình yêu đó phải vun vén trong một gia đình, tôi thèm có một đứa con trong căn nhà do chính tôi nhen ngọn lửa trong bếp khi chiều về chứ không phải cứ ngồi quán xá từ nơi này đến nơi khác ăn cơm bụi.

Thực ra thì Ngoạn cũng chẳng phụ tình tôi, nhưng tôi chẳng đợi được khi tuổi xuân cứ giống như ngọn gió thổi mãi qua những hàng cây. Tôi đã nói lời chia tay với Ngoạn thật bình thản:

- Em cần có một mái nhà. Nhưng anh thì chẳng cho em một mái nhà. Chia tay Ngoạn, tôi hiểu rằng người đàn ông tôi cần thật sự chính là Ngọc.

Ngọc nói với tôi khi hai đứa chuẩn bị về sống chung với nhau.

- Anh sẽ làm cho em vui. Anh sẽ chẳng bao giờ nhắc đến quá khứ của em. Anh cần có em.

Tôi trả lời Ngọc:

- Có muộn lắm không?

- Như thế nào là muộn và không muộn? - Ngọc hỏi lại tôi như thế.

Tôi tin trái tim của anh rộng lượng, anh sẽ chẳng bao giờ làm cho tôi đau đớn bởi anh phải kiên trì cả mười năm để được ở bên tôi. Tôi ung dung bước vào nhà anh như thể tôi không còn con đường nào khác. Nhưng tôi chắc chắn rằng không có người đàn ông nào yêu tôi hơn anh. Tôi tin tình yêu này có thể sưởi ấm trái tim mình trong suốt cuộc đời. Nhưng tôi đâu hình dung ra là tôi đã thổi bùng ngọn lửa đón đau giấu kín trong anh. Buổi chiều tôi tình cờ gặp Ngoạn, anh

cùng đoàn đang đi diễn ở một miền quê gần đó. Tôi gặp Ngoạn khi anh đứng trước cơ quan tôi, hay nói đúng hơn là anh đợi tôi. Tôi đã cùng Ngoạn đi uống nước, và Ngọc biết được. Ngọc đã cười trong cơn say:

- Cô cứ đi theo thằng hát bội đã phụ bạc cô đi. Cô có biết cô đã làm vợ tôi mà cứ tơ tưởng đến thằng đàn ông khác khiến cho tôi đau lòng lắm không?

Lúc đó tôi cao ngạo:

- Anh cũng tầm thường như bao nhiêu người khác. Vậy mà tôi cứ tưởng anh rộng lượng. Anh tầm thường quá đổi, sao anh có thể so bì với người ta...

Một cái tát trong cơn giận hay là cái tát của đắng cay? Cả đời tôi chưa hề bị ai đánh, kể cả cha mẹ sinh ra tôi. Thế mà chỉ vì cơn ghen mà Ngọc đã làm điều đó. Tiếng Ngọc thét trong cơn say:

- Cô muốn hát bội hay hát tuồng thì cô cứ đi đi. Tôi không thích nhìn mặt cô nữa.

Tôi bước ra khỏi nhà mà nhủ với lòng mình rằng tôi sẽ chẳng bao giờ quay lại nơi đó nữa.

Trời có lẽ đã khuya lắm rồi. Tôi trở mình vẫn không sao dễ được giấc ngủ. Có thể bởi vì tôi đã quen được anh ôm trong vòng tay rồi.

Nhưng tôi chẳng thể nào trở về khi mà lòng tôi tan nát. Lá đơn ly dị tôi đã viết xong nhờ chị Hai đem qua cho Ngọc. Tôi cũng chẳng ghé nhà Ngoạn dù anh biết chuyện và gọi điện thoại cho tôi mấy lần. Còn mẹ thì nhìn tôi buồn rầu:

- Con lớn rồi, con có thể tự quyết định mọi việc. Thằng Ngọc tát con là sai. Nhưng nó đang đứng trước nhà kìa. Nó đứng từ sáng vì con không cho nó vào nhà.

Ngọc cũng đã gọi điện cho tôi, nhưng khi nghe tiếng anh thì tôi không thể nào trả lời được.

Dường như cơn mưa đêm bắt đầu đổ xuống phố. Cơn mưa to dần, to dần như những âm thanh của mưa đang thay tôi hét thật to cho thế gian này nghe rằng tôi đang buồn lắm. Tôi đứng dậy định đóng cánh cửa sổ, tình cờ nhìn xuống đường thì vẫn thấy Ngọc đứng trong cơn mưa đêm như thế.

Ba giờ sáng, Ngọc vẫn đứng dưới cơn mưa. Cho đến rạng sáng anh vẫn đứng khi cơn mưa đã tạnh. Lòng tôi chột nguôi cơn giận. Tôi quên rằng tôi định chia tay anh mãi mãi. Tôi bước ra khỏi nhà. Tôi về phía Ngọc. Tiếng Ngọc thầm thì rất nhỏ mà tôi nghe như đang vang vọng.

- Anh xin lỗi. Anh xin lỗi.

Tôi đưa tay ôm lấy anh, anh chỉ kịp dựa vào tôi trước khi quy té trên đường. Đó là lúc tôi thật sự hoảng hốt khi phát hiện anh đang lên cơn sốt.

Cơn giận của anh và của cả tôi đã nhờ cơn mưa đêm làm nguôi đi. Rồi tôi lại nhen ngọn lửa hồng trong bếp nhà mình.

**Khuê Việt Trường**

**Người Đàn Ông Hôm Qua**

Trần là một cây đại thụ trong rừng cây có muôn trùng cây lớn. Tôi luôn luôn thích làm một cây dương xỉ bé nhỏ để được những giọt nước mưa từ bóng cây anh cao lớn kia. Anh kiên trì theo đuổi tôi giống như một người lặn lẽ đếm dấu chân mình trên bờ cát biển trùng xạ Tôi xóa mãi dấu chân mình như sợ anh theo đuổi, nhưng cuối cùng tôi phải ngã vào bờ vai rộng của anh để được khóc, được cười hoặc được nói năng huyên thuyên. Tôi đợi một ngày được cùng anh ăn bữa cơm chung dưới ngọn đèn dầu khi thành phố mất điện, tôi đợi được pha cho anh ly cà phê khi anh mãi mê làm việc cho đến khuya. Tôi còn nói với anh:

- Khi em và anh già rồi, em sẽ nhổ những sợi tóc bạc cho anh. Anh đừng có thấy em già để rồi lại ngã lòng với người đàn bà khác đó nghe chưa?

Anh lắc đầu:

- Người đàn ông khi đã yêu thật rồi thì rất khó lãng quên. Em giống như ly cà phê buổi sáng, uống thết rồi quen.

Tôi không biết có ai ví von người yêu của mình như ly cà phê buổi sáng không? Nhưng tôi cảm thấy như trong lòng mình đã đầy ắp nỗi hân hoan, được dạo cùng anh qua những con đường làng lớn nhỏ ở ngoại ô thành phố. Ở nơi chúng tôi đến bóng nắng dường như mềm hơn nắng trong thành phố. Ở đó không khí trộn cùng hương của cỏ cây, khiến cho lòng người thanh thản và cảm thấy yêu người hơn. Có khi xe đi qua, những bóng cây đang nghiêng chào dòng sông. Anh dừng xe lại và xoay người ôm hôn tôi trong bóng mát cỏ cây như thể trên thế gian này chẳng ai tò mò nhìn hai chúng tôi. Có khi tôi từ chối:

- Anh làm như anh chưa hôn em bao giờ!

Anh cười trong nắng gió:

- Môi em ngọt như đường phèn.

Trần xạo đó, bởi tôi biết anh chẳng ăn đường phèn bao giờ. Đường phèn sản xuất từ Quảng Ngãi, có màu trắng thủy tinh. Anh nhắc đến đường phèn bởi vì có lần anh đi công tác ở Quảng Ngãi đã ký ca ký cóp mang về cho tôi một ký. Ký đường phèn đó tôi cũng chẳng biết dùng để làm gì. Khi tôi hỏi anh thì anh pha trò: "Em cứ dùng đường để nấu chè... đậu xanh đánh. Nhớ để dành cho anh một chén".

Càng quen Trần, tôi càng cảm nhận rằng anh đã cho tôi rất nhiều, anh mang cho tôi một thứ tình yêu luôn luôn mới mẻ, pha chút lãng mạn của những chàng hiệp sĩ thời xưa. Tôi không biết anh đọc thơ của ai, nhớ thơ của ai hay thơ của anh mà giữa không gian của tình yêu, anh luôn đọc cho tôi nghe. Tôi chẳng hề nhớ những câu thơ anh đọc, nhưng tôi thích nghe những âm thanh trầm bổng anh đọc và cũng không dám ngắt lời anh vì sợ anh giận.

Cuối mùa đông, những cây bàng dọc biển vàng hết lá và cứ chao rụng xuống con đường lộng gió. Đó là kỷ niệm mỗi buổi chiều anh đón tôi khi tan sở làm. Trần đã dạy cho tôi nhiều điều, anh dạy cho tôi mạnh dạn bước chân vào đời, dạy cho tôi biết như thế nào là nỗi nhớ. Nhưng có một điều anh không dạy cho tôi được, khi những lúc không có anh, tôi đã gửi lòng mình cho Vũ.

Tôi vẫn tự hỏi là có phải tôi đang tham dự một trò chơi ú tim với một lúc hai người đàn ông khi tôi đã hứa hôn với Trần, đợi sau khi anh đủ tiền mua một căn nhà nhỏ thì hai đứa bắt đầu cuộc sống riêng. Tôi cũng không hiểu tại sao khi quen anh cả năm năm trời, tưởng rằng chẳng có ai có thể thay đổi trái tim tôi, mà tôi lại chao lòng với một

người đàn ông khác, người đàn ông đó không phải là cây đại thụ mà chỉ là vật cỏ nhỏ bên lề đường.

Vũ về phòng tôi làm việc với dáng vẻ lắc cắc khiến ngay ngày đầu tiên chạm gặp là tôi đã không chịu nổi. Vũ hút thuốc, loại Cotab tỏa ra một mùi khen khét. Tôi nói: "Anh không hút thuốc được sao anh Vũ?". Vũ cười: "Tôi chỉ không hút thuốc trước mặt người con gái tôi yêu mà thôi". Tôi đem chuyện cơ quan về nói với Trần. Anh tìm đến cơ quan, rồi trở về: "Em có thích thay đổi công tác không?" Tôi lắc đầu: "Thôi kệ hán tạ Em không quan tâm đến hán nữa".

Có một đêm Trần không đi xem chương trình ca nhạc mà tôi rất thích. Hôm đó tôi tìm mãi không ra một người bạn nào để đi xem chung với mình. Cơn mưa vũ về đêm hôm ấy có phải là định mệnh khi Vũ ghé nhà tôi chơi, rồi cùng đi xem ca nhạc chung với tôi. Mái hiên nhà trú mưa đã đồng lõa với nụ hôn cưỡng ép của Vũ. Tôi không hiểu tại sao tôi không vùng chạy khỏi mái hiên nhà đó? Và tại sao tôi lại có một cảm giác lạ như thể tôi đã đồng lõa với Vũ. Rồi từ đó tôi bắt đầu trở thành người nói dối điêu luyện với Trần. "Ngày mai em đi với mẹ em qua bên bác Tư". "Mẹ em bị bệnh, em phải ở nhà đi chợ". Thời gian hẹn gặp ngày xưa không cần đo đếm, thì giờ đây tôi lại nôn nã rời xa Trần như thể tôi sợ rằng nếu ở bên anh lâu tôi sẽ òa khóc lên, kể với anh rằng tôi đã từng trốn anh để đi chơi với người đàn ông khác.

Cuộc sống luôn luôn phải có sự chọn lựa. Không thể đặt một lúc hai bước chân của bạn về hai con đường rẽ khác nhau khi chợt gặp ngã ba trước mặt. Tôi biết rằng mất Trần tôi sẽ hụt hẫng, bởi anh là bóng cả của cây đại thụ. Còn với Vũ là sự lún sâu. Càng lún sâu hơn nữa khi cơ quan luôn sắp xếp cho tôi và Vũ đi công tác xạ Trần giống như

một vị thánh, không hoài nghi tình yêu của tôi. Còn Vũ thì biết rằng tôi rất yêu Trần, cứ khéo léo giăng bẫy, tôi sập bẫy mà tìm mãi chẳng có lối ra nào. Tôi không hiểu rằng Trần đã biết được gì, và ngay cả khi anh biết chuyện, tôi sẽ ra sao?

\*

Tôi nói với Trần là tôi đi Đà Lạt ba ngày dự hội nghị khách hàng của công ty. Trần nói: "Anh lên Đà Lạt được không?". Tôi lắc đầu: "Em đi cả đoàn, có cả chị Nga tổ chức nữa mà". Hai đứa ghé vào quán uống cà phê, anh nhìn tôi với cặp mắt rất lạ mà lúc ấy tôi tưởng rằng anh buồn vì phải xa tôi mấy ngày: "Em nói có thật không?".

Thực ra là chuyến đi chỉ có tài xế, tôi và Vũ. Tôi không thể từ chối chuyến đi kéo dài tới 5 ngày, lại càng không từ chối đi chung với Vũ, dẫu rằng tôi rất ngại khi phải đi xa với Vũ, Trần biết thì chuyện gì sẽ xảy ra?

Mỗi ngày tôi gọi điện cho anh một lần. Vũ soi mói nhìn tôi: "Gọi cho chồng sắp cưới phải không?". Còn anh thì vẫn nói câu quen thuộc: "Em sắp về chưa?". Tôi đâu biết rằng Trần cũng có mặt ở Đà Lạt. Tôi về, điện thoại của Trần không có tín hiệu. Điện thoại di động của anh từ chối cuộc gọi, anh đã tắt máy rồi. Tôi đi tìm anh, cuối cùng gặp Trần trong quán cà phê quen. Tôi vẫn vô tình: "Anh không thêm ra đón em à?". Trần cười rất lạ: "Anh quên, anh xin lỗi".

Tôi liền thoáng kể cho Trần nghe chuyện tôi đi Đà Lạt. Tôi kể tôi và chị Nga đi chợ Hòa Bình, đi thăm vườn hoa thành phố. Trần cười rất tươi. Chưa bao giờ anh cười tươi như thế: "Mình chia tay nhau đi, Nga ạ". Tôi ngạc nhiên: "Anh bệnh à?". Trần đứng dậy, anh để trên bàn một bức ảnh. Vâng, chỉ một bức ảnh nhưng tôi không thể nhón chân chạy theo anh. Bức ảnh tôi và Vũ chụp chung với nhau ở Đà

Lạt. Rõ ràng là tôi đã xé nó và ném vào sọt rác trước tiệm ảnh tận Đà Lạt mà. Bức ảnh đã được nhật lại và dán cẩn thận. Cây đại thụ của tôi đang đổ bóng mình trên đường. Tôi nhìn theo anh, và khóc.

## **Khuê Việt Trường**

### **Nhan Sắc Mùa Xuân**

- Thôi mi thay đổi rồi đi chơi với tụi nó đi.

Chị Hạnh vùng vằng, đứng dậy bỏ đi xuống nhà dưới. Con nhỏ Lan ngơ ngác, trố mắt nhìn tôi. Nó không hiểu "mô tê" chi hết: "Sao chị Hạnh giận tụi mình ha". Tôi cười: "Không có sao đâu". Rồi tôi chuẩn bị thay quần áo để đi chợ tết với Lan. Khi tôi nói vọng ra sau: "Chị Hạnh ơi ,em đi nghen" thì không nghe tiếng trả lời. Còn mấy ngày nữa là tết, không khí tết đã tràn khắp cùng thôn xóm, nấy lần tôi rủ chị Hạnh đi chơi chung với tôi và bè bạn mà chị nhất định không đi. Chị nói: "Thôi tụi mi đi đi, tao mà đi đâu, chỉ tội làm chật chân tụi bây". Rồi chị lại đi lo công việc của mình.

Chị Hạnh là bà con xa của tôi, chị về ở với gia đình tôi từ ngày còn nhỏ Nghe nói, quê chị Ở Huế, sau một trận lụt, người dân làng quê chị đều lên đường tha phương cầu thực - cha mẹ chị cũng đã qua đời trong trận lụt ấy. Mẹ đem chị về nuôi, coi chị như con ruột, tất

nhiên tôi coi chị cũng như người chị ruột của mình. Chị Hạnh đẹp, mà lạ kỳ chưa, dường như cô gái Huế nào cũng đẹp và hiền dịu. Tuy nhiên, bên cạnh sự hiền thực ấy, thì trong cơn thiên tai, chị đã bị tai nạn khiến cho chân trái của chị bị thương, không còn nguyên vẹn - chị đi đứng không còn bình thường cho nên chị luôn mang đầy mặc cảm. Hiếm hoi lắm chị Hạnh mới bước ra khỏi nhà. Chị nói: "Tao mà đi ra đường, cái chân cà thọt chỉ chọc chúng nó cười"...

Đối với tôi, những buồn vui của mình gần như chỉ có chị Hạnh để chia sẻ, chị dạy cho tôi biết bao nhiêu điều. Khi thấy tôi nghịch ngợm lấy hộp phấn trang điểm của chị ra ngồi trước gương, chị nói:

- Đừng vội tô son lên mình làm chi vội Lê a. Người ta chỉ tô son khi đời có quá nhiều nỗi buồn.

Tôi cười:

- Em cũng hay buồn, bộ chị không thấy a?

- Một kiểu buồn con nít mà nói làm chi.

Mỗi năm, cứ vào những ngày cận tết thì chị Hạnh lại leo lên con tàu Thống Nhất để về lại Huế. Chị nói, không thể để cho mồ mả cha mẹ thiếu khói nhang - Làm con cái mà để như vậy là tội bất hiếu. Nhưng năm nay chị sẽ không về Huế nữa vì mùa hè vừa rồi chị đã bốc mộ Ông bà đem về thờ trong một ngôi chùa. Tết mà có chị Hạnh ở lại, tôi sẽ nhàn hạ hơn nhiều, không phải lo đủ mọi chuyện linh tinh như những cái tết trước. Chị Hạnh quả thật là một người con gái đảm đang và tháo vác việc nhà - mảnh đất trước sân nhà bao nhiêu năm bỏ trống, giờ đây không biết chị vun xới tìm giống như thế nào mà giờ đây ở đó đã trở thành một vườn hoa cúc trắng xinh đẹp. Tôi không hiểu tại sao chị không trồng xen một thứ cỏ cây nào khác. Có một hôm tôi nghịch ngợm đem về những bông hoa mười giờ, lén

trồng viền chung quanh những khóm cúc trắng của chị Hôm sau chị đã nhổ những bông hoa mười giờ ném ra đường, cần nhằn: "Tao ghét cái thứ hoa sớm nở tối tàn này lắm".

Vậy đó, thế giới của chị Hạnh và thế giới của tôi là hai thế giới hoàn toàn khác nhau. Tôi dạo phố với những con đường mỗi mùa thay đổi. Chị Hạnh trầm tư bên những khóm hoa cúc trắng của mình. Tôi ồn ào cười nói và nhạy cảm với bao chuyện rất lắm cảm trong thế giới riêng mình. Chị Hạnh thì giấu kín những tình cảm riêng tư.

Đôi lúc tôi hỏi chị: "Chị Hạnh ơi, chị yêu ai bao giờ chưa?". Chị Hạnh lắc đầu: "Ai mà dám yêu cái con đi cà thọt?!". Lòng chị mang đầy những mặc cảm. Những khi buồn, khuôn mặt chị càng hiện rõ. Có thể vì không muốn buồn một mình mà chị Hạnh đã không về Huế ăn tết.

Nhỏ Lan rỉ tai tôi: "Mày có thấy chị Hạnh đẹp không?". Tôi nhìn nó: "Mắc mớ gì mày". "Mấy ngày tết chị Hạnh có đi đâu không?".

"Không". "Tao có cách này.". Tôi trừng mắt nhìn nó: "Mày đừng có giỡn ". "Tao có giỡn đâu, tao thấy thương chị Hạnh quá".

Mùa xuân tàn phai nhanh, không phải ở trên ngọn cây, cũng không phải bởi lá non đã già. Mà mùa xuân đã lẳng lặng rụng những cánh hoa mai cắm trong phòng khách. Giờ đây, cành mai xinh đẹp hôm nào lại trở thành một nhánh cây khô, thật tội nghiệp.

Vườn hoa cúc của chị Hạnh thì không cần biết mùa xuân đã đi qua hay còn ở lại, vẫn thản nhiên nở những bông hoa trắng xinh đẹp dưới bàn tay chăm sóc của chị Hạnh. Hàng này, chị Hạnh càng chăm sóc những bông hoa của mình kỹ càng hơn. Điều bí ẩn của chị, chị không tiết lộ cho tôi - đó là thỉnh thoảng chị lại nhận được một lá thư của một người giấu mặt. Có lần, khi thấy bóng tôi, chị đã vội vàng giấu lá thư ra phía sau lưng.

Chị Hạnh không hề biết đó là những lá thư do nhỏ Lan soạn thảo ra. Chị cất tất cả trong một chiếc hộp sắt tây cũ, khi còn một mình thì chị lại mở ra đọc.

Tôi không biết nhỏ Lan viết gì trong đó Đến trường nó lại hỏi thăm: "Chị Hạnh hết buồn chưa hở Lẽ". Tôi trừng mắt nhìn nó: "Đùa vừa thôi".

Cứ thế, những lá thư gửi tới đều đặn. Những bông cúc cũ tàn lụi, chị Hạnh lại trồng thêm những bông cúc mới.

Mùa xuân lại sắp sửa trở về.

Những ngày cuối năm chị Hạnh lại tất bật với công việc của mình.

Thỉnh thoảng tôi lại thấy chị ngồi thừ người nhìn ra đường phộ Chị ngóng những chuyến xe thự Trò chơi của nhỏ Lan đã gieo vào lòng chị một điều không tả nổi.

Một hôm chị hỏi tôi:

- Lẽ, em có biết đường X. không?
- Có gì không chị Hạnh?
- Chị muốn em đem đến đó giùm chị một lá thư.

Đường X và cái địa chỉ bí ẩn do nhỏ Lan mượn để viết. Tôi quỳnh quáng:

- Sao chị không gửi qua bưu điện?

Chị thở dài:

- Ờ, có lẽ một người có đôi chân không bình thường như chị thì ai ngó ngang tới.

Rồi chị bảo tôi chở chị ra phộ Nắng cuối năm dịu mềm và long lanh những sắc lá trên đường phộ Chị bảo tôi chờ ngang phố X, chị bảo đi chậm lại. Chị ngoái nhìn vào trong. Rồi chị bảo đạp xe quạ Tim tôi như thất lại vì điều gian dối của mình.

Ba mươi tết thì chị ngã bệnh. Vườn hoa cúc trắng không người chăm sóc cũng héo tàn theo chụ. Tự dưng tôi lại đạp xe đến phố X. - ngôi nhà chìm khuất trong những cụm hoa tigôn hồng nhạt. Tôi gõ cửa, một người đàn ông xuất hiện:

- Cô bé kiếm ai vậy?

- Ông ơi, chị Hạnh.

Tôi không hiểu mình đã nói với ông ta những gì. Ai lại rảnh rang trong chiều ba mươi tết để làm một chuyện tào lao?

Cơn đau đánh gục chị Hạnh một cách nhanh chóng. Khi buổi sáng bắt đầu, chị lại bảo tôi mở rộng cửa sổ để chị có thể nhìn rõ con đường. Lúc đầu tôi tưởng chị muốn mở rộng cửa cho thoáng mát, rồi tôi chợt hiểu khi người đưa thư lại lặng lẽ đạp xe qua không dừng lại. Chị Hạnh đợi một lá thư không bao giờ gởi tới.

Cho đến một buổi chiều, khi tôi vừa bước về nơi đầu ngõ đã thoáng nghe tiếng chị Hạnh cười nói giòn tan. Trên bàn là một bó hoa cúc trắng.

Tôi cúi chào người đàn ông đang nói chuyện với chị. Trong ánh sáng mờ mờ, tôi chợt nhận ra người đàn ông của ngôi nhà X.

Tôi đứng ngòai không yên, cho đến khi người đàn ông từ giã chị ra về.

Tôi chặn ông ta ngay đầu ngõ:

- Cô bé đó à, tôi đã tới theo lời yêu cầu của cô.

Tôi đáp ứng:

- Nhưng chị Hạnh bị... bị... đôi chân.

- Tôi lại nghĩ khác, chị cô là một người chị tuyệt vời.

- Đừng làm cho chị tuyệt vọng.

Tại sao tôi lại nói với ông ta điều đó. Có lẽ vì tôi sợ trái tim chị Hạnh tan nát?

Tôi trở vào nhà. Chị Hạnh đã cắm những đóa hoa cúc trắng vào trong chiếc lọ... Chị đang châm lửa đốt những lá thư Ngọn lửa cháy bùng lên từng chập. Tôi im lặng đứng nhìn. Cho đến khi đốt đến lá thư cuối cùng, chị nói:

- Chị biết hết rồi, Lê.

Tôi chưa biết mở lời như thế nào thì chị nói tiếp:

- Chợ tết có còn bán không? Em cho chị đi với nha?

Gương mặt chị rạng rỡ hẳn ra. Và trên bàn nơi góc phòng của chị, tôi đã thấy chị cắm một lọ hoa cúc trắng. Mùa xuân đang bắt đầu có phải?

### **Khuê Việt Trường**

#### **Những Chiếc Chuông Màu Đỏ**

Đường phố có một hàng bán đồ chơi. Những thứ đồ chơi giống như một thế giới thu nhỏ với cơ man nào là búp bê, nhà cửa và cả cây cỏ giả. Nhưng đối với Na thì những thứ đồ chơi đó hoàn toàn không gọi cho cô bé một sự thích thú nào ngoài những chiếc chuông màu đỏ được treo trước cửa. Đó là những chiếc chuông cũ, bằng nhôm sơn màu đỏ. Khi gió đông đưa thì chúng lại vang lên những tiếng reng reng. ý thích của cô bé Na khiến cho ông chủ tiệm bán đồ chơi buồn cười.- Thứ đó bác không bán đâu. Nó được treo làm biển hiệu của

cửa hàng mà cháu. Cháu không thấy cửa hàng được đặt tên là "Chuông màu đỏ" sao?

- Nhưng cháu lại thích nó. Khi nào bác có những chiếc chuông mới thì bán những chiếc chuông này cho cháu nhé!

- Mắc lắm. Cháu không mua nổi đâu.

- Mắc là bao nhiêu?

- Mắc ở đây không phải bằng tiền đâu, cháu ơi. Tiền bạc thì người ta có thể làm ra, ở đây là kỷ niệm. Mà kỷ niệm là vô giá.

Những chiếc chuông thuộc về kỷ niệm của người bán đồ chơi, nên ông không bán. Mới mười ba tuổi, Na không biết như thế nào là kỷ niệm. Nhưng rồi mỗi khi rảnh rỗi, Na lại đến cửa hàng bán đồ chơi, đợi những cơn gió khẽ thoảng qua khiến những chiếc chuông lắc lư, vang lên những âm thanh nghe thật lạ.

Cả cửa hàng bán đồ chơi ấy cũng chỉ có duy nhất người đàn ông bán hàng. Đôi khi ông mãi mê bán hàng cho khách, có lúc ông lại rảnh rang. Na nghỉ học chiều thứ bảy, chợt nghĩ ra việc đến phụ giúp ông bán đồ chơi. Khi phụ giúp, Na mới khám phá ra đây toàn là những thứ đồ chơi cũ, có thể chủ nhân của chúng đã thải ra sau khi không còn thích nữa. Những món đồ chơi cũ, hư hỏng được ông Nhân (người bán hàng) sửa sang, sơn phết lại thành mới. Giá những món đồ chơi của ông bán ra cũng rẻ hơn nhiều so với đồ chơi mới ở cửa hiệu khác.

Nhưng đồ chơi cũ chỉ bán cho những đứa trẻ nghèo. Có khi trẻ nghèo không có tiền, chúng chẳng mua đồ chơi. Cửa hàng đồ chơi như thế thì chẳng thể nào kéo được ra những đứa trẻ con nhà giàu. Nhưng dường như điều đó không làm cho ông Nhân quan tâm, lúc tiệm ế, ông lại bày đồ nghề, các lọ sơn ra mà sửa mớ đồ chơi hư

hồng.

Sự quen biết giữa ông Nhân và Na dần dần trở nên thân thiết hơn. Lúc đầu Na lấy tay chỉ những món đồ chơi khi có người hỏi mua, tiến thêm một bước nữa diễn giải công dụng của món đồ. Ông Nhân tiếp nhận sự phụ giúp của Na như lẽ đương nhiên. Ông nói:

- Ông không có tiền trả tiền công cho cháu đâu!

Na cười:

- Cháu ở cửa hàng của ông, cháu muốn chơi thứ đồ chơi nào cũng được là cháu thích rồi. Cháu đâu có lấy tiền công...

Ông Nhân cười:

- Ừ, cháu ngoan ghê! Những món đồ chơi cũ được mua về, rồi được bán đi, nhưng có một thứ đồ chơi vẫn còn nguyên vẹn, mặc dù cũng có người hỏi mua như Na: Những chiếc chuông màu đỏ. Ông Nhân đều trả lời bằng cái lắc đầu: không bán. Na cũng không dám hỏi tại sao ông cố giữ mãi những chiếc chuông màu đỏ cũ kỹ đó làm gì? Và Na cũng chẳng dám nghĩ đến chuyện tìm cách hỏi mua lại những chiếc chuông màu đỏ đó nữa.

Vậy đó, thời gian cứ trôi hững hờ. Na chẳng thấy mình lớn lên tí nào, mặc dù Na trông thời gian trôi qua thật nhanh để Na có thể làm được nhiều việc. Tuy nhiên, những ngày ở gần bên ông Nhân cũng giúp cho Na biết sơn lại những con thú cũ bằng gỗ, hàn lại mảnh vỡ của một đồ vật bằng nhựa. Sự sửa chữa hàn phết chỉ giúp cho món đồ cũ ấy có thể dùng làm đồ chơi tốt hơn, nhưng không thể làm cho chúng đẹp hơn. Lạ kỳ, những món đồ chơi rẻ như thế, nhưng nhiều khi bọn trẻ con nhà nghèo cũng chẳng có tiền mua Như thằng Ka, con bà bán bánh căn đầu xóm, nó thích chiếc xe lửa xích bánh, gom mãi mới được những đồng bạc lẻ nhàu nát để mua Bé Mi, con của

chị Hai bán rau hành, thích con búp bê mắt nhắm mắt mở, nó phải để dành tiền phụ mẹ buôn bán mà mua. Mua được con búp bê cũ kỹ, bé Mi mừng ơi là mừng, như là mua được cả một gia tài.

Mùa hè, Na phải về quê nội. Quê nội của Na xa lắc xa lơ tận Tây Nguyên. Đó là xứ sở của đồi núi và cây xanh. Tuổi nhỏ mau quên, nhưng bé Na thì chẳng thể nào quên được cửa hàng bán đồ chơi cũ của ông Nhân. Dường như thói quen nhặt đồ chơi cũ của ông Nhân đã ảnh hưởng đến bé Na khá nhiều. Hơn một tháng rong chơi ngẩn ngui ở quê nội, bé Na mang về một túi xách toàn những thứ đồ chơi. Na xin được ở nhà các cậu, dì. Mọi người rất ngạc nhiên về tinh thần tiết kiệm của Na, đâu ai biết rằng Na đem về tặng ông già bán đồ cũ. Trên đường về, Na vui lắm, vì Na tin rằng ông Nhân cũng sẽ rất vui khi có thêm những món đồ chơi cho cửa hàng bán đồ chơi cũ của mình.

Về nhà, Na vội vàng mang túi xách tìm đến cửa hàng bán đồ chơi. Thật là lạ, cánh cửa gỗ xưa nay không bao giờ khép, đã đóng chặt. Na lạ quá, đập tay vào cánh cửa gỗ, gọi vang: "Bác Nhân ơi, bác Nhân. Bác Nhân ơi, cháu là Na nè...".

Vẫn không có tiếng trả lời, có thể là ông Nhân đi vắng.

"Cháu là bé Nà", một người đàn ông đứng trước mặt bé Na, hỏi. Na gật đầu, ngạc nhiên. "Ông bán đồ chơi cũ đã về quê rồi. Ông đợi mãi không thấy cháu trở lại nên ông đã gọi lại cho cháu gói đồ này".

Trong gói đồ là món quà Na ưa thích: Những chiếc chuông màu đỏ.

Kèm theo là lá thư ông Nhân viết cho Na trên tờ giấy học trò:

"Bé Na yêu quý của bác!

Bác biết cháu thích những chiếc chuông màu đỏ. Vậy cháu hãy nhận lấy món quà mà cháu thích. Con gái bác đã tìm tới và bác phải về với

nó. Nó tha thứ cho bác rồi.

Cháu có biết tại sao bác lại giữ những chiếc chuông màu đỏ không? Ngày đó, bác nghèo lắm, nghèo đến độ bác chỉ ước mơ có một cửa hàng nào đó bán những món đồ chơi cũ để bác có thể mua cho Ngọc, con gái bác, chơi. Nhưng lúc đó có ai bán đồ chơi cũ bao giờ? Vợ bác chết sớm, gia đình chỉ có hai cha con. Bác làm đủ công việc để nuôi đứa con gái nhỏ. Nó chỉ thích những cái chuông màu đỏ bán ở một cửa hàng đồ chơi. Nó thích lắm, nó nói rằng khi nào dành đủ tiền sẽ mua những chiếc chuông màu đỏ treo trong nhà, nghe tiếng chuông rung là vui.

Hồi đó, để mua được những chiếc chuông màu đỏ, đó là cả một gia tài. Bác làm đủ thứ nghề trong xã hội, bữa thất nghiệp, bữa có việc, chỉ đủ nuôi hai cha con thì chuyện mua một món đồ chơi sang trọng như thế quả là điều không đơn giản.

Cho đến ngày sinh nhật 11 tuổi của Ngọc, bác đã không đủ tiền mua món đồ chơi cho con bé. Hôm đó, bác đã hứa mang về những chiếc chuông màu đỏ, nhưng thực tế thì bác đã không thể nào có để mang về được, bác cứ đi lang thang trên những con đường.

Rồi bác quay về đứng trước cửa hàng đồ chơi. Những chiếc chuông đỏ cứ kêu reng reng khi nó va chạm vào, dễ thương và đẹp làm sao? Bác nhìn những chiếc chuông rung như thế, cho đến khi bác nghe tiếng kêu thật quen: "Bố". Ngọc cũng đứng cạnh bác tự bao lâu rồi. Ngọc sà vào lòng bác: "Bố ơi, về thôi. Con không cần những chiếc chuông màu đỏ nữa... ". Sinh nhật năm ấy của Ngọc không có món đồ chơi nào.

Na ơi! Cho đến khi bác mua được những chiếc chuông màu đỏ ấy thì Ngọc không còn nữa. Mãi mãi đi xa do ăn uống thiếu thốn, lại bệnh

nặng sau một cơn mưa. Con bé chỉ kịp cầm lấy những chiếc chuông ấy một lần, rồi bỏ bác.

Bác hứa với con gái bác là mở một cửa hàng bán đồ chơi cũ cho trẻ em nghèo. Nó không muốn trên cuộc đời này lại có thêm một đứa trẻ không thể có được món đồ chơi mình thích... Nhưng bác không thể bán những chiếc chuông màu đỏ này.

Giờ đây thì bác phải trở về, bác muốn gần con bác những ngày cuối cuộc đời. Cám ơn cháu đã giúp đỡ bác những ngày đã qua và những chiếc chuông màu đỏ hôm nay đã là của cháu... chắc Ngọc nó sẽ vui lắm.

Bác Nhân".

Na đưa những chiếc chuông màu đỏ lên cao. Nắng hắt vào chúng tạo thành những mảng sáng. Na rung, tiếng chuông kêu. Reng reng, reng reng.

### **Khuê Việt Trường**

#### **Qua mùa mưa cỏ sẽ xanh**

Nếu không có anh, chắc chắn cho đến giờ này tôi đã không còn sống trên cuộc đời này. Không còn sống thì làm gì có những giận hờn vô cớ, làm gì có những nỗi buồn thênh thang như gió lướt thướt trôi về trên phố vào những ngày đông tới. Ai đã nói rằng tình yêu là một sự sắp đặt thật diệu kỳ của thượng đế. Tình yêu đôi khi tưởng là sự so

sánh và chọn lựa, nhưng đó là sự dặt xò bất ngờ cho trái tim người đang ngủ ngoan bỗng giật mình thấy ngày hôm nay đã khác ngày hôm qua. Tôi bắt chước khi Juliette nói với Romeo rằng: “Dù anh có tên gì, thì em vẫn yêu anh.”

Tôi chẳng là Juliette và anh chẳng là Roméo. Tên anh chỉ là một cái tên rất bình thường: Hoàng; và tên tôi là tên của một loài cây mọng: Thảo. Anh nói đùa: “Tại sao ba mẹ em không đặt tên em là Cỏ em nhỉ, Cỏ với Thảo cũng chỉ là một, nhưng không ai nói là vạt thảo này đẹp, chỉ nói vạt cỏ ấy rất xanh.” Tôi không đối đáp với anh. Anh nói về những vạt cỏ bới khi mưa trút xuống sau những ngày nắng hạn, những vạt cỏ xanh có khắp mọi nơi. Cỏ xanh mọc từng vạt ven đường, trên những triền đồi và những bãi đất trống. Nhìn những vạt cỏ xanh đến nhẹ lòng đó, cái cảm giác muốn nằm lăn lên trên mềm mại để dỗ một giấc ngủ mộng đẹp không thể không nghĩ đến. Rồi có khi tôi đùa với anh: “Vậy sao ba mẹ anh không đặt tên cho anh là vàng? Người ta gọi chiếc lá vàng rơi rụng chứ không gọi là chiếc lá hoàng rơi rụng.” Khi đó anh cười rất đắc chí, anh có tiếng cười vang dội, dễ cuốn người ta theo đến nỗi làm cho người ta dù lòng có đang sầu não cũng sẽ vợi bớt phần nào.

Kỷ niệm thì nhiều vô kể trong thời gian tôi với anh có bên nhau ở thị trấn nhỏ này, cho nên dấu mãi về sau này, khi cuộc đời xò dặt qua bao nhiêu tháng ngày, trong ký ức của tôi vẫn có bóng hình anh ngự trị, anh vẫn là người đàn ông đẹp để nhất mà tôi đã gặp.

Chuyện bắt đầu bằng một cơn mưa núi. Thị trấn tôi đang công tác

vẫn thường có nhiều cơn mưa núi bất chợt như thế. Trời đất đang nắng ran, nắng đang óng ả vàng, vậy mà những cuộn mây đen từ đâu bên kia núi bỗng vượt qua, ùn ùn làm cho bầu trời mù mịt. Và mưa, mưa như trút bao nhiêu cơn giận dữ của đất trời, mưa như có bao nhiêu nước đều đổ xuống lũng sâu này. Anh kể thị trấn này ngày xưa chỉ là nơi sinh sống của những buôn làng người dân tộc Rắc Lây. Những buôn làng ấy sống chen cùng rừng, cất những căn nhà dựa theo vách núi để chống chọi với thiên nhiên. Đời sống của những người dân tộc vùng cao ấy trông chờ vào con thú bắt được, nương rẫy trồng được. Cho đến khi con đường từ thành phố mở ra, thị trấn được dựng lên và chính quyền xây dựng nhà, đưa họ về ở, bày cách trồng lúa nước, trồng hoa màu và thêm những nghề phụ như đan tre, đan lá... cuộc sống của họ mới giảm bớt đói no.

Khi thị trấn lập ra, anh là một chàng trai trẻ. Tuổi trẻ luôn mang trong lòng mình giấc mơ vác đá vá trời, nên anh tình nguyện lên đường đến vùng đất này với công việc của một Thanh niên tình nguyện. Thị trấn bắt đầu xây dựng là cũng bắt đầu với bao nhiêu khó khăn, phải vận chuyển lương thực từ vùng xuôi lên vùng núi, nhất là vào mùa nước lũ, gần như nước đã chia cắt chôn cỏ cây này thành một ốc đảo riêng. Khi đó chưa có điện, đêm tù mù với những ngọn đèn dầu, còn nghe tiếng thú đùa nhau trong đêm và từng đàn muỗi bay dày đặc.

Hoàng đã trải qua một cơn sốt rét gần như chết đi sống lại. Anh nói: “Tới Khánh Sơn này mà chưa nếm mùi bị sốt rét thì coi như chưa trưởng thành, anh đã bị sốt rét rồi nên hết sợ”.

Tôi không hình dung cách đây gần hai mươi năm, khi con đường vắt qua núi để lên đến nơi này như thế nào? Tôi cũng chẳng hình dung đêm nằm trong những căn nhà gỗ mới dựng với ngọn đèn dầu, nghe trong không gian tiếng thú rừng rợn rợn hòa ca như thế nào? Bởi khi tôi tới nơi thì thị trấn đã có những con đường trải nhựa, thậm chí có cả con đường hoa phượng và con đường hoa bằng lăng. Tuy nhiên, dấu vết của rừng vẫn còn ở lại nơi này là những cây cổ thụ trong phố, dấu vết của rừng chính là những thảm cỏ xanh đến nhẹ lòng.

Tôi có một hai lần lên đây thực tập. Tôi chọn lên thị trấn này thực tập bài học của một y sĩ. Mẹ trách tôi là gái sao không chọn nghề gì lại chọn cái nghề toàn là gặp người bệnh hoạn. Làm sao lại giải thích được chuyện ta chọn công việc này mà không chọn công việc khác? Tôi đã nói với mẹ rằng nếu ai cũng chọn công việc nhẹ nhàng thì những người bệnh, đau ốm sẽ như thế nào? Nói như là một bài học lý thuyết, nhưng tôi không thích chọn một công việc nhẹ nhàng nào ở thành phố, rồi thỏa lòng vui chơi trong những cuộc giải trí mà ai đó cho là thời thượng như vào quán bar, club. Mỗi người đều chọn cho mình một con đường để đi, tôi đã chọn con đường lên thị trấn miền núi này. Thị trấn ấy có Hoàng tự bao giờ và có những vạt cỏ xanh tự bao giờ đã nương đón tôi vào trong thân tình đến độ làm cho tôi ấm áp hẳn lên.

Bây giờ, người quen có ai hỏi tôi rằng người con trai mà tôi yêu dấu nhất trên đời là ai, tôi sẽ trả lời: Hoàng. Họ sẽ ngạc nhiên: Hoàng nào nhỉ? Làm sao mà họ biết được anh, và mãi mãi chẳng biết được anh.

Cho đến khi họ nghe tôi nghe câu chuyện kể về cơn mưa núi ngày hôm đó.

Chiều hôm ấy là ngày chủ nhật, trạm xá đóng cửa nghỉ, tôi trở về căn phòng nhỏ của mình được bố trí trong khu nhà khách của thị trấn để nghỉ ngơi. Khi tôi đang sửa soạn bữa ăn chiều thì có một người đàn ông đứng trước nhà với gương mặt bơ phờ hốt hoảng: “Cô Thảo ơi, cô hãy cứu vợ tôi.”

Tôi đã có thói quen đi đến tận từng nhà mọi người để khám bệnh hay chữa trị, cho nên người dân quanh thị trấn hay tận các buôn rất xa khi có việc khẩn cấp thì hay tới gọi tôi. Tôi chẳng bao giờ từ chối họ. Cũng có khi tôi đã lên xe chuẩn bị về phố vài ngày cũng đã phải hoãn chuyến đi vì những trường hợp như thế.

Y Mun, tên người đàn ông đó kể cho tôi nghe vợ ông ta không hiểu đang bị chứng bệnh gì mà ôm bụng rên la liên tục. Ông chỉ có cách là tìm đến trạm xá cầu cứu. Thế là tôi đã vội xách theo túi thuốc và dụng cụ khám bệnh để lên đường.

Con đường đến buôn xa hun hút và trơn trượt, chiếc xe gắn máy của tôi cũng phải trườn theo từng vũng bùn, từng ổ gà ngập nước mưa, dầm lầy tưởng đã phải té xuống. Người đàn bà ấy bị đau bụng, cơn đau của người đàn bà tới thời kỳ kinh nguyệt. Tôi tiêm cho bà ta mũi thuốc giảm đau rồi trở về một mình vẫn trên con đường đó. Nào ngờ cơn mưa núi đến thật nhanh khi xe của tôi đang đi qua cây cầu gỗ bắc tạm ngăn dòng suối. Dòng suối ấy vào mùa khô hiện lênh trơ đáy

với làn nước mỏng manh trôi về xuôi, khoe ra trong lòng mình hàng ngàn viên cuội nhỏ với bầy cá con bơi lội tung tăng. Vậy mà khi lũ về, nó trở thành một ngọn thác nước ầm ỹ, cuốn phăng bất cứ vật cản nào trên đường nó đi qua. Xe vừa trườn lên cầu gỗ, nước đã đánh bật tôi ra khỏi cầu. Tôi bị cuốn theo dòng nước. Tôi trôi.

Trong giây phút mong manh tôi tưởng rằng mình sẽ không còn cơ hội nhìn thấy cuộc đời này nữa, thì Hoàng xuất hiện. Anh lao xuống trong con nước dữ từ phía trước để đón tôi, lúc ấy đã là người, mặc cho nước muốn kéo đi và ném về đâu.

Hoàng chưa tỏ tình với tôi, trong khi tôi đợi nơi anh một lời như thế. Bao tháng ngày anh chăm sóc và bảo vệ tôi ở thị trấn cao nguyên xa xăm ấy khiến cho tôi yên lòng và tin rằng tình yêu không chỉ là những cuộc hẹn hò nơi đầu phố, trong quán cà phê hay là những đóa hoa hồng trao tặng. Tình yêu còn là sự chở che và là những vật cỏ xanh. Mùa khô, những vật cỏ héo vàng, anh an ủi tôi: “Qua mùa mưa cỏ sẽ xanh thôi”, vì anh biết tôi yêu những thảm cỏ xanh. Cơn mưa đầu mùa trút xuống, anh nói như reo: “Hai ngày nữa cỏ sẽ xanh”. Đó là điều là mà nếu bạn không quan sát, bạn sẽ không thấy. Qua hai ngày mưa, vật cỏ úa vàng bỗng xanh rờn đến lạ. Hoàng nói như reo: “Cỏ xanh lại rồi Thảo ơi!”.

Có thể rồi tôi sẽ lấy chồng, tôi sẽ yêu quý người chồng và yêu những đứa con mình sinh ra. Nhưng tôi biết thẳm sâu lòng tôi, anh đã là một người tôi yêu thương nhất, một người suýt nữa đổi mạng sống của anh để cứu tôi. Hôm đó, chân anh va vào đá, gãy và anh trở thành

người tàn phế với dáng đi không còn bình thường nữa. Anh đã trốn chạy tình yêu bằng cách rời khỏi thị trấn, không để lại cho tôi một hồi âm. Tìm anh, người phụ trách công việc thay anh chỉ nói với tôi: “Chị đừng tìm anh Hoàng, anh nhắn là chỉ muốn chị hạnh phúc.”

Trời đang mưa. Ngoài hiên cửa nhà tôi cơn mưa đang rơi xuống phố. Mưa nơi này làm đắm lòng thương nhớ cơn mưa núi cũ. Mỗi cơn mưa đầu mùa như thế, sao tôi nhớ anh đến thế, tôi nhớ câu nói của anh: “Qua mùa mưa rồi cỏ sẽ xanh thôi”.

### **Khuê Việt Trường**

#### **Tặng Đá Xanh Bên Bờ Vực**

Mỗi khi có chuyện buồn, tôi thường rủ Hoàng đi ra biển. Bãi biển khuất sau đồi, nơi ngôi nhà tôi đang ở có rất nhiều xác san hô chồng chất lên nhau. Bãi san hô vỡ vụn khiến cho chân tôi đau nếu tôi nghịch ngợm không mang dép. Hoàng vẫn thường cự nự với tôi về điều đó: “Em lì lăm”. Tôi không biết tôi có lì như anh nói không? Nhưng những lúc đi bên anh tôi cũng muốn để đôi chân trần của mình giẫm lên san hô, để tôi quên đi những hình ảnh trong gia đình tôi. Ba tôi là một người đàn ông chỉ biết mệnh lệnh, dù có những mệnh lệnh rất vô lý. Còn mẹ tôi thì giống như một người thừa hành

bất cứ điều gì ba nói ra, bất chấp những điều ba nói đúng hay sai. Chưa lần nào tôi thấy mẹ phản đối ba. Trong nhà tôi, đã hình thành một chế độ gia trưởng ngay từ khi mẹ về ở với ba, rồi nó ăn sâu vào trong thẳm sâu suy nghĩ của mẹ. Có thể từ khi ra đời, mẹ tôi cũng đã sống trong một gia đình theo kiểu “chồng chúa vợ tôi”, rồi năm mười tám tuổi, khi chưa biết thế nào là tình yêu, bà đã nhận lời làm vợ ba tôi bằng sự môi giới của bà mai, với cái nhìn chật hẹp, là vợ thì phải tuân phục chồng tuyệt đối. Năm mẹ về làm vợ ba thì ba đã hai mươi lăm tuổi, theo lời mẹ kể lại thì ba là một người đàn ông đảm đang, có chiếc xe chở hàng, ba làm tài xế. Khi đó mẹ chẳng có nghề nghiệp, học hành lại dở dang. Ba là một người đàn ông làm kinh tế giỏi, gia đình lại thuộc hàng giàu có. Chính vì thế mà mẹ tôi trở thành một bà nội trợ, cả cuộc đời lo chuyện cơm nước cho chồng, để con và nuôi cả năm đứa. Khi lớn lên, hiểu được mọi điều, tôi hết sức ngạc nhiên, tại sao mẹ tôi lại có thể chấp nhận một cuộc sống mà mọi quyết định lớn nhỏ trong nhà gần như chỉ có ba giải quyết. Sự lệ thuộc lần lần thắm sâu trong lòng mẹ tôi, mẹ cảm thấy thần phục ba là hiển nhiên, như mỗi buổi sáng mặt trời vẫn mọc. Cho đến khi ba tôi chuyển từ nghề xe tải chuyên chở hàng hóa sang xe khách đường dài. Ba thường xuyên vắng nhà.

Sự vắng nhà của ba tôi dường như làm cho năm chị em tôi cảm thấy thoải mái, tôi cũng chẳng hiểu tại sao? Khi ba ở nhà, tôi chỉ nghe những lời sai bảo, ngay cả bữa cơm gia đình, tưởng rất bình thường nhưng cũng không được tự do ăn. Nhiều khi ba đi về rất trễ, ai cũng phải đợi ba mới được ngồi vào bàn. Mẹ cũng quen nếp đó nên chẳng bao giờ cho con ăn trước. Trong bữa ăn, ba luôn có một món ăn ngon để riêng, chai rượu thuốc dành cho ba. Chuyện hôn nhân của

chị Hằng và chị Hải cũng được ba xếp đặt theo kiểu: “Áo mặc không qua khỏi đầu”. Hai chị lấy chồng gần như không phải tình yêu, ngay việc học cũng dở dang, dù ba tôi có thể nuôi con cái ăn học dễ dàng. Còn tôi, tôi không cam tâm bỏ dở việc học theo cách suy nghĩ của ba: “Con gái học cao để ế chồng à? Học hết lớp 12 rồi ở nhà lấy chồng”. Tôi đã khóc với mẹ: “Không được đâu. Mẹ nói với ba cho con thi vào sư phạm cũng được. Học sư phạm gần nhà có tốn kém gì đâu? Con muốn học”. Nếu như những người đàn bà khác thì sẽ tìm cách nói với chồng để cho con mình đi học. Mẹ tôi lại thụ động trước lời van nài của tôi, bà chỉ biết tránh nhìn những giọt nước mắt của tôi, nói băng quơ: “Con nghỉ học, mẹ xin ba ít vốn cho con mở tiệm bán băng đĩa. Con gái mà...”. Tiếng “Con gái mà...” của mẹ sao mà thê thiết quá. Bởi cũng theo quan niệm con gái chỉ học đủ mặt chữ rồi về làm vợ người, nên đời mẹ buồn thê thiết mà mẹ đâu có thấy.

Ngày tôi đậu đại học, ba đã dùng chiếc dao chặt thật chặt mạnh vào cây cột trước sân: “Con gái không nghe lời cha mẹ thì cứ tự lo thân”. Tôi không biết lúc đó tôi có sai không? Nhưng với tôi, tôi muốn phải học xong đại học - bởi tôi không thể đi trên con đường của mẹ. Thế là mỗi khi ba về, tôi lại phải qua nhà của Thảo, cô bạn học của tôi đang thuê phòng trọ Ở, để “né”. Tôi được Hoàng giới thiệu làm việc ở một hãng mỹ phẩm trong những giờ nghỉ buổi tối, cho nên dù ba tôi không cho tôi tiền đi học, tôi vẫn có thể tự mình lo liệu.

Sau một chuyến đi dài ngày, nghe nói ở tận Cà Mau, ba đem về nhà một cô gái lớn hơn tôi chừng vài tuổi. Ba nói với mẹ: “Đây là Hiền, em nhớ chăm sóc cô ta ít ngày. Vài bữa anh mua nhà riêng cho cô ta ở.” Thật là kinh khủng và khó tin. Bởi những người đàn ông khác đều

phải giấu giếm người tình của mình vì sợ vợ. Còn ba tôi lại sẵn sàng đem người đàn bà khác về nhà như điều đó là hiển nhiên. Vậy mà mẹ tôi cam tâm chấp nhận, tôi chẳng nghe một lời nào của mẹ trách móc bạ. Còn tôi, tôi không thể nào chấp nhận được cách sống của ba như thế, coi thường cả vợ và con cái, tôi đã dọn ra ở riêng.

Cuộc sống cứ thế cứ thế trôi. Tôi nhận lời tỏ tình của Hoàng với sự thận trọng: “Rồi anh có giống như ba em không?”. Anh phá lên cười: “Lấy anh em ở nhà nấu cơm. Để cho anh sáu đứa con”. Tôi biết Hoàng trêu ghẹo tôi, bởi chính anh chứ không phải ai khác đã dạy cho tôi nhiều điều trong cuộc sống. Trong những điều anh dạy, quan trọng hơn hết chính là sự tôn trọng lẫn nhau trong cuộc sống vợ chồng. Gia đình tôi cứ thế mà tồn tại. Càng ngày mẹ càng héo khô dù mẹ chẳng thiếu thốn một thứ gì. Mẹ héo khô bởi vì mẹ và ba không có tình yêu. Mẹ là một kiểu nô lệ mới và ba là một ông vua con trong căn nhà của chúng tôi. Ba mua nhà cho cô Hiền và thời gian ba ở ngôi nhà đó nhiều hơn trở về ngôi nhà của mình. Tôi vẫn đi và về giữa nơi tôi ở trọ và nhà mình, tôi mơ một ngày mẹ tôi biết mẹ sẽ không cam chịu nữa.

Rồi có một hôm, tôi khám phá ra bên kia dãy núi, gần bên bờ vực có một tảng đá xanh. Lạ kỳ cho tôi chưa, tôi rất ngạc nhiên khi tảng đá gần như đang muốn lao xuống vực sâu, mà bên dưới đang có trăm ngàn ngọn sóng cứ vỗ tung bọt trắng, vang ra những tiếng ầm ĩ kia, vẫn cứ níu lấy bờ đất. Tôi nói với Hoàng: “Anh đoán thử còn bao nhiêu ngày thì tảng đá kia sẽ phải rơi xuống?”. Hoàng cười với tôi: “Trăm năm nữa”. Tôi ngạc nhiên: “Tại sao lại tới trăm năm”. Anh chỉ cho tôi một cây cổ thụ già phía trên tảng đá, một rễ cây đã quán vững chắc vào bên dưới tảng đá. Chính rễ cây đã níu tảng đá kia chứ

không phải tảng đá tự quyết định đến khi nào thì lao xuống biển mênh mông kia.

Tảng đá và rễ cây như chẳng liên quan gì đến mẹ và ba tôi. Nhưng tôi bỗng bật cười khi nghĩ rằng ba là tảng đá đang nằm bên bờ vực sâu.

Nhưng cội rễ gia đình là mẹ đã cột chặt đời vào tảng đá kia. Rễ cây bám mãi và không có cách gì rời khỏi tảng đá. Còn biển mênh mông bên dưới là cả cuộc đời bận rộn bao nhiêu đường như mẹ tôi không biết. Bởi mẹ đang níu tảng đá ba vì sợ vực sâu sẽ nhấn chìm khi không có mẹ.

### **Khuê Việt Trường**

#### **Thiên Thần**

Khi tôi mở máy điện thoại ra thì y như rằng có ít nhất một dòng nhắn tin của Lũy ở đó. Những dòng tin nhắn mang một nỗi buồn khôn tả, là day dứt nhớ về, là một thứ tình yêu không lay chuyển. "Anh nhớ em lắm. Tại sao em cứ tắt máy?". "Khi nào thì em về lại Nha Trang?". "Em ở Vũng Tàu để làm gì? Cho anh địa chỉ, anh sẽ đi tìm em." "Đang có chuyện gì xảy ra với em phải không?"... Bình thường, sau khi xem những dòng tin nhắn của anh tôi lại tắt máy. Bởi có lần khi tôi vừa mới mở máy ra là ngay tức khắc điện thoại của tôi đã rung

lên, anh gọi tới đó. Cách để biết khi nào tôi mở máy của anh rất đơn giản: Buổi sáng anh gửi một tin nhắn - dòng tin đó sẽ treo lơ lửng trong không gian cho đến khi tôi mở máy, lúc đó máy của anh sẽ vang lên "tít tít" báo hiệu.

Trong cuộc sống bộn bề này, dường như tôi không còn tin vào một điều gì nữa, kể cả tình yêu. Nhưng rõ ràng là tôi đang trốn chạy Lũy. Trốn biệt. Trốn như thể chỉ cần nhìn thấy anh trước mặt với mái tóc rối bù là tôi sẽ chạnh lòng - anh không bao giờ chải tóc bằng lược mà chỉ dùng những ngón tay để vuốt chúng cho thẳng. Rõ ràng là tôi không tin một đứa con gái như tôi lại nhận được một tình yêu to lớn thế kia Bởi giữa đám đông mịt mù, giữa bao nhiêu đàn ông, không một ai không muốn xe toang tôi ra như xé một con thú vừa bắt được trong rừng. Tất cả đều là dục vọng, là toan tính, là tiền bạc. Nhưng tại sao trong đám đông như thế lại có Lũy? Anh chiêm ngưỡng tôi như chiêm ngưỡng một thiên thần. Anh trân trọng tôi như thể anh có thể làm tôi vỡ ra như một chiếc lọ thủy tinh mong manh nếu anh đang tay bóp mạnh. Bên cạnh anh, tôi có cảm giác được che chở và vô cùng ấm áp. Tôi tin cậy anh và tôi hiểu rằng cho đến khi tôi nhắm mắt xuôi tay, giã từ cuộc sống mệt mỏi này - tôi chỉ có Lũy là người đàn ông duy nhất yêu tôi thật lòng, sẵn sàng làm mọi điều vì tình yêu anh dành cho tôi.

Anh lại nhắn tin cho tôi nữa rồi. Dòng nhắn tin tha thiết đến dường nào: "Mỗi ngày anh nhắn cho em biết bao nhiêu là tin. Sao em không trả lời?" Tôi đã phá lệ của mình, gửi cho anh một dòng nhắn: "Em không gặp anh được nữa. Anh tha lỗi cho em."

Là hết. Là đứng đưng như con đường trước mặt nơi tôi ở cứ cong mình khi những chuyến xe qua Là những đêm uống say, bia cứ đổ

trần cùng bóng tối. Đêm về lạnh, buồn không nguôi không hiểu mình sống để làm gì trong căn phòng thuê tạm. Âm vang của những đêm say như thế là nỗi buồn trườn lên trên từng phân da thịt của cơ thể. Để rồi ngày mai lại thức dậy. Quên đi những gì đã xảy ra, trộn cuộc sống mình trong một ngày mới.

Lũy yêu tôi, cũng lạ kỳ chưa cho tôi là tôi cũng yêu anh khi tưởng rằng tái tim mình chẳng thể bị lay động bởi bất cứ một ai. Nhưng càng yêu anh tôi lại càng sợ hãi với chính mình, tôi càng sợ hãi mất anh. May mà tôi không gặp anh ở nơi anh không thể gặp được. Hôm đó, tôi và anh tình cờ cùng đợi ghi danh học lớp vi tính văn phòng. Tôi học vi tính với lý do đơn giản là để có thể vào các điểm Internet công cộng, viết thư, đọc thư, thậm chí Chat với ai đó khi buồn. Hằng, cô em gái kế của tôi vừa tốt nghiệp lớp 12 là cầu nối giữa tôi với gia đình qua địa chỉ mail. Tôi trở thành một người không địa chỉ, thậm chí chẳng có quê hương dù là quê hương ghé tạm. Mỗi khi gọi điện, tôi ra bưu điện, ở nhà cũng không biết tôi có điện thoại di động. Khi gọi tiền về nhà, tôi thường lấy một địa chỉ giả để gọi. May mà tiền tôi gọi không thất lạc.

Không hiểu tại sao cũng từ điểm ghi danh học vi tính, tôi đã nhận lời đi uống cà phê với anh. Rồi quen nhau như hai cô cậu sinh viên đang khởi đầu nỗi nhớ thương còn tinh khôi ngày đầu. Anh không biết và chắc anh không thể hình dung được rằng tôi nhỏ xíu, hồn nhiên bên anh đang là một cô "gái gọi" không hơn không kém. Chẳng phải tôi lừa dối anh. Nhưng lạ lùng cho tôi chưa, giữa đải bôi của cuộc đời – ngồi với anh mà tôi ao ước rằng tôi có thể được hồn nhiên thật sự để mãi mãi có anh. Tôi hoảng hốt khi anh rụt rè nắm tay tôi. Tôi run tay mình trong tay anh đến nỗi tôi ngạc nhiên với chính cả mình. Trong

khi ở quán bia, tôi khéo đến độ lạnh lùng với những người đàn ông lăm lăm tiền để mua vui, xem những cô gái ngồi bên mình bằng những đồng tiền mình bỏ rạ. Tôi rót bia khéo đến nỗi chẳng có một giọt tràn.

Tôi sống cuộc sống tha phương như thế đã năm năm rồi. Tôi chẳng bao giờ có thể trở về lại nơi tôi đã ra đi. Hằng vừa mail cho tôi một lá thư, em viết: "Anh Hiền đầu xóm, con bác Hảo chị có nhớ không? Cái anh chàng cao lêu nghêu chuyên đi bắt châu chấu cho chị em mình chơi đó! Hôm nọ bố mẹ anh tới nhà, hỏi khi nào chị về, họ định hỏi chị làm vợ cho anh." Hiền à? Cậu bé con ngày nào lang thang cùng tôi cả một thời thơ ấu. Hai đứa tôi đã đi cùng khắp cái làng nhỏ bé để hái trái me dượng, đi tát cá, đi bắt dế... Nhưng những ngày đó đã ở lại sau lưng tôi lâu lắm rồi. Thuở nhỏ đó, tôi đã nhìn thấy các chị ở làng lớn lên trong cái vòng lẩn quẩn là lấy chồng cùng xóm. Rồi gần như chẳng ai thoát khỏi cảnh nghèo. Nhà tôi cũng nghèo, nhưng lại nghèo hơn những người nghèo của xóm nghèo. Cho nên mới 15 tuổi bố mẹ tôi mới đành đoạn cho tôi đi làm thuê cho một gia đình giàu có ở Vũng Tàu với hy vọng tôi sẽ thoát khỏi cái vòng lẩn quẩn đó.

Con bé 15 tuổi lóng lóng giữa một thành phố xa lạ tưởng chừng như không thể cong lưng lau bóng nổi nền gạch hoa của sàn nhà. Bà Ngọc nói: "Rồi chị sẽ cho em đi học một nghề. Nghề may được không?" Mấy ngày sau bà dắt tôi đến một tiệm may cho học nghề. Tôi học nghề một buổi, thời gian còn lại về nhà bà lo việc nhà. Như thế là tôi mãn nguyện lắm rồi. Tôi mơ một giấc mơ nhỏ bé là một ngày nào đó tôi sẽ có một tiệm may, sống với một người chồng không giàu có nhưng yêu thương tôi hết mực. Tôi mơ một cuộc đời

phẳng lặng, chẳng vói cao so với tầm tay của mình.

Cuộc đời không chỉ có ban ngày mà còn có ban đêm. Sau này tôi mới thấm thía điều đó khi đêm oan nghiệt ông Ngọc lẻn vào phòng của tôi. Tôi không dám van xin, tôi sợ hãi như thể không còn có một sự sợ hãi nào hơn thế nữa. Tôi mất đời con gái trong u uất, trong cơn say của một người đàn ông đáng tuổi cha tôi. Tôi bắt đầu cảm giận cuộc sống từ ngày đó.

Ông Ngọc đã tước con đường vào đời, phá vỡ giấc mơ của tôi và ngăn cả bước chân trở về lại làng quê của tôi. Ở làng quê tôi đó vẫn còn giữ phong tục trả cô dâu về lại nhà mình nếu đêm tân hôn chú rể phát hiện ra vợ mình không còn trinh tiết. Tôi đã từng thấy chị Nghĩa xóm trên bị trả về lại nhà mình như thế nào. Rồi chị Nghĩa bỏ làng đi biệt, chị đi mà chẳng hề thấy quay trở lại cho đến lúc tôi ra đi.

Tôi rời bỏ nhà bà Ngọc. Tôi lại lao vào con đường mà tôi cố gượng là đừng bước vào. Đừng bao giờ bước vào chốn đó. Nhưng tôi không còn được chọn lựa cách đi. Giữa thành phố có biết bao ngôi nhà, có biết bao người nhưng tôi không có lấy một chỗ để về, một người để lau giùm mình những giọt nước mắt. Tôi cũng không thể cứ lang thang trên phố, không thể ngủ ở góc đường. Tôi cần ăn khi đói, tôi cần sống. Mà có ai cho không ai một thứ gì bao giờ đâu?

Tôi đã gặp Lũy sau khi cuộc đời tôi giống như là một chiếc lá trôi. Chiếc lá cứ trôi mãi, trôi theo cơn gió vô tình mà chẳng thể quyết định được mình sẽ về đâu. Tôi lang bạt từ Vũng Tàu ra tận Nha Trang như là định mệnh khéo sắp đặt. Tôi gặp Lũy cũng như là định mệnh. Anh nói: "Anh yêu em và anh muốn em về ở chung nhà với anh. Anh che chở cho em được không?" Khi yêu anh tôi bắt đầu nói dối. Tôi nói dối vì tôi sợ làm tổn thương anh, tôi nói dối vì tôi cố

gượng nhưng tôi chẳng thể nào thoát ra khỏi được cổ máy mà tôi đã lao vào. Mỗi khi gặp anh rồi lại chia tay anh, tôi buồn. Mỗi khi trời mưa, tôi nhớ anh. Và cả trong những cơn say vì ngồi với những ông khách tung tiền ra mua vui ép uống, tôi buồn. Rồi đêm về khi chỉ mình tôi, tôi hay tìm một góc nhỏ nào đó mà khóc, tôi khóc để vơi đi ngày, vơi đi tháng buồn bã này.

Tôi dành dụm, tôi chắt chiu từng đồng bạc như một người hà tiện. Tôi mơ tưởng về một tình yêu có thật. Tôi sẽ đi may hay buôn bán nhỏ, còn Lũy vẫn làm việc với những công trình của anh. Tôi sẽ sinh cho anh hai đứa con theo cách nói của anh: "Dù gái hay trai, chỉ hay là đủ". Giấc mộng hồng làm cho tôi yên tâm sống.

"Em không gặp được anh nữa. Anh tha lỗi cho em". Đó là dòng tin nhắn làm cho Lũy đau đớn và cũng làm cho tôi đau đớn. Vì Lũy, tôi đã sống đàng hoàng hơn, tôi bớt ngồi bàn hơn và tôi vắng mặt lần trong những cuộc vui chơi vô bổ. Nhưng tôi còn trẻ quá, tôi mới 21 tuổi và tôi có cả bao năm trời lặn lội như một người từng trải. Thăm sâu trong lòng tôi là tin cậy, là gởi gắm trái tim mình cho anh. Nhưng tôi đang sống như thể là một cọng cỏ ven đường. Lũy hân hoan đón nhận tôi bằng một tình yêu trong sáng. Anh nói: "Dù em đã từng sống như thế nào, điều đó đều không quan trọng với anh. Bởi anh đâu có bên cạnh em lúc đó đâu để giúp em khỏi vấp ngã. Còn bây giờ thì khác..." Tôi tin lời anh nói.

Nhưng có thoát được không giữa mênh mông đêm, giữa mênh mông ngày đầy rẫy những mưu toan! Hôm Thành Quán trong cơn say đã chặn tôi trên đường về: "Em là mỏ vàng của anh. Em định bỏ tụi anh để đi theo cái thằng điên trai đó à!" Tôi bậm môi: "Tôi có tự do riêng của tôi. Anh làm gì?" Thành Quán gằn giọng: "Bẻ gãy chân thằng

Lũy". Tôi chống chọi, tôi cố thoát ra cái bẫy Thành Quán đã giương lên. Tôi biết vướng vào ma túy là không thoát được. Nhưng giữa cơn say đó, Thành Quán đã đành lòng đẩy mũi kim tiêm đầy thuốc vào cánh tay tôi. Đó là một cách để Thành Quán quản lý tôi. Bởi những cơn nghiện sẽ không bao giờ thoát ra khỏi vòng bạch tuộc của những tên ma cô Nhưng từ mũi thuốc bị khống chế tiêm vào đầu tiên ấy, tôi không hiểu tại sao tôi đã gượng dậy, quyết định không vướng thêm một lần nào nữa, bởi tôi yêu Lũy, tôi yêu anh bằng trái tim một đứa con gái 21 tuổi. Và không có cách nào khác hơn là tôi phải trốn chạy. Không hiểu tại sao tôi lại muốn thử thách mình khi bước vào phòng xét nghiệm, muốn biết mình có nhiễm HIV không? Để rồi tôi sợ hãi. Sau khi bước ra khỏi phòng xét nghiệm, tôi không giờ tờ giấy có kết quả ra xem. Nói đúng hơn là tôi không đủ can đảm muốn biết rõ sự thật. Đời tôi còn dài, con đường trước mặt tôi vẫn còn thênh thang và đầy hoa thơm cỏ lạ. Tôi vội vứt lìa và bỏ lại tất cả sao? Tôi đành đoạn bỏ sao?

Sao tôi nhớ anh quá đổi như thế này. Trước mặt tôi là con đường rộng, bao chiếc xe đang lao về hướng nơi anh ở. Chỉ cần một cái ngoắc tay xe sẽ dừng lại. Rồi tôi sẽ gặp anh. Nhưng để làm gì hở Lũy? Có phải chỉ để níu đời thêm khổ đau?

Tôi gấp tư tấm giấy xét nghiệm. Tôi không đủ can đảm đọc nó. Tay tôi xé tấm giấy ra từng mảnh nhỏ, rồi ném tung lên. Những mảnh giấy chao mình rồi rơi vãi trên thảm cỏ ven đường. Ở đó ghi dương tính hay âm tính? Tôi chưa đọc nghĩa là tôi chưa biết số phận mình ra sao?

Lại phản xạ theo thói quen. Tôi rút điện thoại ra, mở máy. Lại tiếng tí tí – tin nhắn của anh: "Anh nhớ em lắm".

Tôi tắt máy. Vì tôi biết chiếc máy của anh cũng báo hiệu là tôi vừa mở máy. Anh sẽ gọi cho tôi.

Tôi băng qua đường trong nắng sớm. Tôi đi và chưa biết về đâu? Tôi không muốn phá vỡ hình ảnh tôi là một thiên thần trong Lũy. Nhưng chắc chắn là tôi không trở lại nơi chốn mà tôi đã từng lún vào.

## **Khuê Việt Trường**

### **Tiếng Còi Tàu**

**T**ôi không hình dung là có một ngày tôi phải làm quen với tiếng còi tàu và cả tiếng những toa tàu lăn trên những đường ray. Bởi nhà Kim ở gần sân ga. Mỗi chuyến tàu trước khi rời ga đều phải đi một vòng ngang qua nhà anh để giã từ thành phố. Những lần tôi đến chơi, khi có chuyến tàu rời ga tôi vẫn thường bước ra sau cùng anh nhìn con tàu đang kéo những toa tàu nặng trĩu để ra đi. Rồi tôi nói với Kim:

- Anh cứ nghe mãi tiếng con tàu chạy ngang qua nhà mình mà không mất ngủ sao?

Kim cười:

- Cũng như em luôn làm cho anh mất ngủ mà anh có chán đâu?

Ai lại ví người yêu của mình với tiếng chuyển bánh của những con tàu trên đường ray bao giờ? Nhưng tôi biết rồi có một ngày tôi sẽ về

cùng anh trong căn nhà mỗi ngày có biết bao nhiêu chuyến tàu chạy qua đó. Tôi chuẩn bị cho mình thói quen nghe tiếng còi tàu réo giục bởi vì tôi không thể thiếu anh.

Trước khi quen Kim, tôi cũng đã trải qua dăm lần yêu đương, nhưng những cuộc tình ấy chẳng đâu vào đâu khiến tôi mệt mỏi, cho đến khi tôi gặp anh. Kim nói: " Lấy anh, em sẽ phải ở trong căn nhà hàng đêm có tiếng tàu lửa chạy qua. Em sẽ phải dỗ anh khi anh hờn dỗi" . Tôi ngược mắt nhìn anh: " Và không được ngó tới ngó lui một ai khác. Chỉ biết có anh duy nhất trong cuộc đời này" . Kim cười khoái chí khi tôi nói lên điều đó.

Kim là một người đàn ông tốt. Nếu anh không tốt với tôi thì hai người đã chẳng nên nghĩa vợ chồng. Về với anh, tôi gói những kỷ niệm xưa cũ vào một góc riêng trí nhớ của mình. Nguyên xuất hiện khi tôi buồn chán tìm việc làm. Nguyên đã tạo điều kiện để tôi có thể làm việc ở nơi mà tôi thích và hợp với nghề của tôi, đó là công việc thuyết minh ở bảo tàng. Bảo tàng nơi tôi làm việc gần biển, cũng là nơi Nguyên thường lui tới vì anh đang giảng dạy môn sử ở Trường Cao đẳng Sư phạm. Tôi với Nguyên đã có những ngày tươi đẹp. Nhưng chỉ như là mưa bóng mây khi anh chuyển công tác đi Hà Nội, chẳng một lời hứa hẹn.

Tôi không giấu Kim chuyện giữa tôi và Nguyên, bởi với tôi tình yêu là biết nói thật và biết tha thứ, Kim của tôi đã thế. Trước ngày cưới tôi đã đốt hết những tấm ảnh kỷ niệm. Tôi chỉ giữ lại duy nhất bên mình bức ảnh tôi và Nguyên ngồi dưới tàn phượng đang bung nở những cánh hoa thắm đỏ. ánh nắng mặt trời hắt lên gương mặt tôi rạng rỡ. Dường như khi đó Nguyên đang nói một câu chuyện gì vui lắm. Tôi giữ tấm ảnh lại bởi vì nó quá đẹp, một cách hoàn toàn vô tâm.

Tôi về ở với Kim. Những đêm đầu tôi rúc mình trong chăn bởi tiếng bánh xe lửa lăn trên đường ray làm tôi không ngủ được. Thế rồi quen với tiếng bánh xe lửa lăn trên đường ray tự lúc nào tôi không hay. Khi đó Kim mới pha trò: " Em thấy ở nhà anh sướng chưa? Có nhạc ru ngủ mà chẳng phải mất tiền mua" . Tình yêu chính là điều kỳ lạ như thế, yêu người là ta chấp nhận cách sống của người khác hoàn toàn tự nguyện. Tôi lắng nghe tiếng xe lửa rời khỏi sân ga cùng anh là tự nguyện.

Đó là một ngày thứ bảy tươi đẹp. Kim hẹn tôi về sớm để cùng anh đi xem kịch nói. Kim rất thích xem kịch cho nên anh rất ít khi bỏ qua những vở kịch hay. Hôm đó tôi phải dự cuộc họp tổng kết của cơ quan, sau đó là một buổi tiệc. Tôi về nhà khá trễ. Kim ngồi thăm trong bóng tối khiến tôi phải lên tiếng: " Sao anh ngồi trong bóng tối vậy?" . Tôi mở đèn lên, tôi nhìn thấy Kim của tôi đang nhìn tôi như nhìn một người xa lạ. Kim nói: " Cô có bao giờ trễ hẹn với thằng Nguyên không?" . Tôi trừng mắt nhìn anh, Nguyên đã ở phía sau lưng quá khứ nhoà khuất, nhưng giờ phút này nó lại trở thành ngọn lửa muốn đốt cháy hạnh phúc của tôi sao? Tôi nói với Kim: " Anh uống rượu phải không? Em không thích anh uống rượu đâu!" . Kim lại gần giọng: " Chỉ có thằng Nguyên uống là được phải không?" .

Thình thoảng anh lại nói khi hai đứa sửa soạn đi chơi: " Anh chấm thêm một nốt ruồi ngay má phải cho giống Nguyên, em nhỉ?" . Câu nói tưởng vô tình nhưng thật ra là dao nhọn. Tôi im lặng mà không lên tiếng phản đối. Dường như anh rất thoải lòng khi nói với tôi những lời đắng cay. Anh nói: " Ngày xưa Nguyên của em có thích ăn mực chiên giòn không?" . Tôi nhăn anh: " Mệt quá, anh làm ơn đừng có nhắc chuyện cũ" . Kim gần giọng: " Với em đó là chuyện cũ có phải

không? Thế tấm ảnh em cất kỹ để làm gì?" . Anh đưa tấm ảnh ra cho tôi xem. Trời ơi, thì ra là vậy người đàn ông tôi yêu thương ghen với tấm ảnh thuở xưa. Vậy mà tôi đâu biết!

oOo

Đêm nay dường như có bão ở miền Trung cho nên những con tàu về trễ. Tôi đợi tiếng còi tàu rúc lên báo hiệu đang vào khu dân cư đông người để dễ giấc ngủ. Kim vẫn còn thức, anh đang ngồi trước tivi, xem một phim video nào đó nhưng tôi đoán chắc là đôi mắt anh đang nhìn màn hình nhưng anh sẽ không nhìn thấy gì. Anh đợi tôi ngủ rồi mới bước vào. Tôi vẫn đợi anh ôm tôi trong vòng tay rắn chắc của anh mà nói: " Anh xin lỗi" . Nhưng anh vẫn ngồi thăm trong ánh sáng của chiếc tivi phát ra.

Tôi tìm bức hình cũ, thắp lên một ngọn nến, đốt nó trước mặt anh. Tấm ảnh cong lại và cháy hết chỉ còn lại một nhúm tro đen: " Em quên hết chuyện cũ rồi mà. Bức ảnh này em cũng đã quên luôn. Chính anh lại đã nhắc em nhớ. Em yêu anh" . Tôi bật khóc. Kim thẳng thốt như nhận ra điều gì, cuống quýt dỗ: " Đừng khóc nữa em, đừng khóc nữa mà" .

Khuya. Dường như có con tàu đang trở về sân ga của tôi, thoáng xa đã có tiếng còi vọng. Trong cơn mê ngủ tôi có cảm giác như tiếng còi tàu đêm nay sao lạ quá. Ừa , tiếng còi tàu như có thêm hơi thở của Kim. Anh đang nhìn tôi ngủ và hơi thở của anh đã làm cho tiếng còi tàu thay đổi. Kim nói vu vơ trong bóng tối: " Khi giận, em đẹp quá" . Tôi trở mình nói với anh: " Vậy ngày xưa cô bồ cũ của anh có thích ăn mực chiên giòn hay không?" . Tôi và anh cùng cười, tiếng cười

của hai đứa át cả tiếng tàu va trên những đường ray. Ôi! tiếng còi tàu đêm nay sao lạ quá!

## **Khuê Việt Trường**

### **Trở về**

Năm 17 tuổi, trái tim tôi đã rung động bởi một người đàn ông lớn hơn tôi cả một con giáp: Dũng. Đó là vào cái thuở những đứa con gái bằng tuổi tôi còn phải đợi mẹ kêu thức dậy trong buổi sáng trời rét đậm. Ở tuổi đó, nhiều bạn bè tôi còn tung tăng cắp sách đến trường, còn hồn nhiên nũng nịu đòi ba mẹ sắm cho một chiếc váy xinh xinh khi mùa xuân sắp đến. Nhưng với tôi, cuộc đời đã không dang bàn tay rộng để cho tôi một gia đình êm ấm. Tôi bước chân vào đời bằng đôi chân khẳng khiu của một đứa trẻ. Tôi lăn lộn giữa thành phố thênh thang những con đường rộng, chẳng thiếu những căn nhà mà dấu có ngược hết tầm nhìn tôi cũng không thể nào nhìn được đến tầng cuối cùng.

Nhà tôi ở một miền quê buồn. Ban ngày đã buồn khi nhìn những con nước trôi cuộn về từ thượng nguồn xa lắc. Buồn muốn khóc khi nhìn thấp thoáng bóng người thành phố ở trên những chiếc thuyền chở hàng đi qua. Dường như chẳng có một chiếc thuyền nào dừng lại nơi tôi ở. Ban đêm còn buồn hơn khi nghe những câu vọng cổ được phát ra từ những chiếc máy hát của nhà nào đó. Tôi không hiểu tại sao ở

làng quê của tôi mọi người lại rất thích cải lương. Mà cải lương thì luôn luôn kể về những cuộc tình chia lìa. Vì buồn đến thế mà nhiều người đã bỏ quê ra đi, đến một thành phố nào đó kiếm sống. Ánh sáng đô thị như có một sức mạnh khiến tôi cũng nôn nao tìm một chuyển ly hương.

Lệ là cô bạn hàng xóm, cách nhà tôi chừng vài trăm mét. Lệ đã bỏ quê lên thành phố học nghề làm tóc nữ. Bẵng đi một năm trời, Lệ trở về nhà với dáng vóc bên ngoài giống như đã được gột rửa bụi bặm làng quê. Lệ đến nhà tôi chơi, tặng cho tôi một thỏi son môi. Đó là lần đầu tiên trong cuộc đời tôi mới nhìn thấy thỏi son môi. Tôi đã tô son lên đôi môi của mình, ngắm nhìn đôi môi mình trước gương. Còn Lệ thì cười hồn nhiên: “Tuần sau tao lên thành phố rồi. Hay là mày lên đó học nghề làm tóc đi. Học xong bà chủ nhận việc, lương cũng khá”. Không chần chừ suy nghĩ, tôi đã cùng Lệ đón xe lên thành phố sau đó. Bởi dù sao thì tôi cũng đang muốn thoát cảnh buồn của làng quê mình.

Đúng như lời Lệ nói, bà chủ tiệm uốn tóc nơi nó làm đã vui vẻ nhận tôi. Bà ngắm nhìn tôi mà cười: “Em chỉ cần chưng diện lên một tí là bao nhiêu chàng trai thành phố phải đau tim”. Thật ra thì tôi chẳng chú ý đến việc mình đẹp hay xấu. Tôi chỉ mong học cho xong nghề, đi làm kiếm tiền gửi về nhà phụ ba má tôi nuôi mấy đứa em ăn học. Nhờ chăm chỉ, tôi được bà chủ thương cho nên chỉ sau hai tháng là tôi đã được bà cho lương thử việc.

Ngày đầu tiên cầm đồng lương do chính mình làm ra. Tôi rủ nhỏ Lệ đi ăn bánh xèo chảo. Quán bánh xèo chảo nằm ngay một đầu hẻm gần chỗ hai đứa tôi ở trọ. Quán lúc nào cũng đông khách. Tôi và Lệ chen mãi vẫn chưa có chỗ ngồi thì có tiếng gọi: “Lệ và Hằng vào đây.

Còn một chỗ trống đây này”. Người gọi hai đứa tôi là Dũng. Thật ra, lúc đó, tôi chỉ biết Dũng qua lời giới thiệu của Hằng: “Anh Dũng ở cửa hàng bán hoa vải bên kia đường. Hằng không biết à?”. Hàng hoa vải bên kia đường thì tôi biết, nhưng quả thật tôi chẳng hề chú ý tới ai là chủ cửa hàng, tôi cũng chẳng ngờ là Dũng vẫn thường đứng bên ô cửa kính bên đó mà quan sát tôi bên này. Dũng đã giành trả tiền bánh xèo hôm đó. Sau đó anh rủ hai đứa tôi đi xem ca nhạc. Đó cũng là lần đầu tiên tôi bước chân đến một sân khấu ca nhạc.

Tôi không tin vào định mệnh, thậm chí tôi không nghĩ rằng trái tim của mình vội vã mềm lòng trước một người đàn ông. Tôi chỉ vừa 17 tuổi. Mẹ tôi vẫn thường viết thư lên dặn dò: “Đừng tin con trai thành phố, có ngày sẽ khổ cả đời!”. Tôi viết thư trả lời mẹ: “Con còn nhỏ, má cứ yên tâm...”. Tôi đã từ chối bao nhiêu lời hẹn hò của những chàng trai bao quanh, thế mà với Dũng thì khác. Dũng khoan thai chinh phục tôi theo cách của một người lớn tuổi. Anh mang tới nơi tôi ở những món ăn tôi thích, chọn cho tôi những đĩa nhạc của những ca sĩ tôi mến mộ, có khi anh chủ động mua cho tôi một tấm thẻ điện thoại để tôi gọi về nhà cho tiện. Người đàn ông đó đã gây cho trái tim tôi một tình yêu thật âm thầm. Một lúc nào không biết, những cuộc đi chơi, đi xem kịch, xem ca nhạc chỉ còn tôi và anh. Giống như Hằng đã hoàn thành nhiệm vụ của một người làm cầu nối cho tôi và anh. Anh cũng chẳng hấp tấp choàng vòng tay qua vòng lưng tôi, không vội vàng đặt môi lên đôi môi tôi. Anh tạo cho tôi một cảm giác tin cậy. Tôi mù quáng yêu anh, để rồi tôi mù quáng hiến dâng mà không biết rằng mình đang bước vào một con đường cụt, không lối thoát.

Mẹ ngạc nhiên khi tôi gọi điện báo rằng tôi sẽ về. Qua máy điện thoại, mẹ hỏi: “Có chuyện gì với con phải không Lệ?”. Tôi trả lời:

“Chắc con về nhà luôn quá. Tự dưng con thèm nghe tiếng dòng sông chảy”. Cách đây mấy ngày, tôi đã làm một công việc mà tôi không nên làm: Bỏ chiếc bào thai vừa mới tượng hình trong bụng. Hằng đưa tôi đi đến trung tâm. Mấy lần tôi nhóm chân bước ra. Tôi sợ khi nhìn thấy trong đám đông lô xô trước mặt tôi cũng có quá nhiều cô gái rất trẻ. Hằng gằn giọng: “Mày mới 18 tuổi, còn cha Dũng thì đã biệt tăm rồi, sinh nó ra mày lấy gì nuôi nó?”.

Dũng đã bỏ tôi không một chút đắn đo. Hàng hoa vải đối diện nơi tôi làm việc đã thay chủ. Số điện thoại di động của anh chỉ vang lên âm thanh quen thuộc của tổng đài: “Số máy này tạm thời không liên lạc được. Xin quý khách gọi lại sau”. Tôi đã thăm thì với Hằng: “Chắc tao phải bới tung cả thành phố này lên quá. Phải tìm ra Dũng”. Hằng cười giống như bị thọt lét: “Tìm ra gã sở khanh đó rồi mày quý gỏi xin nhận đứa con trong bụng mày à? Mà chắc gì nó để cho mày gặp nó?”. Tôi đã khóc vui một ngày, khóc như chưa bao giờ được khóc. Hằng vẫn ở bên tôi, dịu dàng đưa khăn cho tôi lau nước mắt.

Xe đã ra vùng ngoại ô. Vàng trắng sớm treo trên đầu tạo ra một màu kem phủ lên những ngôi nhà, những bóng cây xa xa một vẻ gì huyền hoặc. Tôi đưa mắt nhìn những ngọn đèn trong những ngôi nhà rất xa. Tôi tưởng tượng sau ngọn đèn kia có một mâm cơm vừa dọn lên, quây quần bên cạnh đó là một gia đình. Tôi đang làm cuộc hành trình trở về nhà năm tôi 18 tuổi. Mẹ đang đợi tôi về như đợi một đứa con khờ khạo ngày nào của mẹ. Mẹ sẽ không bao giờ biết trái tim tôi đã một lần tan vỡ!

## Khuê Việt Trường

### Về phía những hạt mưa

Mẫu người đàn bà đẹp đối với tôi là dì Hiên. Có thể cả thời thơ ấu của tôi được sống ở bên ngoại, gần gũi với dì, nên dì đã ảnh hưởng tới cuộc sống của tôi không nhỏ.

Mặc dù sống ở quê, công việc chăm sóc vườn tược khiến cho dì Hiên liên tục phải dầm mưa, nhưng lạ kỳ là nước da của dì "trắng như gà bóc", dù dì không hề biết tên và chẳng hề dùng một loại mỹ phẩm nào. Tôi còn nhỏ, dưới ánh mắt của tôi thì dì là một tiên nữ. Bởi vào những đêm trăng, dì vẫn thường rủ tôi ra cầu gỗ bờ sông để "ngắm trăng". Dì mặc nguyên bộ quần áo mỏng manh, nhảy xuống dòng sông mà giống với những ánh trăng vàng cứ "trôi" trên sóng nước. Dì ôm tôi vào lòng, gọi đầu cho tôi bằng thứ xà bông Cô Ba có mùi thơm là lạ. Bộ ngực no tròn con gái của dì tì trên lưng tôi khiến cho tôi có cảm giác đó là bộ ngực đẹp nhất thế gian. Cũng trong đêm trăng mờ ảo đó, dưới mắt một đứa "con nít" như tôi, dì Hiên đã hồn nhiên thay quần áo. Trăng đêm phả lên thân hình thiếu nữ của dì - đó là cảnh đẹp theo tôi cho đến khi tôi khôn lớn.

Dì Hiên của tôi rất thích tắm mưa, khi những cơn mưa ủa về rửa

sạch những đám bụi đường bám trên cây lá, là dì gọi tôi : “Duy, đi tắm mưa với dì”. Thế là hai dì cháu chạy ra ngoài cơn mưa vui đất trời kia mà đùa giỡn. Bà ngoại cũng đã có lần la dì: “Con gái tới tuổi lấy chồng rồi mà cứ đùa giỡn như con nít. Lọng ngọng ể bây giờ”. Lúc đó dì Hiên chỉ cười : “Con chỉ lấy một ông tiến sĩ”.

Thật ra thì vào thời điểm đó, tôi chỉ hình dung ra ông tiến sĩ là một vị quan. Khi ông tiến sĩ về làng thì có lính cầm cờ đuôi nheo, có lính thổi kèn, có võng khiêng ông. Đó là chuyện cổ tích tôi đọc trong truyện sách. Tôi nói với dì Hiên một cách ngây thơ : “Lớn lên cháu sẽ thi đậu tiến sĩ để đem võng về làng rước dì”. Lúc tôi nói, dì Hiên nắm tay tôi xoay vòng quanh dì, dì cười lộ ra cả hàm răng trắng, mùi thơm từ thân thể dì tỏa ra êm ái. Dì nói trong tiếng cười: “Ờ, cháu đi học đậu tiến sĩ đi, dì đợi.”.

Đó là thời thơ ấu của tôi. Thời thơ ấu của bên sông trợn ánh trắng và bóng dáng dì Hiên, dì Hiên đẹp như tiên nữ khi dì khỏa thân trong ánh mờ. Thời thơ ấu của tôi còn là những cơn mưa mù đất mù trời cùng dì đùa giỡn. Thời thơ ấu của tôi còn trợn cả hơi ấm khi được dì Hiên ôm vào lòng và cả mùi hương con gái của dì ở lại trong ký ức trẻ thơ. Rồi tôi cũng phải kết thúc những ngày trẻ con của mình. Ba mẹ tôi đã về quê đất tôi lên thành phố. Ký ức về dì Hiên cứ thế lạt phai dần theo tuổi lớn của tôi. Tôi vào trường có bạn bè, những trò chơi mới cứ thế cuốn vào. Thỉnh thoảng tôi theo ba mẹ về quê, khi đó ngoại đã già, còn dì Hiên thì đã khác xưa. Tình cảm còn dì cháu vẫn chẳng có gì thay đổi, nhưng tôi và dì chẳng còn thời gian để đùa vui như ngày xưa. Còn ông tiến sĩ của dì Hiên đang ở đâu thì tôi cũng chẳng tiện hỏi.

Cuối cùng thì dì Hiên cũng lấy chồng. Dì lấy chồng ở tuổi 29. Tuổi 29

đối với con gái nhà quê đã bị liệt là già. Tuy nhiên, tuổi 29 của dì Hiên vẫn nõn nà giống như những chiếc lá chuối non óng ả màu xanh lạ trong vườn trong nắng sớm. Dì Hiên lấy một ông tiến sĩ thật, nhưng tiến sĩ bây giờ nhìn chẳng khác người thường bao nhiêu. Anh Nguyên, chồng dì chỉ khác hơn những người đàn ông khác ở miền quê tôi là nước da trắng và đôi kính cận gọng vàng luôn đeo trên gương mặt. Nhưng bằng tiến sĩ của anh Nguyên lại là bằng tiến sĩ sử học. Đề tài khảo cứu để bảo vệ luận án tiến sĩ của anh lại nằm ngay trên bờ ruộng nhà tôi: khai quật khu mộ chum đã có cách đây cả ngàn năm trước.

Tôi ở thành phố về thì công việc khai quật dù chỉ ở khu ruộng nhà tôi cũng đã xong. Trong suốt thời gian đoàn khảo cổ làm việc, che một lán nhỏ sau vườn nhà tôi để tiện việc hoạt, dì Hiên trở thành bà nội trợ đảm đang. Có thể tình yêu của dì Hiên và anh Nguyên đã nảy nở và kết trái từ những mộ chum rạn vỡ chôn sâu dưới lòng đất cả ngàn năm kia. Trong tình yêu dường như chẳng hề có khái niệm không gian, thời gian và cả sự chênh lệch vị trí trong xã hội. Nó tự đến giống như cơn mưa bất chợt từ một đám mây trôi bởi những cơn gió đẩy về. Mưa, thế là những hạt mầm vui sâu trong lớp đất khô ran ngoi lên, đâm chồi. Dì Hiên là hạt mầm chôn vui trong đất. Hạt mầm ấy âm thầm nghe những cơn gió thổi qua lớp vỏ cứng cáp của mình, đợi một cơn mưa đến để đâm chồi. Anh Nguyên là cơn mưa đó, đến tình cờ như định mệnh. Dì Hiên vẫn đỏ mặt khi kể cho tôi nghe chuyện dì và anh Nguyên quen như thế nào? Không một đoá hoa hồng, chẳng có ánh trăng nghiêng chênh chếch dưới những tàn cây. Đó là cú trượt ngã của anh Nguyên khi nhảy qua một mô đá. Dì Hiên học được nghề xoa nắn, trị bệnh thấp khớp từ ông ngoại tôi. Ông

ngoại nói: “Đó là nghề làm phước chứ không phải nghề để kiếm tiền”. Cả xóm tôi ở ai lại không biết đến ông ngoại, mọi bất trắc dường như có thể xảy ra với tất cả mọi người. Bị trặc chân, trặc tay là mọi người tìm đến ông ngoại. Ông ngoại chết, dì Hiên đã trở thành người kế thừa. Điều cũng lạ là đôi bàn tay mềm, nõn nà nhỏ của dì lại có thể dùng một động tác đơn giản để kéo những khớp xương sai lệch của mọi người trở về đúng vị trí của nó.

Hôm đó chắc anh Nguyên đau đớn lắm. Một người bạn đồng nghiệp của anh cõng anh thẳng vào nhà tôi. Để anh nằm trên chiếc phản gỗ hương đã lên nước bóng. Dì Hiên vừa đi chợ về, đã vội vàng bỏ chiếc giỏ rau cá ở trước cửa nhà, rửa vội đôi bàn tay, vào nhà sửa lại những khớp xương bị trật cho anh Nguyên. Tình yêu của họ đã đến từ sự va chạm đầu tiên của một “Bà thầy mần” và ông tiến sĩ khảo cổ học.

Đám cưới xong là dì Hiên theo anh Nguyên về thành phố. Đó là lẽ tất yếu của cuộc đời, tình yêu hơn hết thấy mọi điều là một tiếng gọi lạ lùng. Ông tiến sĩ của dì Hiên dĩ nhiên vẫn miệt mài với những chuyến đi, với những cuộc khai quật. Tôi ghé thăm dì Hiên, thấy gương mặt của dì ngời ngời hạnh phúc. Căn nhà của hai người khá xinh, ẩn khuất trong một cư xá. Để giết thời giờ và cũng để có việc làm. Dì Hiên mở một hàng bán cà phê ngay trong vườn nhà, không biết dì học pha cà phê ở đâu? Nhưng những ly cà phê rất ngon. Khi tôi tới thăm dì vào buổi sáng, tôi vẫn được dì pha cho một ly cà phê ngon như thế.

Quan sát ngôi nhà và sân vườn, có thể thấy rõ là anh Nguyên yêu dì Hiên đến dường nào. Một góc vườn có một hồ nước rộng, trong hồ anh Nguyên thả hoa súng và bèo hoa dâu, ở một góc hồ là những

cây thủy trúc mướt xanh. Điều thú vị hơn nữa chính là một không gian mưa nhân tạo được tạo ra. Nước được hệ thống phun phun lên mái ngói bím râu, rơi nhẹ nhàng xuống hồ. Ngay ngoài hồ là một lu nước bằng đất nung, gắn lên trên là chiếc gáo dừa. Dì Hiên thích những giọt mưa rơi, dì cũng thích rửa chân tay, mặt mũi bằng nước gáo dừa.

\*\*\*\*\*

Đạo sau này tôi ít gặp dì Hiên. Công việc cứ cuốn hút tôi đến độ không có thì giờ ghé qua nhà dì, dẫu đôi khi tôi có tạt qua thành phố dự một cuộc hội nghị nào đó. Tôi gọi điện, vẫn là giọng nói se se, dịu dàng như sợ làm đau cả không gian: "Cháu ghé nhà dì ăn bữa cơm rau không được sao? Công việc gì mà bận rộn đến thế?". Rồi tôi ghé, vẫn vườn cây tươi tốt, vẫn những giọt nước mưa nhân tạo chảy từ mái ngói râu bím rơi xuống hồ đầy hoa súng nở. Dì nấu một bữa cơm rau, rồi dì cháu nhìn nhau cười. Theo dì thì anh Nguyên đã được đề bạt lên làm giám đốc bảo tàng, do đó anh ít đi khai quật hơn. Tôi hỏi trong bữa cơm: "Lâu quá rồi sao dì và anh Nguyên không sinh một em bé cho vui nhà?". Dì Hiên giằng lấy chén của tôi, bới vun đầy những hạt trắng, không trả lời câu hỏi, mà nói: "Nồi canh tập tàng nấu cua này dì nấu có ngon như ở quê không?". Tôi ăn bát canh cua dì Hiên nấu cho dì vui. Hình như tôi thấy trên gương mặt dì có một nỗi buồn rất lạ. Tôi không tiện hỏi gì, và tôi càng không thể lý giải được nỗi buồn đó nói lên điều gì. Bởi đơn giản là dì đang sống trong một gia đình hạnh phúc có người chồng yêu dì hết mực, lại lo lắng cho dì từng sở thích như tạo cho dì cả một hồ hoa súng, tạo những giọt mưa cho dì đỡ nhớ những cơn mưa ở quê. Cũng có thể là hàng đêm dì Hiên sẽ tắm dưới những giọt mưa do anh Nguyên tạo

ra kia, giống như ngày nào dì từng rủ tôi tắm mưa. Nhưng tôi không biết là dì có khoẻ thân hay không.

\*\*\*\*\*

Tôi đang ngồi trên chiếc thuyền trôi trên dòng sông Cổ Chiên trôi đầy những dè lục bình. Hoa lục bình nở tím ngắt cả một dòng sông thì tiếng chuông điện thoại di động bỏ trong túi áo tôi rung lên. Gió thổi lồng lộng khiến cho tôi không nghe rõ tiếng chuông reo. Hảo, chàng sinh viên thực tập đang theo tôi để vào tận Bình Hưng Hòa để khảo sát giống cây trồng tại đây, kêu: “Anh Duy, hình như có điện thoại”. Tiếng chuông điện thoại như réo giục. Tiếng anh Nguyễn bên kia đầu máy, giọng nói hình như ở một nơi nào xa xôi: “Dì Hiên đang nằm ở bệnh viện, dì muốn gặp em”.

Con đường từ Vĩnh Long về thành phố khá tốt, nhưng có một đoạn đường đang sửa chữa, xe phải bọc qua con đường phụ, băng qua một vườn dừa nước. Con đường xấu, nhỏ mà xe lưu thông lại nhiều, liên tục đờn tránh nhau khiến cho lòng tôi như có lửa cháy. Mắt trái của tôi cứ giựt lia lịa. Dì Hiên đã từng nói với tôi ngay từ thuở nhỏ là khi mắt trái bị giật là dì đang nhắc đến tôi. Tôi sực nhớ tới Đông Nghi, cô bạn học cũ của tôi hiện đã là bác sĩ ở bệnh viện dì Hiên đang nằm. Tôi lật cuốn sổ nhỏ ghi chép số điện thoại nhàu nát của mình, gọi cho Đông Nghi. Tiếng Đông Nghi rõ ràng: “Em sẽ lo cho dì, anh yên tâm đi mà”.

Nhưng dù cho chuyến xe của tôi từ Vĩnh Long về thành phố có sớm hơn chẳng nữa thì tôi không thể nào giữ dì Hiên ở lại được ở cõi nhân gian này. Điều may mắn là dì vẫn còn kịp nói với tôi đôi câu trước khi dì ra đi vĩnh viễn: “Ráng mà sống tốt Duy nhé! Dì thèm tắm mưa, tắm mưa thật sự chứ không phải là mưa bởi nước phun lên

những mái tôn đâu. Có dịp Duy đưa dì về nhà tắm mưa, Duy nhé!". Tôi bóp chặt bàn tay xanh xao của dì. Anh Nguyên đã bước ra khỏi phòng bệnh. Anh khóc ngon.

Trời đổ mưa khi chúng tôi đưa dì ra nghĩa trang, mưa như để thỏa lòng mong muốn có một lần trở về quê, tắm trong những giọt mưa đồng nội của dì.

Có thể tôi tưởng dì Hiên đã sống trọn vẹn một cuộc đời hạnh phúc, nếu Đông Nghi không kéo tôi ra quán cà phê. Em đưa cho tôi bệnh án của dì Hiên. Tôi không là bác sĩ nên tôi không rành rẽ đó là bệnh nào. Tôi chỉ biết dì Hiên bị ung thư ở thời kỳ cuối. Đông Nghi nói: "Bất ngờ lắm anh Duy à! *Đến khi chết dì Hiên của anh vẫn còn là con gái!*". Tôi nhìn mưa nhòa về phía biển. "*Đến khi chết dì Hiên vẫn còn là con gái!*".

---

Nguồn: Evan

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 1 tháng 10 năm 2006